

www.vppa.vn

CÔNG NGHIỆP GIẤY

Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam

HIỆP HỘI GIẤY
VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM:

**DẤU ẤN MỘT NĂM
NHIỀU NỖ LỰC**

THỊ TRƯỜNG GIẤY
VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM
**NĂM 2019 VÀ NHẬN ĐỊNH
CHO NĂM 2020**

**TRIỂN VỌNG
NỀN KINH TẾ VIỆT NAM**

2020

Số 1-2020
Lưu hành nội bộ

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN VPPA

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



CÁC DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN VPPA

Địa chỉ: Phòng 37, tầng 3 số 59 Vũ Trọng Phụng, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, Hà Nội.
Điện thoại: (+84)24.6654.2872
Email: vppacentre@gmail.com/Website: <http://vppa.vn>



TRONG SỐ NÀY

THỊ TRƯỜNG – ĐẦU TƯ

- 6** Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam Dấu ấn một năm nhiều nỗ lực
- 9** Thị trường giấy và bột giấy Việt Nam năm 2019 và nhận định cho năm 2020
- 15** Sản xuất và Đầu tư về giấy và bột giấy trên thế giới và Việt Nam năm 2019 – 2020
- 28** Vai trò của Đông Nam Á trong thị trường giấy bao bì khu vực
- 30** Giấy đặc chủng và cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam

CHÍNH SÁCH

- 34** Điểm lại các chính sách ảnh hưởng công nghiệp Giấy năm 2019
- 38** Triển vọng nền kinh tế Việt Nam năm 2020



DOANH NGHIỆP HỘI NHẬP

- 45** Công ty Giấy và Bao bì Đồng Tiến táo bạo và tâm huyết với những dự án bền vững môi trường

SỰ KIỆN

- 47** Mua cổ phiếu gì cho năm 2020?
- 49** Các sự kiện nổi bật của ngành giấy năm 2019
- 55** Những sự kiện lớn năm 2020 của ngành giấy Việt Nam

KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

- 59** Nanoxenluloza - Vật liệu tiềm năng ứng dụng cho sản xuất giấy
- 62** Thay thế các sản phẩm nhựa dùng một lần bằng các sản phẩm làm từ giấy



Số 1-2020



BAN BIÊN TẬP:

ThS. Nguyễn Việt Đức
ThS. Hoàng Trung Sơn
TS. Đặng Văn Sơn
TS. Vũ Thị Hồng Mận
PGS.TS Lê Quang Diễn
CNh. Lê Huy Dư
CNh. Trần Thị Thu Hiền

HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

Địa chỉ: Số 59 Vũ Trọng Phụng,
Phường Thanh Xuân Trung, Quận Thanh
Xuân, Tp. Hà Nội.
Điện thoại: 024 6654 2872
E-mail: vanphong.vppa@gmail.com;
vanphong@vppa.vn.

2020



Trình bày: Phương Nguyên

LỜI BAN BIÊN TẬP

Thân gửi tất cả Hội viên Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam và bạn đọc ấn phẩm Công nghiệp Giấy Việt Nam!

Nhân dịp năm Quý Hợi 2019 qua đi, năm mới Canh Tý 2020 sắp tới, lãnh đạo Hiệp hội Giấy và Bột Giấy Việt Nam và Ban Biên tập ấn phẩm Công nghiệp Giấy xin gửi tới tất cả các hội viên cùng bạn đọc lời chúc năm mới tốt đẹp nhất!

Trong năm 2019, ấn phẩm Công nghiệp Giấy trở lại, bên cạnh Bản tin Kinh tế ngành, website www.vppa.vn, Ban Biên tập Công nghiệp Giấy cũng như văn phòng Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam luôn cố gắng mang đến những thông tin hữu ích, cập nhật các hoạt động của ngành giấy cũng như tình hình kinh tế - xã hội của đất nước nhằm phục vụ công tác nghiên cứu, hoạt động sản xuất kinh doanh của các bạn đọc nói chung và Hội viên nói riêng...

Năm 2020, Ban Biên tập sẽ tiếp tục nỗ lực cố gắng nhằm xứng đáng với sự tin tưởng của bạn đọc để xây dựng ấn phẩm Công nghiệp Giấy là tạp chí uy tín nhất của ngành Giấy Việt Nam.

Trân trọng!

BAN BIÊN TẬP

HIỆP HỘI GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM

DẤU ẤN MỘT NĂM NHIỀU NỖ LỰC



Sau hơn một năm hoạt động với Ban chấp hành mới của Nhiệm kỳ VI, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (Hiệp hội) đã thực sự đồng hành trong nhiều hoạt động của ngành, đóng góp đáng kể cho sự phát triển cộng đồng doanh nghiệp ngành Giấy.

Đồng hành vì sự phát triển của Ngành

Có thể tự hào khẳng định, sau hơn một năm kiện toàn bộ máy, trải qua 5 lần hội nghị Ban chấp hành, Hiệp hội đã dần từng bước hoàn thiện hoạt động và hội nhập mạnh mẽ. Số lượng hội viên đã tăng từ 76 hội viên lên 85 hội viên vào năm 2019. Các hội viên của Hiệp hội luôn tham gia tích cực, đóng góp nhiều ý kiến vào công tác, hoạt động chung.

Thời gian qua, Hiệp hội đã có nhiều hoạt động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, kiến nghị đến các cơ quan chức năng, Bộ ban ngành, đóng góp các ý kiến để phát triển ngành Giấy theo hướng bảo vệ môi trường phát triển bền vững, hướng tới nền kinh tế tuần hoàn.

Hiệp hội đã phối hợp tổ chức các buổi làm việc và trực tiếp làm việc với các cơ quan quản lý nhà nước như: Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Tài nguyên – Môi trường, Tổng cục Hải quan, Bộ Tài chính...

Đồng thời, trực tiếp báo cáo với các cơ quan quản lý về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Ngành, các doanh nghiệp hội viên (Hiệp hội) và đề xuất các kiến nghị tháo gỡ khó khăn cho nhiều doanh nghiệp trong việc nhập khẩu giấy phế liệu làm nguyên liệu sản xuất; Kiến nghị tới các cơ quan liên quan về việc tháo gỡ vướng mắc của Thông tư 08/2018/TT-BTNMT – QCVN 33:2018... Tổ chức các cuộc họp với các cơ quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp



về chống hàng giả, gian lận thương mại và xuất xứ, thay đổi mã HS...

Ngoài ra, Hiệp hội đã kiến nghị lên Bộ Khoa học và Công nghệ về việc nhập khẩu thiết bị, máy móc cũ trong ngành Giấy; điều chỉnh Thông tư 23/2015/TT-BKHCN ngày 13/11/2015 của Bộ KH&CN thành Quyết định số 18/2019 của Thủ tướng Chính phủ về nhập khẩu máy móc thiết bị cũ, qua đó kéo dài thời gian máy móc thiết bị đã qua sử dụng của Ngành được phép nhập khẩu từ 10 năm lên thành 20 năm;

Đề xuất với Tổng cục Hải quan Bộ Tài chính về việc áp mã HS trong việc nhập khẩu nguyên liệu giấy để sản xuất, bảo đảm đúng mã HS đối với sản phẩm doanh nghiệp nhập khẩu, đồng thời tuân thủ hiệu quả trong quản lý nhà nước, hỗ trợ doanh nghiệp an tâm sản xuất...

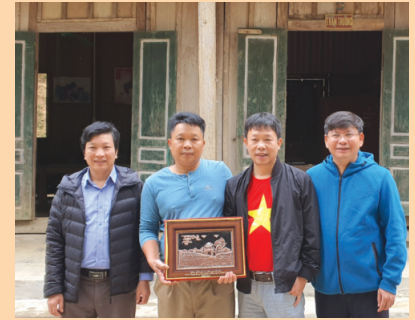
Các hoạt động, kiến nghị trên đều được Hiệp hội lấy ý kiến các doanh nghiệp hội viên, nhờ đó, các khó khăn của Ngành được tháo gỡ kịp thời, doanh nghiệp

hội viên hoạt động ổn định, hoàn thành tốt các kế hoạch đề ra, góp phần vào phát triển chung của nền kinh tế đất nước.

Nỗ lực triển khai nhiều hoạt động hiệu quả ý nghĩa

Ngoài sự nỗ lực tháo gỡ các khó khăn, kiến nghị các chính sách phù hợp với sự phát triển của ngành Giấy trong quá trình hội nhập quốc tế, với mong muốn tập hợp, gia tăng sự kết nối cho các doanh nghiệp ngành Giấy và các ngành liên quan, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đã tập trung nguồn lực cho việc phối hợp chia sẻ thông tin và kinh nghiệm, hỗ trợ, liên kết, hợp tác, tạo chuỗi cung ứng để xây dựng ngành Công nghiệp Giấy ngày càng phát triển.

Cụ thể, năm qua Hiệp hội Giấy và Bột giấy đã tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị, diễn đàn như tổ chức Diễn đàn định hướng đầu tư phát triển bền vững Ngành công nghiệp Giấy, Hội thảo Kỹ thuật Ngành giấy 2019; Hội nghị ngành Công nghiệp giấy Đông Nam Á lần thứ 34, tọa đàm Công nghệ mới về bột giấy...



Trong năm 2019, Văn phòng Hiệp hội đã tổ chức gặp gỡ với một số đoàn khách nước ngoài (Mỹ, Canada, Trung Quốc, Thái Lan, Nhật Bản...) nhằm trao đổi, tìm hiểu thông tin ngành giấy các nước thông qua các đối tác. Đặc biệt là Chương trình “sản xuất tuần hoàn trong ngành giấy” của Hội đồng DN vì sự phát triển bền vững của Việt Nam và Hoa Kỳ nhằm giới thiệu các đối tác tin cậy trong việc xuất khẩu giấy thu hồi cho các doanh nghiệp nhập khẩu Việt Nam.

Văn phòng Hiệp hội đã nhiều lần tổ chức các chuyến công tác tới các Doanh nghiệp FDI trong ngành Giấy nhằm tìm hiểu về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của khối doanh nghiệp này tại Việt Nam, hỗ trợ cung cấp thông tin về chính sách cho các doanh nghiệp FDI; đồng thời đón tiếp, thảo luận, trao đổi về hoạt động của Hiệp hội với các doanh nghiệp FDI, đại diện các doanh nghiệp nước ngoài tới làm việc tại Văn phòng Hiệp hội, tìm hiểu về ngành giấy và khả năng đầu tư vào ngành giấy Việt Nam...

Một năm “tắt bật” của các ban chuyên trách

Với tinh thần phát triển công tác Hiệp hội một cách chuyên nghiệp, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đã thành lập 3 ban chuyên trách là Ban Truyền thông, Ban Chuyên môn và Ban Hội viên.

Đặt trọng tâm hỗ trợ các doanh nghiệp hội viên phát triển ngành theo hướng bền vững hướng tới nền kinh tế tuần hoàn, thời gian qua Ban Truyền thông đã hoạt động rất tích cực và tổ chức được nhiều hoạt động truyền thông, xúc tiến góp phần thay đổi nhận thức của xã hội và của các cơ quan quản lý Nhà nước đối với ngành Giấy; được hội viên, các cơ quan quản lý nhà nước đánh giá rất cao; đóng góp ý kiến và tiếng nói của Hiệp hội, đề xuất để Hiệp hội tham gia sâu

vào công tác quản lý ngành cùng với các cơ quan quản lý nhà nước...

Ban Chuyên môn đã tham mưu, báo cáo lãnh đạo Hiệp hội đề xuất và được Bộ Công Thương phê duyệt giao thực hiện công tác lập đề án tái cơ cấu ngành; đề án lập cơ sở dữ liệu ngành Công nghiệp Giấy Việt Nam (các nhiệm vụ này sẽ thực hiện trong năm 2019-2020), phối hợp cùng Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương xây dựng đề cương chi tiết nhằm định hướng cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư của ngành trong thời gian tới, đó là “Chiến lược phát triển ngành giấy giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2045.” với các nội dung chính như xây dựng, hoàn thiện quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia với các sản phẩm trong ngành; Đơn giản hóa các thủ tục hành chính; Ban hành chính sách khuyến khích thu hút doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư sản xuất trong khu công nghiệp đã quy hoạch; Quy hoạch xây dựng vùng trọng điểm phát triển vùng nguyên liệu...

Ban Hội viên kết hợp với các hoạt động của Ban Truyền thông, Ban Chuyên môn đã xây dựng kế hoạch và chương trình hoạt động trong năm 2019, có những hoạt động thu hút việc gia nhập Hiệp hội và quảng bá nội dung hoạt động thực tế của Hiệp hội tới các doanh nghiệp ngoài Hiệp hội và phát triển thêm hội viên cho Hiệp hội.

Năm 2019 đã khép lại với những khó khăn, áp lực lớn nhưng với tinh thần và trách nhiệm, năm 2020, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam luôn quyết tâm, nâng cao hiệu quả và tính chuyên nghiệp để đồng hành cùng doanh nghiệp, thể hiện vai trò đại diện cho cộng đồng doanh nghiệp ngành Giấy Việt Nam.

VPPA

THỊ TRƯỜNG
ĐẦU TƯ



THỊ TRƯỜNG GIẤY VÀ BỘT GIẤY VIỆT NAM **NĂM 2019 VÀ NHẬN ĐỊNH CHO NĂM 2020**

Trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp, các nền kinh tế lớn tăng trưởng không đồng đều, xu hướng bảo hộ thương mại ngày càng thể hiện rõ nét và lan rộng, đặc biệt là cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung diễn biến căng thẳng trong năm 2019. Sự căng thẳng đã có những tác động nhất định đến kinh tế Việt Nam theo chiều hướng tích cực và cũng không ít những tiêu cực.

Năm 2019 - nhiều điểm sáng

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn là một trong những điểm sáng trên thế giới. Năm 2019, GDP Việt Nam tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6% đến 6,8%. Trong khi đó, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu lần đầu tiên vượt ngưỡng 500 tỷ USD và đạt 516 tỷ USD, thặng dư thương mại 9,9 tỷ USD.

Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới là 138.100, trở lại hoạt động 39.400 doanh nghiệp, ngừng hoạt động 16.000 doanh nghiệp, trong đó tổng số lao động trong doanh nghiệp thành lập mới là 1,25 triệu người. Đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, vốn cấp đăng ký mới 16,7 tỷ USD, vốn điều chỉnh tăng 5,8 tỷ USD, tổng giá trị góp vốn và mua cổ phần đạt 15,5 tỷ USD.

Điểm sáng về kinh tế Việt Nam chính là động lực lớn cho thị trường giấy Việt Nam đạt được những con số ấn tượng trong năm 2019; Tiêu dùng giấy toàn ngành ước tính đạt 5,432 triệu tấn, tăng trưởng 9,8%, xuất khẩu giấy đạt sản lượng 1,0 triệu tấn, tăng trưởng 23,6%, nhập khẩu đạt sản lượng 2,02 triệu tấn, giảm 2,9% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, giấy bao bì và giấy tissue về tiêu dùng và xuất khẩu đạt sản lượng và tốc độ tăng trưởng ấn tượng.

Nhưng, đối với giấy in và giấy viết lại gặp thách thức không nhỏ, sản xuất tăng nhưng tiêu dùng lại giảm; giấy photocopy nhập khẩu giảm 18,1% nhưng giấy in, viết không tráng lại tăng mạnh 20,9%. Nhập khẩu giấy in, giấy viết từ thị trường Trung Quốc và Nhật Bản, sản lượng tăng. Sự sụt giảm nhu cầu tiêu dùng tại Trung Quốc đã dẫn tới lượng giấy vào thị trường Việt Nam ngày càng tăng gây áp lực về giá sản phẩm với doanh nghiệp nội địa.

Chưa dừng lại ở đó, các quốc gia như Indonesia, Thái Lan, Nhật Bản không xuất khẩu được vào Trung Quốc, Hàn Quốc, Ấn Độ, Mỹ hướng sang thị trường khác, trong đó có Việt Nam, dẫn đến sự cạnh tranh rất quyết liệt.

Giấy bao bì

Tiêu dùng, giấy bao bì năm 2019 ước tính đạt sản lượng 4,175 triệu tấn, tăng trưởng 12,5% so với cùng kỳ năm 2018, mặc dù tốc độ tăng trưởng tiêu thụ thấp hơn kỳ năm 2018/2017 nhưng trong bối cảnh chung trên thế giới tăng trưởng không như kỳ vọng, đây là con số rất ấn tượng.

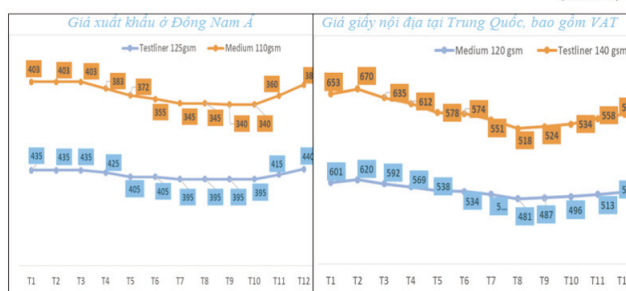
Trong đó, giấy bao bì lớp mặt (testliner, white top liner) và lớp sóng (medium) chủ yếu để sản xuất thùng hộp các tông, đạt sản lượng 3,41 triệu tấn, tăng trưởng 16,0%; giấy bao bì tráng chủ yếu làm hộp gấp (boxboard), đạt sản lượng 0,765 triệu tấn, tăng trưởng 9,0% so với cùng kỳ năm 2018.

Xuất khẩu, năm 2019 ước tính đạt sản lượng 0,801 triệu tấn, tăng trưởng 25%, xuất khẩu chủ yếu là giấy lớp mặt và giấy lớp sóng. Thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam chủ đạo là trong khu vực, như Trung Quốc chiếm tỷ trọng khoảng 67%, các quốc gia Châu Á khác 26%, Châu Phi 2,8%, Bắc Mỹ 2,5%, Châu Âu 1,7%.

Nhập khẩu, năm 2019 ước tính đạt 1,225 triệu tấn, giảm nhẹ 0,8% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, nhập khẩu giấy lớp mặt và lớp sóng đạt sản lượng 0,495 triệu tấn, giảm 12,9%; giấy bao bì tráng đạt sản lượng 0,730 triệu tấn, tăng trưởng 9,4% so với cùng kỳ năm 2018.

Về giá giấy năm 2019, giấy lớp mặt và lớp sóng xuất nhập khẩu trong khu vực Đông Nam Á: Giá giấy bắt đầu giảm từ tháng 3 và giảm liên tục đến tháng 10, tổng cộng giảm 40 USD/tấn (928.000 đồng/tấn) đối với giấy lớp mặt; với giấy lớp sóng giảm 63 USD/tấn (1,461 triệu đồng/tấn). Đến tháng 10 giá giấy bắt đầu theo chiều hướng đi lên và hiện đến tháng 12/2019 đã tăng 45 USD/tấn (1,044 triệu đồng/tấn) đối với cả giấy lớp mặt và lớp sóng so với tháng 10/2019.

Giá giấy lớp mặt và lớp sóng xuất khẩu tại Đông Nam Á và tại thị trường nội địa Trung Quốc (USD/tấn)



Giấy in, giấy viết

Tiêu dùng giấy in & viết, giấy photocopy năm 2019 ước tính đạt 0,719 triệu tấn và giảm 9,7% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, giấy in, giấy viết không tráng đạt 0,531 triệu tấn, giảm 1,1% (năm 2018 tiêu dùng 0,537 triệu tấn); giấy in tráng phủ đạt 0,188 triệu tấn, giảm 27,4% so với cùng kỳ năm 2018 (tiêu dùng 0,259 triệu tấn).

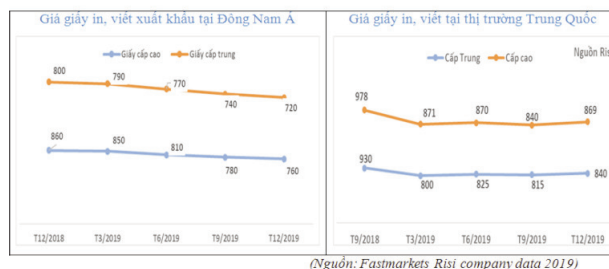
Xuất khẩu, năm 2019, tổng lượng xuất khẩu ước tính đạt 7.800 tấn, giảm 2,5% so với cùng kỳ năm 2018, sản phẩm xuất khẩu là giấy in, viết không tráng.

Nhập khẩu, năm 2019, tổng lượng nhập khẩu đạt 0,409 triệu tấn, giảm 15,67% so với cùng kỳ (năm 2018 nhập khẩu đạt 0,485 triệu tấn). Trong đó, giấy in, viết và giấy photocopy đạt 0,221 triệu tấn, giảm 2,2% (giấy photocopy giảm 18,1% nhưng giấy in, viết lại tăng 20,9%); giấy in tráng phủ đạt 0,188 triệu tấn, giảm 27,4% so với cùng kỳ năm 2018. Thị trường cung giấy photocopy cho thị trường Việt Nam là Thái Lan 53% và Indonesia 46%, khác 1%; Đối với nguồn cung giấy in, viết không tráng là Indonesia 48,2%, kế đến là thị trường Trung Quốc 21,1%, tiếp theo là Nhật Bản 17,4%, Thái Lan 4,7%, các quốc gia khác 8,6%.

Giá giấy năm 2019, giấy in & viết không tráng xuất khẩu tại thị trường Đông Nam Á năm 2019: giá giảm liên tục theo quý bao gồm cả chất lượng cao và cấp trung, đến tháng 12/2019 giá như sau; giấy chất lượng cao, giá 750 USD/tấn và giảm 100 USD/tấn (2,32 triệu đồng/tấn) so với tháng 1/2019; giấy chất lượng cấp trung chủ yếu được sản xuất từ bột tái chế giá 720 USD/tấn, giảm 80 USD/tấn (1,85 triệu đồng/tấn) so với tháng 1/2019. Trong khi đó, giá giấy tại thị trường Trung Quốc năm 2019. Sau khi giảm giá ở mức 840 USD/tấn tại quý III/2019, nhưng giá lại tăng trong quý IV/2019 cho cả giấy cấp cao và cấp

trung lẫn lượt 29 USD/tấn (0,628 triệu đồng/tấn) và 25 USD/tấn (0,580 triệu đồng/tấn), diễn biến giá tăng này chủ yếu do áp lực về chi phí môi trường, năng lượng, nhiên liệu, nhân công.

Giá giấy in, viết xuất khẩu tại Đông Nam Á và nội địa Trung Quốc năm 2019 (USD/tấn, CIF)

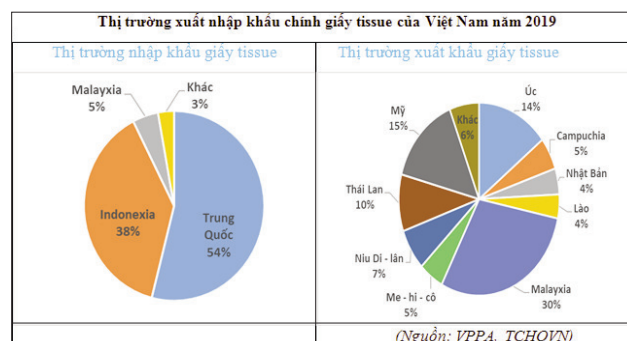


Giấy tissue

Tiêu dùng, giấy tissue năm 2019 ước tính đạt 181.000 tấn và tăng trưởng 10,4% so với cùng kỳ năm 2018.

Nhập khẩu đạt 39.000 tấn, tăng trưởng đến 77,3% so với cùng kỳ năm 2018. Thị trường cung ứng chính giấy tissue cho Việt Nam chủ yếu đến từ Trung Quốc và Indonexia, chiếm tỷ trọng lần lượt là 54% và 38%, các quốc gia khác 8%.

Xuất khẩu, đạt sản lượng 67.000 tấn, tăng trưởng 19,6% so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó các thị trường xuất khẩu chính giấy tissue của Việt Nam, là Malaysia chiếm tỷ trọng 25% kế đến là Mỹ chiếm tỷ trọng 15%, Úc 14%, tiếp theo Niu Di – lân 7%, Campuchia 5%, Mê - hi - cô 5%, Nhật Bản và Lào 4%.



Giấy khác

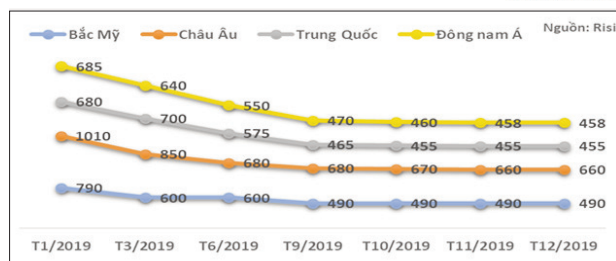
Tiêu dùng giấy in báo ước tính đạt 47.000 tấn giảm 6% so với cùng kỳ năm 2018. Tiêu dùng giấy vàng mã đạt khoảng 5.500 tấn, tăng trưởng 10%, xuất khẩu đạt sản lượng 125.000 tấn, tăng trưởng 19% so với cùng kỳ năm 2018.

Các loại giấy đặc biệt như giấy carbonles, giấy in ảnh, giấy in tiền, giấy chuyển nhiệt, giấy lọc, giấy trang trí, giấy cuốn thuốc lá... tổng năm 2019 tiêu dùng đạt 301.000 tấn, tăng trưởng 3,8% so với cùng kỳ năm 2018.

Giá bột giấy năm 2019

Giá bột giấy hoá học tẩy trắng gỗ cứng (BHKP) thương phẩm trên thế giới trong năm 2019 giảm mạnh và liên tục trong quý I, II, III, sau đó đi ngang trong quý IV. Diễn biến tăng và giảm giá tại các khu vực như sau: tại Trung Quốc, đến tháng 12/2019, giá ở mức 455 USD/tấn, giảm 33,0% (225 USD/tấn) so với tháng 1/2019; tại Đông Nam Á đến tháng 12/2019, giá ở mức 458 USD/tấn, giảm 33,1 % (227 USD/tấn) so với tháng 1/2019; tại Bắc Mỹ: đến tháng 12/2019, giá ở mức 490 USD/tấn, giảm 38% (300 USD/tấn) so với tháng 1/2019; tại Châu Âu: đến tháng 12/2019, giá ở mức 660 USD/tấn, giảm 34,6% (350 USD/tấn) so với tháng 1/2019.

Giá bột giấy hoá học tẩy trắng gỗ cứng (BHKP) xuất khẩu trên thế giới năm 2019 (USD/tấn, CIF)

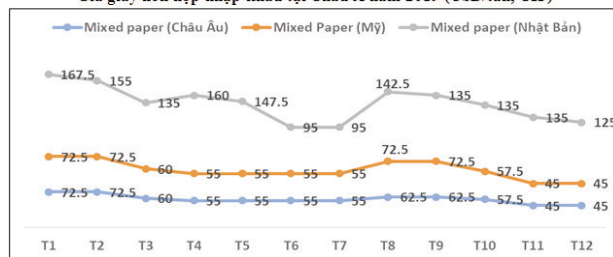


(Nguồn: Fastmarkets Risi company data 2019)

Giá giấy thu hồi nhập khẩu năm 2019

Giá giấy hỗn hợp (Mixed paper) từ Mỹ, Châu Âu, Nhật Bản trong năm 2019, biến động tăng giảm thất thường và liên tục. Trong đó, giấy hỗn hợp từ Nhật Bản đến tháng 12/2019 giá ở mức 125 USD/tấn, giảm 42,5 USD/tấn (0,986 triệu đồng/tấn), từ Mỹ và Châu Âu ở mức 45 USD/tấn, giảm 27,5 USD/tấn (0,638 triệu đồng/tấn).

Giá giấy hỗn hợp nhập khẩu tại Châu Á năm 2019 (USD/tấn, CIF)



(Nguồn: Fastmarkets Risi company data 2019)

Giá giấy thùng sóng cũ (OCC), từ Nhật Bản, Mỹ và Châu Âu cũng biến động tăng giảm rất thất thường và mang tính liên tục. Trong đó, OCC 12 từ Mỹ đến tháng 12/2019 ở mức giá 85 USD/tấn và giảm 75 USD/tấn (1,74 triệu đồng/tấn); đối với OCC 1.05 từ Châu Âu đến tháng 12/2019 ở mức giá 97,5 USD/tấn và giảm 47,5 USD/tấn (1,10 triệu đồng/tấn); còn OCC từ Nhật Bản đến tháng 12/2019 ở mức giá 72,5 USD/tấn và giảm 92,5 USD/tấn (2,14 triệu đồng/tấn).

Thị trường giấy năm 2020 sẽ diễn biến thế nào?

Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới còn tiềm ẩn nhiều rủi ro cao, căng thẳng chính trị vẫn diễn biến khó lường và phức tạp, tuy nhiên căn cứ vào các yếu tố bên trong và bên ngoài. Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đưa ra một số nhận định cho thị trường giấy phục vụ cho kế hoạch sản xuất – kinh doanh đạt hiệu quả tốt nhất.

Giấy bao bì – cơ hội và thách thức

Năm 2020, giấy bao bì trong nước có nhiều cơ hội phát triển. Điển hình, về tiêu dùng, giấy bao bì trong nước dự báo tăng trưởng trên 11%. Các yếu tố then chốt dẫn đến triển vọng tích cực cho sự tăng trưởng giấy bao bì tại thị trường Việt Nam năm 2020 dựa vào các yếu tố sau:

Một là, giấy bao bì đã được chứng minh tỷ lệ thuận với tăng trưởng GDP, trong khi đó dự báo GDP Việt Nam năm 2020 tăng trưởng khoảng 6,8%.

Hai là, mục tiêu xuất khẩu đạt 300 tỷ USD, trong đó các ngành hàng sử dụng nhiều bao bì giấy mục tiêu xuất khẩu năm 2020 có tốc độ duy trì tăng trưởng cao trên 10%, như nhóm hàng nông, lâm, thủy sản; nhóm hàng công nghiệp chế biến (dệt may, giày dép, đồ gỗ; điện thoại các loại và linh kiện; máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện, phương tiện vận tải và phụ tùng, dây điện...



Ba là, sự dịch chuyển của các doanh nghiệp từ Trung Quốc, Hồng Kông, Đài Loan, Nhật Bản về gia công bao bì giấy xuất khẩu do thách thức mức thuế suất 25% của Mỹ đối với Trung Quốc.

Bốn là, tiêu dùng bán lẻ trong nước tăng trên 11%.

Năm là, chính sách khuyến khích doanh nghiệp FDI tăng tỷ lệ nội địa hoá và chính sách xuất xứ sản phẩm có thể ban hành trong năm 2020.

Sáu là, việc hạn chế rác thải nhựa và khuyến khích sử dụng bao bì giấy thay thế đang có dấu hiệu phát triển mạnh.

Ngoài ra, tiêu dùng giấy bao bì trên thế giới và khu vực Châu Á dự báo tăng trưởng lần lượt là 2,9% và 3,8%, cũng có thể tăng trưởng hơn dự báo: việc hạn chế rác thải nhựa và khuyến khích sử dụng bao bì giấy trên thế giới đang lan rộng và tăng cao, đặc biệt là ở các nền kinh tế lớn.

Xuất khẩu giấy bao bì và bao bì giấy vào thị trường Trung Quốc năm 2020 triển vọng cao hơn năm 2019. Trung Quốc dự báo thiếu cung hơn 2 triệu tấn giấy bao bì và có thể cao hơn nếu cấp hạn ngạch giấy thu hồi giảm mạnh, giá giấy cao hơn do áp lực về giá nguyên liệu tăng cao và chi phí về môi trường, nhân công, năng lượng.

Xuất khẩu giấy bao bì và bao bì giấy có nhiều cơ hội vào thị trường ưu đãi thuế: từ các hiệp định thương mại mới CPTPP, Việt Nam – EU và các hiệp định phát triển sâu, toàn diện.

Bên cạnh các cơ hội trên, ngành giấy Việt Nam

cũng gặp không ít thách thức. Tiêu thụ trong nước gặp nhiều thách thức cạnh tranh quyết liệt: từ các doanh nghiệp sản xuất trong nước, khi sản xuất năm 2020 dự kiến tăng khoảng 350.000 tấn, trong khi đó công suất mới năm 2018 - 2019 chỉ sử dụng khoảng 70%.

Cạnh tranh khốc liệt với giấy nhập khẩu: Trong khu vực Châu Á (trừ Trung Quốc) được RISI dự báo là dư cung 0,5 triệu tấn cho năm 2020. Giấy nhập khẩu dự kiến đến mạnh hơn từ các quốc gia trong các hiệp định mới, đặc biệt là khu vực EU khi dự báo dư cung lớn (năm 2020 công suất mới 3,4 triệu tấn).

Xuất khẩu vào Trung Quốc cạnh tranh quyết liệt với nhiều quốc gia: Trung quốc đã giảm thuế nhập khẩu giấy lớp sóng xuống 5% vào năm 2020 cho nhiều quốc gia (trước đó là trên 7% tùy theo quốc gia), trong khi đó mức thuế 5% này trước đó chỉ ưu đãi cho một số quốc gia ASEAN.

Giấy in, giấy viết không tráng

Tiêu dùng trong nước dự kiến tăng trưởng rất mạnh bởi năm yếu tố then chốt dẫn đến sự tăng trưởng của giấy in, viết và giấy photocopy năm 2020.

Một là, sự dịch chuyển của khoảng 10 doanh nghiệp FDI từ Trung Quốc về gia công vớ, sổ, biểu mẫu xuất khẩu và đã có một số doanh nghiệp hoạt động sản xuất, xuất khẩu.

Hai là, cơ hội mở rộng xuất khẩu vớ & sổ vào thị trường ưu đãi thuế mới CPTPP, EU.

Ba là, cơ hội cho các doanh nghiệp Việt Nam gia tăng xuất khẩu vớ, sổ vào thị trường Mỹ (Mỹ áp thuế



suất 25% đối với sản phẩm từ Trung Quốc).

Bốn là, số lượng học sinh & sinh viên năm học 2019 – 2020 tăng hơn 0,5 triệu. Năm là, mục tiêu về 1 triệu doanh nghiệp vào năm 2020 của Chính Phủ.

Sản xuất ở trong nước đã đạt mức tới hạn so với công suất hiện nay: Sản xuất chỉ còn mức tăng nhẹ bởi Công ty giấy An Hoà, trong khi các doanh nghiệp nhỏ đã tới hạn sản xuất, do dây chuyền công nghệ cũ, lạc hậu, lâu năm và chủ yếu xuất xứ từ Trung Quốc.

Bên cạnh các cơ hội trên, cũng có những thách thức dành cho giấy in, giấy viết không trắng. Cụ thể, tiêu dùng giảm trên thế giới, Risi dự báo giảm 0,6% cho năm 2020. Xuất khẩu giấy in, viết cạnh tranh quyết liệt, dự kiến tại Châu Á dư cung 0,5 triệu tấn trong năm 2020.

Nhập khẩu gia tăng mạnh về Việt Nam: Sự sụt giảm nhu cầu tiêu dùng tại Trung Quốc sẽ dẫn tới việc lượng giấy gia tăng mạnh vào thị trường Việt Nam, các quốc gia như Indonesia, Thái Lan, Nhật Bản không xuất khẩu được vào Trung Quốc, Hàn Quốc, Mỹ, Ấn Độ hướng sang thị trường khác, trong đó có Việt Nam.

Nhập khẩu vở, sổ nhiều khả năng gia tăng mạnh: Trung Quốc không xuất được vở, sổ, biểu mẫu vào Mỹ do thuế suất 25% nên nhiều khả năng sẽ quay đầu sang các quốc gia khác trong đó có Việt Nam và tạo nên nhiều áp lực cho doanh nghiệp giấy trong nước.

Giấy tissue

Về cơ hội, tiêu dùng dự báo tăng trưởng trên 10%: Các yếu tố then chốt dẫn đến sự tăng trưởng giấy

tissue cho năm 2020: Một là, tăng trưởng nhóm ngành dịch vụ, GDP theo đầu người, dân số, lưu trú. Hai là, là sự dịch chuyển của các doanh nghiệp FDI đến từ Trung Quốc (Mỹ áp thuế suất nhập khẩu 25%) sang Việt Nam gia công xuất khẩu xuất khẩu vào Mỹ, theo Risi thống kê năm 2018 Trung Quốc xuất khẩu vào Mỹ gần 0,367 triệu tấn giấy tissue. Ba là, cơ hội cho các doanh nghiệp sản xuất thành phẩm xuất khẩu vào thị trường CPTPP, EU.

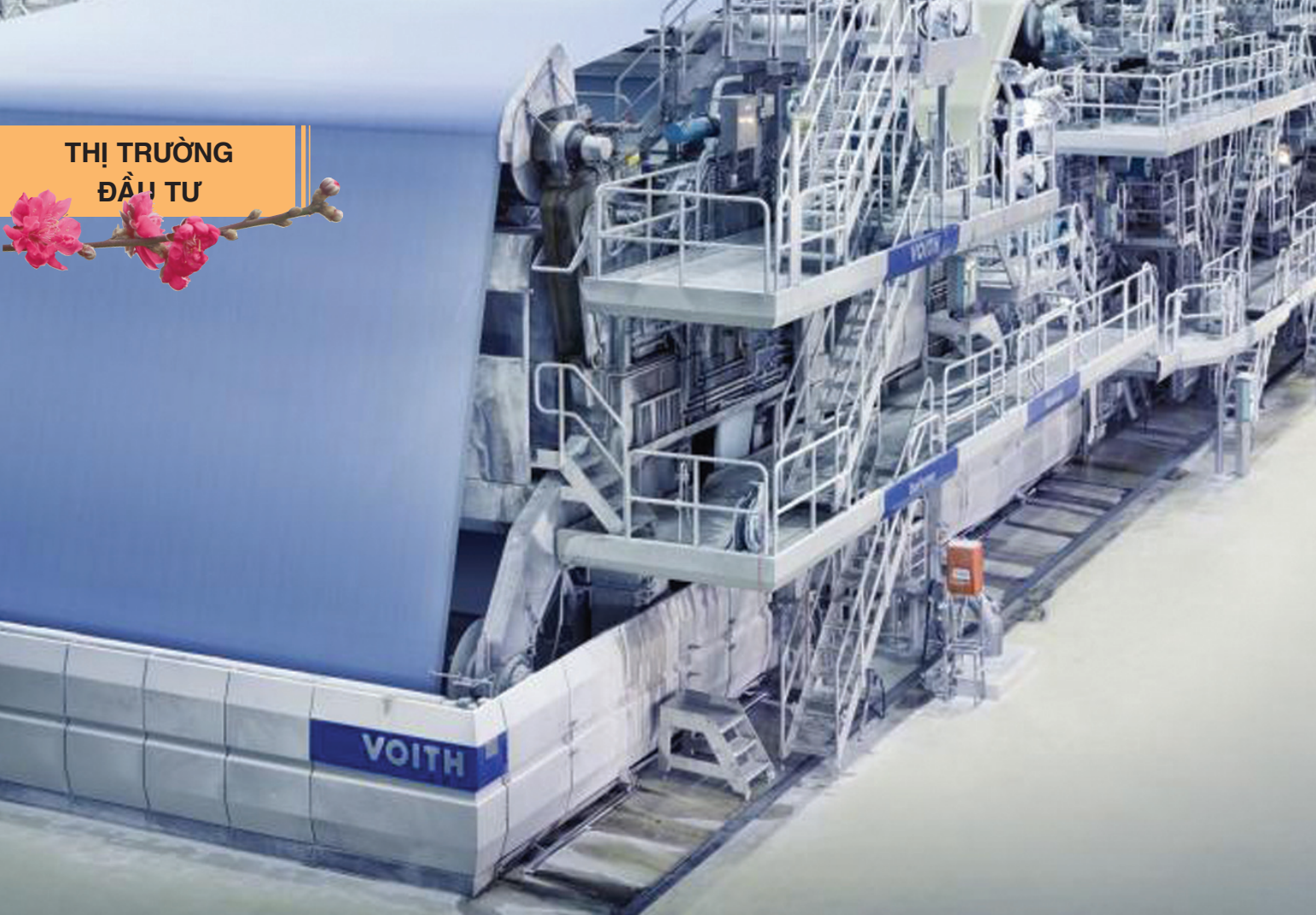
Xuất khẩu gia tăng vào thị trường Mỹ thay thế một phần của Trung Quốc và quốc gia khác: Theo số liệu từ Risi năm 2018, Mỹ nhập khẩu giấy tissue đạt 0,451 triệu tấn, năm 2019 ước tính 0,6 triệu tấn, trong khi đó năm 2020 dự kiến thiếu cung khoảng 18.000 tấn.

Xuất khẩu giấy tissue vào thị trường ưu đãi thuế mới CPTPP, EU: Theo dự báo của Risi khu vực Châu Âu năm 2020 cung không đáp ứng được cầu khoảng 95.000 tấn.

Thách thức đầu tiên phải nói đến sự cạnh tranh quyết liệt với giấy tissue và thành phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc và Indonexia: Trung Quốc không xuất khẩu được vào Mỹ sẽ quay đầu xuất khẩu vào Việt Nam, năm 2020 dự kiến cung dư 0,410 triệu tấn. Trong khi đó, cuối năm 2019, công suất mới vào hoạt động của Indonexia khoảng 0,2 triệu tấn.

Vì thế, với bức tranh biến động giá năm 2019, những nhận định ở góc độ cơ hội và thách thức của các loại giấy, Ban biên tập Công nghiệp Giấy hy vọng các doanh nghiệp có những quyết sách đúng đắn để đơn vị ngày càng phát triển, thịnh vượng.

BAN BIÊN TẬP



THỊ TRƯỜNG
ĐẦU TƯ

SẢN XUẤT VÀ ĐẦU TƯ VỀ GIẤY VÀ BỘT GIẤY

trên thế giới và Việt Nam năm 2019 – 2020

Nhằm giúp các doanh nghiệp hiểu và có các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam xin gửi đến bạn đọc các thông tin về dữ liệu sản xuất và đầu tư về giấy và bột giấy trên thế giới và Việt Nam năm 2019 – 2020.



Thế giới – cung cầu có dấu hiệu mất cân đối ở một số khu vực

Giấy làm bao bì – Bao gồm giấy làm lớp mặt (testliner, kraftliner, white top liner), giấy lớp sóng (medium) thế giới năm 2019 - 2020

Khu vực Châu Âu

Năm 2019, theo dữ liệu thống kê từ Fastmarkets RISI, tổng công suất mới giấy lớp mặt và giấy lớp sóng được đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2019 đạt sản lượng 2,035 triệu tấn, trong khi đó nhu cầu tiêu dùng tăng trưởng khoảng 0,8 triệu tấn (Bảng 1). Như vậy, năm 2019 đã thừa cung hơn 1 triệu tấn.

Năm 2020, công suất mới về giấy lớp mặt và lớp sóng dự kiến đưa vào sản xuất đạt sản lượng khoảng 3,4 triệu tấn, trong đó nhu cầu tiêu dùng dự kiến tăng trưởng khoảng 0,8 - 1,0 triệu tấn. Như vậy, năm 2020 dự kiến cung vượt nhu cầu khoảng 2,4 triệu tấn, nếu như các công suất mới này được đưa vào sản xuất đúng tiến độ.

Dự án đầu tư giấy bao bì tại khu vực Châu Âu năm 2019 - 2020

Stt	Đơn vị	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động	Thời gian hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)	Sản phẩm giấy
I. Khu vực Châu Âu năm 2019 - 2020								
1	Schumacher	Ba Lan	Châu Âu	300.000	2019	Q1	2.035.000	Testliner, Medium
2	Wizpape	Pháp	Châu Âu	180.000	2019	Q3		Testliner, Medium
3	Progroup	Đức	Châu Âu	140.000	2019	Q4		Testliner, Medium
4	Mondi	Slovakia	Châu Âu	300.000	2019	Q3		Testliner, Medium
5	Albayrak Group	Thổ Nhĩ Kỳ	Châu Âu	365.000	2019	Q1		Testliner, Medium
6	L Pak	Nga	Châu Âu	180.000	2019	Q1		Testliner, Medium
7	Novosibirsk Kbk	Nga	Châu Âu	120.000	2019	Q2		Testliner, Medium
8	Arkhangelsk	Nga	Châu Âu	100.000	2019	Q3		Testliner, Medium
9	Ilim	Nga	Châu Âu	100.000	2019	Q4		Testliner, Medium
10	Proletariy	Nga	Châu Âu	90.000	2019	Q2		Testliner, Medium
11	OFB	Nga	Châu Âu	160.000	2019	Q3	3.400.000	Testliner, Medium
12	Progroup	Đức	Châu Âu	750.000	2020	Q3		Testliner, Medium
13	Hamburger	Đức	Châu Âu	500.000	2020	Q2		Testliner, Medium
14	Stora Enso	Phần Lan	Châu Âu	450.000	2020	Q4		Kraftliner
15	VPK Packaging	Pháp	Châu Âu	400.000	2020	Q2		White top liner
16	Kipas paper	Thổ Nhĩ Kỳ	Châu Âu	720.000	2020	Q2		Testliner, Medium
17	Hamburger	Thổ Nhĩ Kỳ	Châu Âu	480.000	2020	Q2		Testliner, Medium
18	Kuzbassky Skarabey	Nga	Châu Âu	100.000	2020	Q1		Testliner, Medium

(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Khu vực Nam Mỹ

Năm 2019, theo dữ liệu từ RISI thống kê, tổng công suất giấy lớp mặt và giấy lớp sóng được đưa vào hoạt động sản xuất trong năm 2019 đạt sản lượng 1,07 triệu tấn (Bảng 2), nhưng có khoảng 0,9 triệu tấn được sản xuất trong quý 4/2019, nên không đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng tăng trưởng khoảng 0,45 triệu tấn. Như vậy, năm 2019 cũng không đáp ứng được cầu khu vực.

Năm 2020, công suất dự kiến đưa vào sản xuất là 0,45 triệu tấn từ Công ty Klabin sản phẩm giấy lớp mặt (kraf liner) được sản xuất chủ yếu từ bột nguyên sinh và được bắt đầu chạy thử vào cuối quý 4 năm 2020, trong khi đó nhu cầu tiêu dùng dự kiến tăng 0,5 - 0,6 triệu tấn. Như vậy lượng dư cung từ năm 2019 chuyển sang năm 2020, thì khu vực cung và cầu cân đối, có hiện tượng thiếu cung nhẹ với giấy sản xuất từ nguyên liệu tái chế.

Dự án đầu tư giấy bao bì tại khu vực Nam Mỹ năm 2019 - 2020

Stt	Đơn vị	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động	Thời gian hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)	Sản phẩm giấy
II. Khu vực Nam Mỹ 2019 - 2020								
1	Grupo Gondi	Mexico	Nam Mỹ	400.000	2019	Q4	1.070.000	Testliner, Medium
2	Agro forestal Oberá	Achentina	Nam Mỹ	500.000	2019	Q4		Krafliner
3	Papel Prensa	Achentina	Nam Mỹ	170.000	2019	Q3		Testliner, Medium
4	Klabin	Braxin	Nam Mỹ	450.000	2020	Q4	450.000	Krafliner

(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Khu vực Bắc Mỹ

Năm 2019, tại Bắc Mỹ công suất mới giấy lớp mặt và lớp sóng được sản xuất từ nguyên liệu tái chế, được đưa vào sản xuất đạt 0,76 triệu tấn/năm (Bảng 3), trong khi đó nhu cầu tiêu dùng tăng khoảng 0,7 triệu tấn/năm. Như vậy, năm 2019 cung và cầu cân đối.

Năm 2020, công suất mới dự kiến đưa vào sản xuất đạt khoảng 1,24 triệu tấn/năm, tuy nhiên có khoảng 0,56 triệu tấn được sản xuất vào cuối quý 4/2020, trong đó dự kiến nhu cầu tiêu dùng tăng trưởng khoảng 0,5 - 0,6 triệu tấn. Như vậy, năm 2020 cung và cầu cân đối trong khu vực.

Dự án đầu tư giấy bao bì tại khu vực Bắc Mỹ năm 2019 - 2020

Stt	Đơn vị	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động	Thời gian hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)	Sản phẩm giấy
III. Khu vực Bắc Mỹ								
1	ND Paper	Mỹ	Bắc Mỹ	255.000	2019	Q3	765.000	Testliner, Medium
2	Pratt Industries	Mỹ	Bắc Mỹ	400.000	2019	Q4		Testliner, Medium
3	North Paper	Mỹ	Bắc Mỹ	110.000	2019	Q3		Testliner, Medium
4	Mc Kinley	Mỹ	Bắc Mỹ	180.000	2020	Q1	1.243.000	Testliner, Medium
5	Verso	Mỹ	Bắc Mỹ	48.000	2020	Q1		Testliner, Medium
6	IP	Mỹ	Bắc Mỹ	450.000	2020	Q2		Testliner, Medium
7	ND paper	Mỹ	Bắc Mỹ	120.000	2020	Q4		Testliner, Medium
8	Green bay	Mỹ	Bắc Mỹ	445.000	2020	Q4		Testliner, Medium

(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Trung Quốc

Năm 2019, công suất mới giấy lớp mặt và giấy lớp sóng được đưa vào sản xuất 2,35 triệu tấn (Bảng 4), tuy nhiên công suất này chủ yếu sản xuất vào quý 4/2019 nên không đáp ứng được lượng giấy thiếu hụt trong nước khoảng 2 triệu tấn. Như vậy, khoảng 75% công suất mới của năm 2019, tương ứng với khoảng 1,76 triệu tấn sẽ được chuyển sang cung cho năm 2020.

Năm 2020, công suất mới dự kiến đưa vào hoạt động sản xuất giấy lớp mặt và lớp sóng khoảng 2,45 triệu tấn/năm, dự kiến sử dụng công suất khoảng 70% và tương ứng 1,7 triệu tấn cho năm 2020; trong đó cắt giảm và đóng cửa sản xuất do thiếu nguyên liệu giấy thu hồi (RCP), áp lực về môi trường khoảng 3 triệu tấn. Dự kiến tiêu dùng trong nước tăng trưởng khoảng 0,3 - 0,5 triệu tấn/năm. Như vậy, năm 2020 Trung Quốc vẫn thiếu cung khoảng 2 triệu tấn, tuy nhiên lượng cung tăng hay giảm phụ thuộc vào rất nhiều về cấp hạn ngạch giấy thu hồi (RCP) của chính phủ cũng như nhu cầu tiêu dùng tăng hay giảm.

Dự án đầu tư giấy bao bì tại Trung Quốc năm 2019 - 2020

Stt	Đơn vị	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động	Thời gian hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)	Sản phẩm giấy
IV. Khu vực Châu Á năm 2019 - 2020								
1	Shanying Paper	Trung Quốc	Châu Á	550.000	2019	Q4	2.350.000	Testliner, Me dium
2	Nine Dragons (ND)	Trung Quốc	Châu Á	350.000	2019	Q4		
3	Nine Dragons (ND)	Trung Quốc	Châu Á	650.000	2019	Q4		Testliner, Me dium
4	Jintian Paper	Trung Quốc	Châu Á	200.000	2019	Q4		Testliner, Me dium
5	Anhui Linping Paper	Trung Quốc	Châu Á	250.000	2019	Q4		Testliner, Me dium
6	Yinan Paper	Trung Quốc	Châu Á	400.000	2019	Q4		Testliner, Me dium
7	Shanying Paper	Trung Quốc	Châu Á	500.000	2020	Q1	2.450.000	Testliner, Me dium
8	Shanying Paper	Trung Quốc	Châu Á	400.000	2020	Q2		Testliner, Me dium
9	Nine Dragons (ND)	Trung Quốc	Châu Á	500.000	2020	Q1		Testliner, Me dium
10	Nine Dragons (ND)	Trung Quốc	Châu Á	600.000	2020	Q1		Testliner, Me dium
11	Anhui Linping Paper	Trung Quốc	Châu Á	450.000	2020	Q1		Testliner, Me dium

(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Giấy tissue thế giới năm 2019 - 2020

Khu vực Nam Mỹ

Tổng công suất đầu tư mới giấy tissue trong năm 2019 - 2020 ở khu vực Nam Mỹ, được đưa vào sản xuất là 555.000 tấn, trong đó năm 2019 là 274.000 tấn/năm, năm 2020 dự kiến 281.000 tấn/năm (Bảng 5). Đầu tư mới chủ yếu tập trung vào 3 quốc gia là Argentina, 4 nhà máy có công suất 141.000 tấn và chiếm tỷ trọng đến 25,4 %; Mexico, 4 nhà máy có công suất 123.000 tấn và chiếm tỷ trọng 22,1%; Braxin, 4 nhà máy có công suất 143.000 tấn và chiếm 25,7% trên tổng công suất đầu tư trong khu vực. Các nhà máy giấy tissue đầu tư mới trong khu vực có công suất tối thiểu từ 18.000 tấn/năm trở lên, trong tổng số 17 đầu tư mới thì có đến 12 nhà máy có công suất từ 30.000 tấn/năm trở nên. Khu vực Nam Mỹ đang gia tăng mạnh công suất giấy tissue do lợi thế về nguyên liệu bột giấy.

Như vậy, cung trong năm 2019 - 2020 dự kiến tăng 555.000 tấn, trong khi đó nhu cầu trong khu vực dự kiến tăng 350 tấn (4,1%/năm). Dẫn đến khu vực dư cung khoảng 205.000 tấn.

Dự án đầu tư giấy tissue tại khu vực Nam Mỹ năm 2019 - 2020

Stt	Công ty	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)
I. Khu vực Nam Mỹ năm 2019 - 2020						
1	Cia Canoinhas de Papel	Braxin	Nam Mỹ	30.000	2019	274.000
2	Blue Tissue Sappi	Mexico	Nam Mỹ	30.000	2019	
3	Celulosa Campana	Argentina	Nam Mỹ	30.000	2019	
4	Cònidential	Bolivia	Nam Mỹ	25.000	2019	
5	Papelera Vinto	Ecuador	Nam Mỹ	18.000	2019	
6	Essity	Mexico	Nam Mỹ	30.000	2019	
7	Grupo Vual	Argentina	Nam Mỹ	23.000	2019	
8	Papelera San Andrés	Argentina	Nam Mỹ	34.000	2019	
9	CMPC	Argentina	Nam Mỹ	54.000	2019	
10	Papelera Vinto	Ecuador	Nam Mỹ	18.000	2020	281.000
11	Convertipap, Atlantagatap	Mexico	Nam Mỹ	33.000	2020	
12	Confidential	Colombia	Nam Mỹ	33.000	2020	
13	Papel San Francisco	Mexico	Nam Mỹ	30.000	2020	
14	Kimberly-Clark	Braxin	Nam Mỹ	60.000	2020	
15	Anin Group	Braxin	Nam Mỹ	30.000	2020	
16	Santa Catarina Papel	Braxin	Nam Mỹ	23.000	2020	
17	Caribbean Paper	Jamaica	Nam Mỹ	54.000	2020	

(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Khu vực Bắc Mỹ

Tổng công suất đầu tư mới giấy tissue năm 2019 - 2020 tại Bắc Mỹ, được đưa vào hoạt động sản xuất khoảng 321.000 tấn, trong đó năm 2019 là 119.000 tấn, năm 2020 dự kiến 202.000 tấn (Bảng 6). Đầu tư mới chủ yếu đến từ Mỹ với 11 nhà máy, có công suất 251.000 tấn; Canada, 1 nhà máy với công suất 70.000 tấn. Công suất thiết kế của nhà máy giấy tissue ở Bắc Mỹ được đầu tư mới với công suất rất lớn 60.000 - 72.000 tấn/năm.

Ngoài ra, trong năm 2019 khu vực này đóng cửa 3 nhà máy với công suất lên đến 201.000 tấn. Các nhà máy đóng cửa chủ yếu do thời gian hoạt động lâu năm, công nghệ và thiết bị xuống cấp nên hiệu quả sản xuất không cao.

Như vậy, năm 2019 - 2020 cung trong khu vực tăng 321.000 tấn, trong khi đó nhu cầu tiêu dùng dự kiến tăng 430.000 tấn, dẫn đến cung không đáp ứng được cầu 109.000 tấn. Năm 2020, cung dự kiến 202.000 tấn, tiêu dùng dự kiến tăng 220.000 tấn, dẫn đến thiếu cung 18.000 tấn.

Dự án đầu tư mới giấy tissue tại khu vực Bắc Mỹ năm 2019 - 2020

Stt	Công ty	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)
II. Khu vực Bắc Mỹ năm 2019 - 2020						
1	Georgia-Pacific Corp	Mỹ	Bắc Mỹ	72.000	2019	119.000
3	Sofidel America	Mỹ	Bắc Mỹ	60.000	2019	
4	SoundviewPaper	Mỹ	Bắc Mỹ	60.000	2019	
5	Irving Consumer Products	Mỹ	Bắc Mỹ	64.000	2019	
6	Clearwater Paper	Mỹ	Bắc Mỹ	64.000	2019	
7	Soundview Paper	Mỹ	Bắc Mỹ	-110.000	2019	
8	Cascades Tissue Group	Canada	Bắc Mỹ	-61.000	2019	
9	Georgia-Pacific Corp	Mỹ	Bắc Mỹ	-30.000	2019	
10	SofidelAmerica	Mỹ	Bắc Mỹ	64.000	2020	202.000
11	Georgia-Pacific	Mỹ	Bắc Mỹ	8.000	2020	
12	Resolute Forest Products	Mỹ	Bắc Mỹ	60.000	2020	
13	Kruger Tissue	Canada	Bắc Mỹ	70.000	2020	

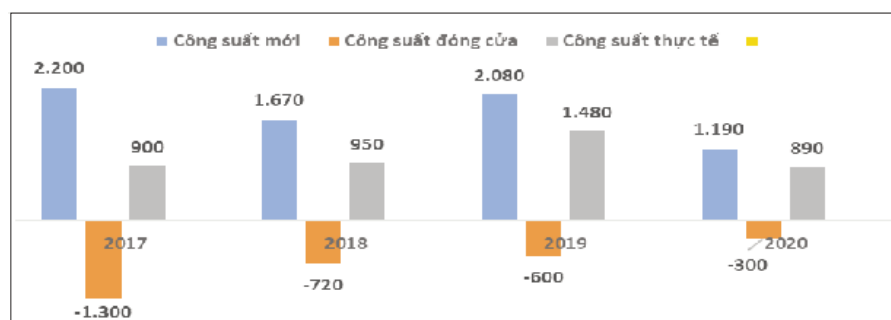
(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Trung Quốc

Tổng công suất đầu tư mới giấy tissue tại Trung Quốc năm 2019 - 2020, dự kiến đưa vào sản xuất khoảng 3,27 triệu tấn. Trong đó, năm 2019 công suất mới đưa vào sản xuất 2,08 triệu tấn; năm 2020 dự kiến đưa vào sản xuất 1,19 triệu tấn. Ngoài ra, đóng cửa sản xuất, năm 2019 là 0,6 triệu tấn, năm 2020 dự kiến là 0,3 triệu tấn (Hình 1). Hiện nay sản xuất của Trung Quốc đều nhà nhà máy giấy mới và hiện đại, nên việc đóng cửa sản xuất nhà máy cũ và lạc hậu có thể nhiều hơn dự kiến. Hoặc công suất mới được đưa vào sản xuất chậm trễ hơn dự kiến.

Như vậy, hiện tại theo công suất đầu tư mới và đóng cửa năm 2019 thì công suất mới thực tế đưa vào sản xuất dự kiến là 1,48 triệu tấn, trong đó tiêu dùng dự kiến tăng trưởng 0,43 tấn, dẫn đến năm 2019 dư cung trên 1 triệu tấn. Năm 2020, công suất thực tế dự kiến đưa vào sản xuất 0,89 triệu tấn, trong đó tiêu dùng dự kiến tăng 0,48 triệu tấn, dẫn đến năm 2020 vẫn dư cung 0,41 triệu tấn.

Công suất đầu tư mới và công suất đóng cửa giấy tissue tại Trung Quốc giai đoạn 2017 - 2020
(ĐVT: Nghìn tấn)



(Nguồn: Fastmarkets Risi, Tissue market global 2019)

Khu vực Châu Âu

Tổng công suất mới giấy tissue năm 2019 - 2020 tại châu Âu, dự kiến được đưa vào sản xuất là 631.000 tấn. Trong đó, năm 2019 dự kiến đưa vào sản xuất là 446.000 tấn, năm 2020 dự kiến đưa vào sản xuất là 185.000 tấn (Bảng 7). Công suất của mỗi nhà máy là rất lớn, trong tổng số 11 nhà máy thì có đến 8 nhà máy có công suất thiết kế trên 60.000 tấn/năm, chỉ có 3 nhà máy có công suất từ 30.000 - 34.000 tấn/năm, điều này cho thấy xu hướng đầu tư tại châu Âu các nhà máy giấy tissue có công suất trên 60.000 tấn/năm.

Như vậy, cung dự kiến năm 2019 là 446.000 tấn, trong khi đó tiêu dùng dự kiến tăng 500.000 tấn/năm, dẫn đến cung không đáp ứng được cầu khoảng 54.000 tấn. Năm 2020, cung là 185.000 tấn/năm, trong khi đó tiêu dùng dự kiến tăng 280.000 tấn/năm, dẫn đến cung không đáp ứng được cầu khoảng 95.000 tấn.

Dự án đầu tư mới giấy tissue tại khu vực Châu Âu năm 2019 - 2020

Stt	Công ty	Quốc gia	Khu vực	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Thời gian hoạt động sản xuất	Tổng công suất (tấn/năm)
Khu vực Châu Âu năm 2019 - 2020						
1	Goma C&Camps	Ý	Châu Âu	34.000	2019	446.000
2	The Navigator	Bồ Đào Nha	Châu Âu	70.000	2019	
3	Ibertissue (Sofidel)	Tây Ban Nha	Châu Âu	70.000	2019	
4	ICT Iberica	Tây Ban Nha	Châu Âu	70.000	2019	
5	VajdaPapier	Hunggary	Châu Âu	32.000	2019	
6	HayatKimya Group	Nga	Châu Âu	70.000	2019	
7	Drenik ND	Serbia	Châu Âu	30.000	2019	
8	Arkhbum Tissue Group	Nga	Châu Âu	70.000	2019	
9	Accrol Paper	Anh	Châu Âu	60.000	2020	185.000
10	Confidential	Anh	Châu Âu	65.000	2020	
11	Delipapier	Pháp	Châu Âu	60.000	2020	

(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Giấy in, giấy viết thế giới năm 2019 - 2020

Công suất đóng cửa và chuyển đổi sản xuất

Năm 2019 - 2020 giấy in và giấy viết có tổng công suất đóng cửa và chuyển đổi khoảng 6,2 triệu tấn. Trong đó giấy in trắng phủ là 4,48 triệu tấn, còn đối với giấy in, viết không trắng là 1,22 triệu tấn (Bảng 8).

Năm 2019, công suất đóng cửa và chuyển đổi là 3,81 triệu tấn, trong đó khu vực châu Âu là 1,275 triệu tấn; khu vực Bắc Mỹ là 1,881 triệu tấn, khu vực châu Á 0,655 triệu tấn. Giấy in và viết không trắng là 1,014 triệu tấn, đóng cửa nhiều nhất là ở Bắc Mỹ 0,865 triệu tấn, châu Á là 0,069 triệu tấn, châu Âu là 0,08 triệu tấn.

Năm 2020, dự kiến công suất đóng cửa và chuyển đổi khoảng 2,398 triệu tấn, chủ yếu diễn ra ở khu vực châu Âu là 1,585 triệu tấn và khu vực châu Á là 0,813 triệu tấn. Trong đó giấy in, viết không trắng là 0,206 triệu tấn. Như vậy, sản xuất giấy in, viết đang giảm mạnh tại Bắc Mỹ, Châu Âu và Nhật Bản, đặc biệt là giấy in trắng phủ.

Công suất đóng cửa và chuyển đổi, đầu tư mới giấy in và giấy viết thế giới năm 2019 - 2020

Stt	Tên công ty	Quốc gia	Khu vực	Công suất (tấn/năm)	Năm	Tổng công suất (tấn/năm)	Sản phẩm giấy
I. Nhà máy giấy đóng cửa và chuyển đổi sản xuất							
1	Peldmuehe	Đức	Châu Âu	-80.000	2019	-1.275.000	Giấy in trắng phủ
2	Lecta	Pháp	Châu Âu	-230.000	2019		Giấy in trắng phủ
3	Arjowiggins	Pháp	Châu Âu	-195.000	2019		Giấy in trắng phủ
4	Arjowiggins	Pháp	Châu Âu	-80.000	2019		Giấy in, viết
5	UPM	Đức	Châu Âu	-155.000	2019		Giấy in trắng nhẹ
6	Burgo Group	Ý	Châu Âu	-400.000	2019		Giấy in trắng nhẹ
7	Arctic paper	Thụy Điển	Châu Âu	-45.000	2019		Giấy in trắng phủ
8	Palm	Đức	Châu Âu	-90.000	2019	-1.585.000	Giấy in báo
9	UPM	Phần Lan	Châu Âu	-265.000	2020		Giấy in trắng nhẹ
10	UPM	Pháp	Châu Âu	-240.000	2020		Giấy in báo
11	Stora Enso	Phần Lan	Châu Âu	-1080.000	2020		Giấy in trắng phủ
12	Georgia Pacific	Mỹ	Bắc Mỹ	-630.000	2019	-1.881.000	Giấy in, viết
13	IP	Mỹ	Bắc Mỹ	-235.000	2019		Giấy in, viết
14	ND Paper	Mỹ	Bắc Mỹ	-103.000	2019		Giấy in trắng phủ
15	Verso	Mỹ	Bắc Mỹ	-408.000	2019		Giấy in trắng phủ
16	New Indy	Mỹ	Bắc Mỹ	-310.000	2019		Giấy in trắng phủ
17	White Birch paper	Mỹ	Bắc Mỹ	-195.000	2019		Giấy in báo
18	Daio Paper	Nhật Bản	Châu Á	-150.000	2019	-655.000	Giấy in trắng phủ
19	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-175.000	2019		Giấy in trắng phủ
20	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-52.000	2019		Giấy in trắng phủ
21	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-69.000	2019		Giấy in, viết
22	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-49.000	2019		Giấy in trắng nhẹ
23	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-17.000	2019		Giấy in trắng nhẹ
24	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-143.000	2019		Giấy in báo
25	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-116.000	2020		Giấy in báo
26	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-88.000	2020	-813.000	Giấy in, viết
27	Nippon Paper	Nhật Bản	Châu Á	-49.000	2020		Giấy in, viết
28	Hokuetsu	Nhật Bản	Châu Á	-161.000	2020		Giấy in trắng phủ
29	Oji Paper	Nhật Bản	Châu Á	-200.000	2020		Giấy in báo
30	Oji Paper	Nhật Bản	Châu Á	-130.000	2020		Giấy in trắng phủ
31	Oji Paper	Nhật Bản	Châu Á	-69.000	2020		Giấy in, viết
II. Nhà máy giấy đầu tư mới năm 2019 - 2020							
1	Chenming	Trung Quốc	Châu Á	1000.000	Q1/2019	1.350	Giấy in, viết
2	Atihad	UAE	Châu Á	350.000	Q3/2019		Giấy in, viết
3	Sun Paper	Trung Quốc	Châu Á	450.000	Q1/2020	950.000	Giấy in, viết
4	Bohui	Trung Quốc	Châu Á	500.000	Q2/2020		Giấy in, viết

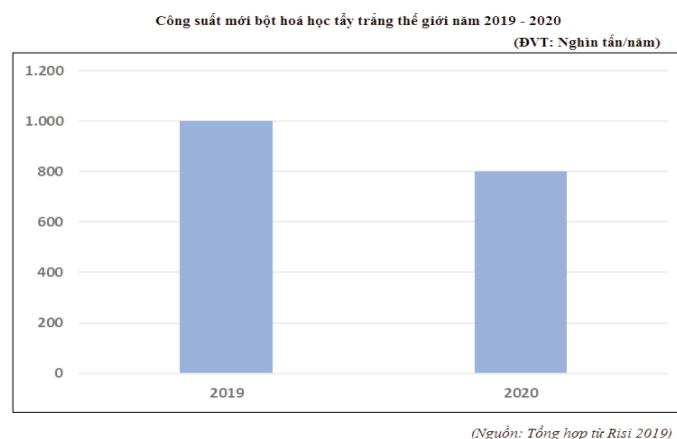
(Nguồn: Fastmarkets Risi, Company data 2019)

Công suất đầu tư mới

Công suất đầu tư mới năm 2019 - 2020 chủ yếu là giấy in, viết không tráng, tổng khoảng 2,3 triệu tấn. Trong đó, năm 2019 là 1,35 triệu tấn, năm 2020 là 0,95 triệu tấn và chủ yếu diễn ra tại Châu Á, đặc biệt là Trung Quốc.

Bột giấy hoá học tẩy trắng thế giới năm 2019 - 2020

Công suất mới bột giấy hoá học tẩy trắng dự kiến đưa vào sản xuất đạt khoảng 1,55 triệu tấn. Trong đó bột hoá học tẩy trắng gỗ cứng (BHKP) là 1,15 triệu tấn, bột hoá học tẩy trắng gỗ mềm (BSKP) là 0,4 triệu tấn. Năm 2019, bột hoá học tẩy trắng gỗ cứng sản xuất tăng 0,7 triệu tấn, bột hoá học tẩy trắng gỗ mềm tăng 0,3 triệu tấn. Năm 2020, bột hoá học tẩy trắng gỗ cứng dự kiến tăng 0,45 triệu tấn, còn bột hoá học tẩy trắng gỗ mềm tăng 0,1 triệu tấn.



Việt Nam – nhiều dự án lớn

Theo số liệu thống kê từ Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam và tính toán, ước tính, năm 2019 tổng lượng sản xuất giấy các loại tại Việt Nam đạt khoảng 4,43 triệu tấn, tăng trưởng 20,6% so với năm 2018.

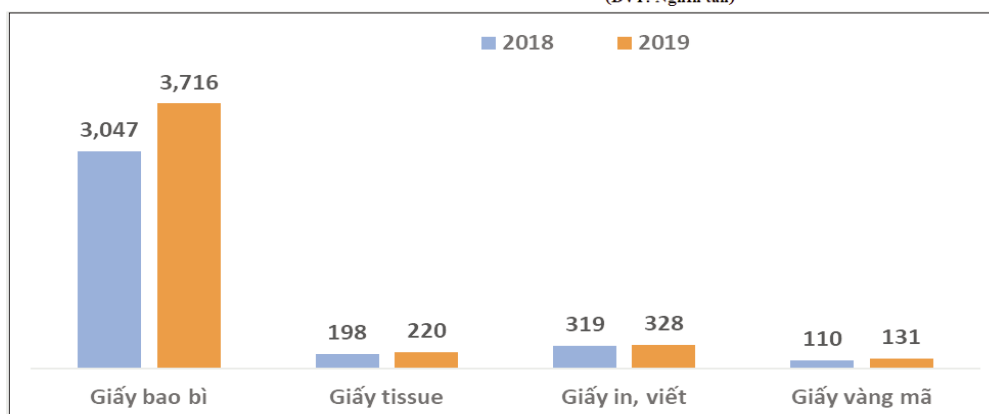
Trong đó, giấy bao bì, chủ yếu là giấy lớp mặt (Testliner) và giấy lớp sóng (Medium) được sản xuất chủ yếu từ nguyên liệu giấy thu hồi, đạt sản lượng 3,716 triệu tấn, tăng trưởng 23,3% so với năm 2018 (Hình 3). Sản lượng tăng này chủ yếu đến từ các công suất mới đưa vào hoạt động sản xuất năm 2019 như Công ty Thuận An (250.000 tấn/năm), Công ty Cheng Long (300.000 tấn/năm), Công ty Đông Hải Bến Tre (180.000 tấn/năm), Công ty Giấy Rạng Đông (70.000 tấn/năm).

Ngoài ra, sự tăng trưởng sản xuất còn đến từ Công ty Chánh Dương, Công ty Vinakraft và một số công ty nhỏ khác ở miền Bắc, đặc biệt sản xuất tăng mạnh trong quý 4 năm 2019 do nguyên liệu rẻ cũng như triển vọng xuất khẩu vào thị trường Trung Quốc tốt hơn kỳ vọng.

Đối với giấy tissue, sản xuất năm 2019 đạt sản lượng khoảng 220.000 tấn, tăng trưởng 11,1% so với năm 2018. Sản xuất giấy tissue tăng trưởng mạnh chủ yếu đến từ Công ty Xương Giang, Công ty Việt Cường, Vinapaper, đặc biệt là Công ty NTPM (Malaysia) đưa công suất mới 22.000 tấn/năm vào hoạt động sản xuất trong cuối quý III/2019, ngoài ra sự tăng trưởng cũng đến từ các công ty nhỏ khác do giá bột giấy và giấy thu hồi (SOP) ở mức thấp nên gia tăng sản xuất để cung ứng ra thị trường.

Đối với giấy in và giấy viết, năm 2019 sản xuất đạt sản lượng khoảng 328.000 tấn, tăng trưởng 2,8% so với năm 2018. Sản xuất tăng trưởng chủ yếu đến từ Công ty Giấy An Hoà, Công ty Giấy Hải Dương, Hoàng Hưng Thịnh, ngoài ra tăng trưởng còn đến từ các nhà máy nhỏ trong thời điểm 6 tháng cuối năm 2019 khi giá bột giấy ở mức thấp nên các đơn vị gia tăng sản xuất.

Sản xuất giấy các loại của Việt Nam trong năm 2019
(ĐVT: Nghìn tấn)



(Nguồn: Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam)

Đối với giấy vàng mã, năm 2019 sản xuất ước tính đạt 131.000 tấn, tăng trưởng 19,1% so với năm 2018. Sản xuất gia tăng do các đơn hàng truyền thống từ Đài Loan, Hồng Kông, Trung Quốc tăng mạnh.

Dự án đầu tư lớn về giấy bao bì dự kiến đưa vào sản xuất năm 2020 - 2021

Giấy bao bì, theo số liệu thống kê, năm 2020 dự kiến có 2 nhà máy có công suất thiết kế 450.000 tấn/năm được đưa vào sản xuất trong 6 tháng đầu năm, đó là Công ty Cheng Long 300.000 tấn/năm và Công ty Hoàng Văn Thụ 150.000 tấn/năm. Trong quý 4 năm 2020 có 2 nhà máy dự kiến đưa vào sản xuất với công suất 450.000 tấn/năm, đó là Công ty Marubeni 350.000 tấn/năm và Công ty Miza 100.000 tấn/năm, tuy nhiên Công ty Miza khó có khả năng đưa vào sản xuất trong quý 4. Năm 2021, dự kiến có 3 nhà máy đưa vào hoạt động sản xuất, với công suất thiết kế 320.000 tấn/năm.

Dự án giấy bao bì dự kiến đưa vào sản xuất năm 2020 - 2021 tại Việt Nam

Stt	Công ty	TP/ Tỉnh	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động	Thời điểm dự kiến	Sản phẩm giấy
1	Hoàng Văn Thụ	Thái Nguyên	150.000	2020	Quý 1	Duplex, lớp mặt
2	Cheng Long	Bình Dương	300.000	2020	Quý 2	Lớp mặt, lớp sòng
3	Marubeni	Bà Rịa - Vũng Tàu	350.000	2020	Quý 4	Lớp mặt, lớp sòng
4	Miza	Thanh Hoá	100.000	2020	Quý 4	Lớp mặt, lớp sòng
5	Hưng Hà	Hà Nội	100.000	2021	Quý 1	Lớp mặt, lớp sòng
6	Việt Trì	Phú Thọ	150.000	2021	Quý 1	Lớp mặt, lớp sòng
7	Toàn Cầu	Hải Dương	70.000	2021	Quý 1	Lớp sòng
Tổng cộng			1.220.000			



Dự án đầu tư lớn về giấy tissue đưa vào sản xuất năm 2019 và dự kiến năm 2020 - 2021

Trong quý 4 năm 2019, Công ty NTPM đã đưa vào sản xuất dây chuyền giấy tissue có công suất thiết kế 22.000 tấn/năm tại Bình Dương. Năm 2020, dự kiến có 3 nhà máy đưa vào sản xuất với công suất thiết kế 55.000 tấn/năm, trong đó Công ty Xương Giang 15.000 tấn/năm dự kiến sản xuất trong quý 2, Công ty Việt Thắng 20.000 tấn/năm và Công ty Xuân Mai 20.000 tấn/năm dự kiến sản xuất trong quý 4. Năm 2021, theo như kế hoạch đã thông báo, dự kiến Công ty NTPM đưa vào sản xuất thêm 1 dây chuyền có công suất 20.000 tấn/năm.

Dự án giấy tissue đưa vào sản xuất năm 2019 và dự kiến đưa vào sản xuất năm 2020 - 2021 tại Việt Nam

Stt	Công ty	TP/ Tỉnh	Công suất thiết kế (tấn/năm)	Năm hoạt động	Thời điểm dự kiến
1	NTPM	Bình Dương	22.000	2019	Quý 4
2	Xương Giang	Bắc Giang	15.000	2020	Quý 2
3	Việt Thắng	Hải Dương	20.000	2020	Quý 4
4	Xuân Mai	TP.HCM	20.000	2020	Quý 4
5	NTPM	Bình Dương	20.000	2021	Quý 4
Tổng công			97.000		

Nguồn: Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam)

BAN BIÊN TẬP



CÔNG TY TNHH
GIẤY XUÂN MAI

Xuanmai Paper Limited Company was established in 2004. During 15 years of operation, our company has been improving Research and Development into a new stage, that made constant efforts to create new products and replace imported ones.

- Phase 1: cylinder paper machine with 30 tons / day
- Phase 2: the technology of fourdrinier paper machine helps to move capacity to 300 tons / day. That new technology use QCS and DCS automatic management process
- Phase 3: Investment in tissue production line with capacity 60 tons / day. The whole system including stock preparation, DIP line and tissue machine are from Andritz, Europe.



DỰ ÁN GIẤY XUÂN MAI - PHASE 3



► Stock preparation-DIP line
and tissue machine from ADRTIZ Europe



CÔNG TY TNHH GIẤY XUÂN MAI

Lô C6, KCN Hiệp Phước, đường số 14, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 3781.8455 - Fax: (028) 3781.8455 - Website: www.xuanmaipaper.com

☎ HOTLINE:

Kinh doanh:
0903.994.613

Nhân sự:
0908.138.358



Professional quality integrity first

► INTRODUCTION

Jiangsu Axier Machinery Co., LTD

Today's Jiangsu Axier Machinery Co., LTD is built on a rich and stable history of innovation and hard work. Through 30 years of experiences in the pump industry, we have provided our unmatched combination of products, engineering, sales and aftermarket services. Our core business is providing paper pulp pump, other various pumps, cables and pipelines. Our strength and competitive advantage is based on the strict scientific management system to create strong product development and high product quality by using a reasonable manufacturing cost. We help our customers achieve tangible business result: lower operating cost, optimized performance, prolonged equipment life and higher productivity. Jiangsu Axier is rated as a medium size technology enterprise by the Yangzhou municipal government. Recently, we open a district level technology centre to enhance our product development capability and manufacturing cost reduction.

Jiangsu Axier acquired ISO9001:2000 and ISO9001:2015 for quality management in 2006 and 2018. Furthermore our company has registered 12 national patents for our innovative products and four of them are in the leading domestic market. Our innovative products and quality are widely used and accepted by hundreds of medium and large size papermaking companies in China, Vietnam, India, Iran, Egypt, Malaysia and many other countries. Moreover, our products also use by the military industry and earn good reputation within this sector.

Jiangsu Axier offer the industry's most complete paper pulp pumps portfolio. Experience is the cornerstone of Jiangsu Axier, enabling us to bring industry leading innovation and cost saving to our customers. Our mission is to draw on our industry expertise to help address our customers' most pressing challenges such as reduce expenses, minimize risk and maximize performance. Thus Jiangsu Axier products are designed for the utmost safety and reliability, all to help our customer reduced unplanned downtime.



► PRODUCT



Add: Jiangsu, Yangzhou and Baoying County

TEL: +86 514 80513966

Mobile: +86 15952537777

E-mail: alexpump@qq.com

地址：江苏·扬州市·宝应县

电话：+86 514 80513966

手机：+86 15952537777

邮箱：alexpump@qq.com



www.aixier.vip



FAD Shanghai Co.,LTD

**Dedication
Specialty
Professionalism**

FAD Shanghai Co.,LTD("FAD") was established in 2003, with its primary focus being paper machine steam and condensate system design, solution delivery and related technical service. In addition, we involve related trades of imported instruments, apparatuses and system integration. FAD developed "Blow Through Flow Control" Thermocompressor Steam and Condensate system, which features low steam consumption per ton of paper and is easy to operation compared to traditional "differential pressure control" Steam and Condensate Systems. With the improvement of technology, the new energy saving steam and condensate system that FAD developed is more reasonably designed and has a more simplified install and operation which saves more production costs, increases production efficiency and increases profit for our customers. Within a decade, more than 200 paper machines in China and some other Asian counties have been equipped with FAD Thermocompressor Steam and Condensate System.

For years, FAD has consistently upheld its core values of "dedication, specialty and professionalism". Not only do we provide our customers with the best solution, but we also promise to apply leading technology, reliable quality and professional service.



FAD

Contact: Cheyne Li

Cell: +86 18301998950

Add: 202-8, 237 XITI ROAD, SHANGHAI, CHINA

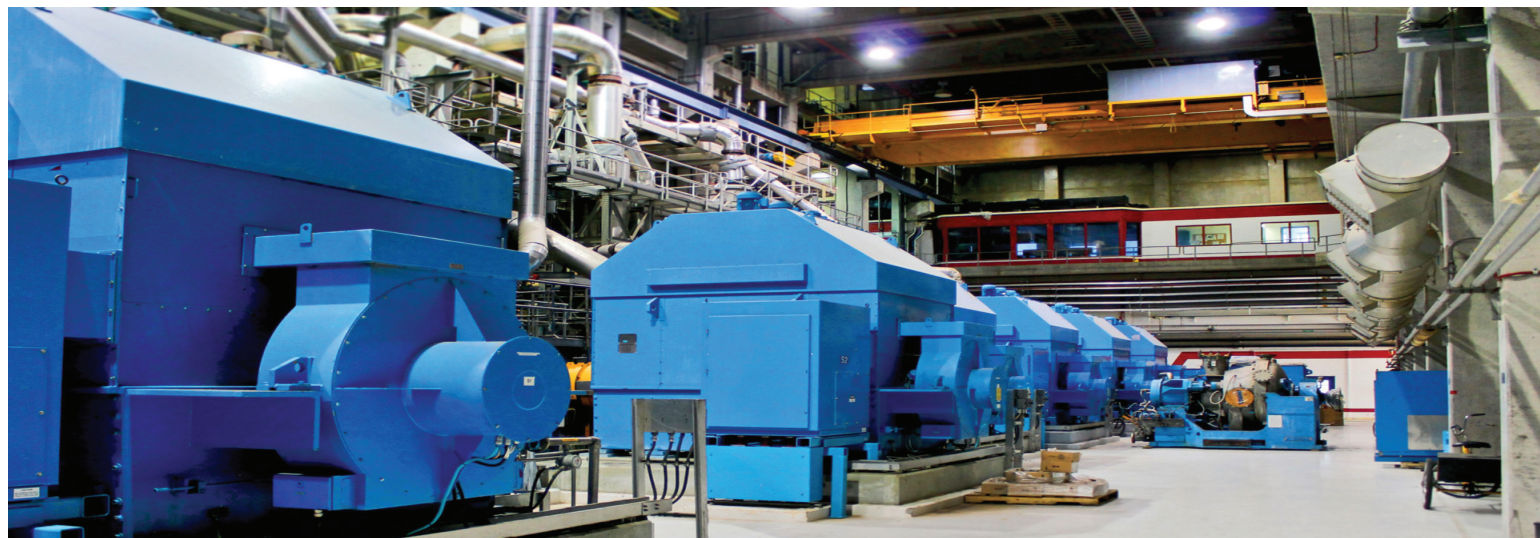
Email: lqy@fadim.com.cn

Web: www.fadim.com.cn



VAI TRÒ CỦA ĐÔNG NAM Á trong thị trường giấy bao bì khu vực

Hiện nay thị trường giấy bao bì của Trung Quốc đang thu hút rất nhiều sự quan tâm, điều đó được cho là xuất phát từ 3 nguyên nhân chính: quy mô của thị trường, những thay đổi trong chính sách nhập khẩu giấy thu hồi và sự giảm tốc của nền kinh tế Trung Quốc.



Việt Nam là thị trường lớn trong khu vực

Tại Hội nghị FAPPI lần thứ 34 vừa được tổ chức tại Việt Nam, diễn giả Beth Lis (Fastmarkets RISI), ngoài thị trường Trung Quốc đã có bình giải về những diễn biến đang xảy ra ở các thị trường châu Á khác. Bà Beth Lis cho rằng, đây thực sự là một cơ hội tốt để làm rõ vị thế của thị trường Đông Nam Á, xem xét những phát triển gần đây và vai trò của thị trường này trong việc làm thay đổi cán cân khu vực Châu Á.

Với mục đích nhằm làm rõ vị thế của thị trường khu vực Đông Nam Á, bà Beth Lis đã xác định Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam được coi là các thị trường lớn hơn trong khu vực, nếu xét rộng ra thì còn bao gồm cả các thị trường nhỏ hơn khác như Myanmar, Lào, Campuchia và Brunei, và tất cả các thị trường khu vực này đều có thể đóng vai trò làm thay đổi cán cân ở Châu Á thông qua các dự án đầu tư mới vào bột giấy tái chế hoặc các loại sản phẩm khác.

Theo ước tính, trong năm 2018, Đông Nam Á đã tiêu thụ 11,0 triệu tấn giấy bao bì hòm hộp (containerboard) và 4,4 triệu tấn bìa gấp hộp (boxboard), chiếm 13% toàn thị trường châu Á (gồm cả Trung Quốc) hoặc 32-33% thị trường châu Á (trừ Trung Quốc). Nhu cầu của Đông Nam Á đã có sự tăng trưởng vững

chắc về giấy bao bì hòm hộp và bìa gấp hộp, trung bình 5,0%/năm và 3,9% cho cả giai đoạn 2014-2018.

Xét về khối lượng thì trong 5 năm qua tiêu thụ giấy bao bì hòm hộp tại khu vực này đạt 2,4 triệu tấn (chiếm 21% so với mức tăng của cả châu Á) và 770.000 tấn bìa gấp hộp (chiếm 22% so với mức tăng của cả châu Á). Trong năm 2018, sự đóng góp về sản lượng của Đông Nam Á là đặc biệt quan trọng, đã bù đắp được một phần suy giảm của thị trường Trung Quốc.

Về phía cung, Đông Nam Á hiện đã trở thành khu vực sản xuất quan trọng, nhưng trong lịch sử thì khu vực này lại chủ yếu dựa vào nhập khẩu để đáp ứng nhu cầu. Như được mô tả trong biểu đồ 1, trong giai đoạn 2010-2015, lượng nhập khẩu giấy bao bì hòm hộp của Đông Nam Á chiếm tới gần 10% và đã tăng lên gần 14% trong năm 2016 nhưng ngay sau đó đã bị sụt giảm.

Sự sụt giảm nhanh chóng về nhập khẩu này là do các công suất mới được đầu tư tại Indonesia và Việt Nam. Hai nước này đang tận dụng nhu cầu gia tăng của Trung Quốc, và sản xuất giấy bao bì hòm hộp của Trung Quốc bị suy giảm bởi tác động của chính sách nhập khẩu giấy thu hồi. Trong giai đoạn 2017-2018, nhập khẩu giấy bao bì hòm hộp của Đông Nam Á đã giảm 1,1 triệu tấn.

Tình hình đối với bìa gấp hộp

(boxboard) lại ngược lại với giấy bao bì hòm hộp (containerboard), nhập khẩu bìa gấp hộp của khu vực Đông Nam Á có xu hướng tăng cao trong thập kỷ qua. Sự gia tăng nhập khẩu được cho là do nhu cầu sử dụng các sản phẩm sản xuất từ bột nguyên chất gia tăng, đây là loại sản phẩm nhiều nước Đông Nam Á ít sản xuất được do hạn chế nguồn tài nguyên bột giấy nguyên chất và bị hạn chế năng lực sản xuất loại bìa gấp hộp này.

Năm 2019, tăng trưởng nhu cầu của khu vực có diễn biến suy giảm, phản ánh sự chậm lại trong tăng trưởng kinh tế. Sự tăng trưởng kinh tế trong khu vực đang giảm cũng là bức tranh chung phản ánh sự phát triển toàn cầu. Do tầm quan trọng của thương mại đối với các nền kinh tế này, họ phụ thuộc rất nhiều vào tăng trưởng kinh tế Trung Quốc và cũng bị ảnh hưởng bởi tăng trưởng kinh tế Mỹ và châu Âu.

Theo đó, sự tăng trưởng kinh tế toàn cầu chậm lại, cuộc chiến thương mại leo thang giữa Mỹ và Trung Quốc đang ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế ở Đông Nam Á năm 2019. Theo ước tính thì tăng trưởng nhu cầu tiêu thụ giấy bao bì hòm hộp và bìa gấp hộp ở Đông Nam Á giảm xuống 2% trong năm 2019.

Về phía cung, sự sụt giảm nhập khẩu giấy bao bì hòm hộp trong năm 2019 có ảnh hưởng rất đáng kể,

hầu như không có sự thay đổi nào, do nhu cầu yếu và nhập khẩu của Trung Quốc là bằng không. Đối với bia gấp hộp thì nhập khẩu có sự gia tăng cao hơn.

Dự báo năm 2020 tiếp tục suy giảm

Theo dự báo, trong năm 2020 nhu cầu vẫn tiếp tục suy giảm, do tác động của kinh tế toàn cầu và khu vực. Nhưng sau đó sẽ có tăng trưởng trong giai đoạn 2021-2024, giai đoạn được dự báo là kinh tế toàn cầu sẽ có sự cải thiện tích cực.

Nhìn chung mọi người rất lạc quan về thị trường Đông Nam Á, tiềm năng tăng trưởng kinh tế lành mạnh, thu nhập tăng và sự phát triển của thương mại điện tử, điều này sẽ thúc đẩy việc sử dụng bao bì giấy.

Dự báo cho thấy mức tăng trưởng nhu cầu của giấy bao bì hòm hộp và bia gấp hộp sẽ tăng trung bình 4-5% mỗi năm trong 5 năm tới, giai đoạn 2020-2025. Quan trọng hơn, sự gia tăng của Đông Nam Á sẽ chiếm tỷ trọng lớn trong tổng mức tăng trưởng của Châu Á (30% của giấy bao bì hòm hộp và 23% của bia gấp hộp).

Về phía cung, Đông Nam Á đang giữ vai trò ngày càng tăng với tư cách là nhà cung cấp, đặc biệt trong bối cảnh Trung Quốc thay đổi chính sách nhập khẩu giấy thu hồi. Vai trò được nhìn thấy rõ ràng bởi các dự án đầu tư các nhà máy giấy bao bì hòm

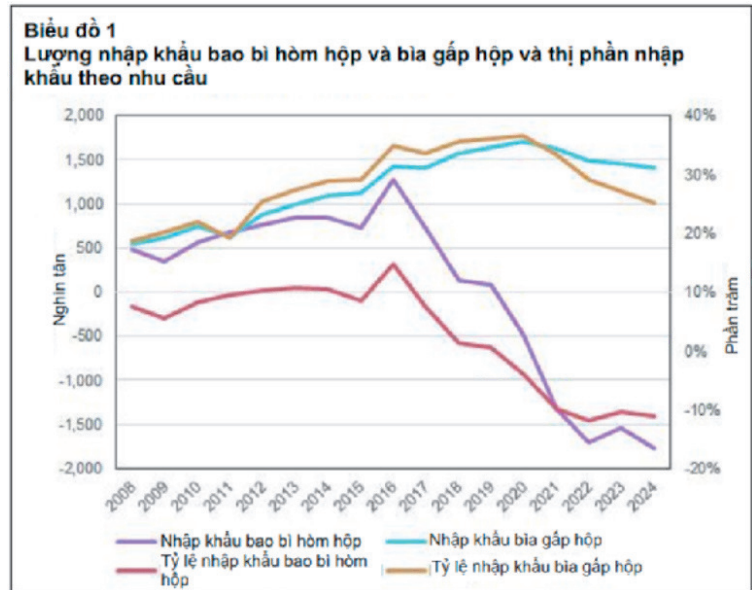
hộp, bia gấp hộp và bột giấy tái chế đang được thực hiện ở Đông Nam Á.

Về khía cạnh công suất mới thì hiện nay đang có khoảng 20 dự án giấy bao bì hòm hộp và một dự án bia gấp hộp (bao gồm cả những dự án trong năm 2019) đang được thực hiện, mặc dù chưa có sự rõ ràng về chủng loại sản phẩm và thời gian khởi chạy. Từ những dự án đầu tư này có thể dự đoán rằng, xuất khẩu giấy bao bì hòm hộp của khu vực này sẽ gia tăng và xuất khẩu bia gấp hộp sẽ giảm do xuất khẩu giấy duplex tráng phủ tăng sẽ bù đắp một phần của xuất khẩu bia gấp hộp được sản xuất từ bột nguyên sinh.

Như vậy, rõ ràng rằng Đông Nam Á sẽ đóng vai trò lớn hơn trong việc đáp ứng nhu cầu cho cả châu Á. Nhưng câu trả lời chắc chắn vẫn còn đang trông chờ vào việc thực thi các quy định hạn chế hoặc kiểm soát nhập khẩu giấy thu hồi của các chính phủ trong khu vực, tương tự như chính sách và quy định của Trung Quốc, hay như quy định vừa được ban hành tại Indonesia.

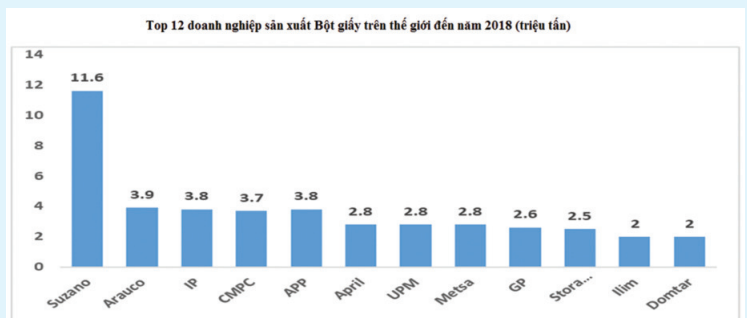
Beth Lis --Fastmakets RISI
Trần Khánh Linh biên dịch

* Tiêu đề do Ban biên tập đặt



Top 12 doanh nghiệp, sản xuất bột giấy nguyên sinh trên thế giới

Top 12 doanh nghiệp sản xuất bột giấy nguyên sinh trên thế giới đến năm 2018 có sản lượng từ 2 triệu tấn/năm trở lên, tổng sản lượng đạt 44,3 triệu tấn/năm và chiếm tỷ trọng 25,3% tổng sản lượng của thế giới (năm 2018, tổng sản xuất của thế giới là 175 triệu tấn). Trong đó, Công ty Suzano có sản lượng 11,6 triệu tấn/năm, Công ty Arauco 3,9 triệu tấn/năm, Công ty International Paper 3,8 triệu tấn/năm, Công ty Asia Pulp & Paper 3,8 triệu tấn/năm.



(Nguồn: tổng hợp từ Fastmarkets Risi 2019)

GIẤY ĐẶC CHỦNG VÀ CƠ HỘI CHO CÁC DOANH NGHIỆP VIỆT NAM

Hiện trạng sản xuất các loại giấy đặc chủng tại Việt Nam còn manh mún với công nghệ giản đơn, lạc hậu. Tuy nhiên, với những khảo sát thực tế, nếu đầu tư bài bản về công nghệ, các doanh nghiệp nhỏ hay làng nghề có thể phát triển bền vững.

Vào trung tuần tháng 08 năm 2019, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam cùng với Công ty TNHH Hạo Thần Việt Nam đã tổ chức chuyến đi tham dự Hội thảo và tham quan, tìm hiểu về lĩnh vực sản xuất giấy đặc chủng ở Trung Quốc.

Với sự hướng dẫn tận tình của Giáo sư Xiwen Wang thuộc trường Đại học Hoa Nam, đoàn đã có cơ hội tìm hiểu thực tế và thu thập được nhiều thông tin có giá trị về sản xuất - tiêu thụ giấy đặc chủng tại Trung Quốc, qua đó nhận thấy cơ hội để phát triển sản xuất loại giấy này tại Việt Nam trong thời gian tới.

Các nhóm giấy đặc chủng

Trước hết, chúng tôi xin giới thiệu sơ bộ về các loại giấy đặc chủng, đó là các loại giấy có các đặc tính riêng biệt đáp ứng cho từng mục đích sử dụng. Có thể liệt kê thành những nhóm sản phẩm sau:

Giấy in chuyển nhiệt (Transfer Printing Paper): Chủ yếu dùng trong công nghiệp in trên vải các loại, theo nguyên lý nội dung in sẽ được in lên giấy, sau đó được ép và gia nhiệt phù hợp để chuyển sang vải. Nhờ vậy, hình ảnh in ấn vừa rõ nét vừa đảm bảo độ thấm nước và thông thoáng cho vải.

Giấy keo dán dùng trong công nghiệp may mặc, giày dép, túi xách: Là giấy sau khi được xử lý, phủ lớp keo và được sấy khô sẽ được ghép với lớp vải lót, sau đó được giao tới các đơn vị gia công may để ghép với lớp các vật liệu da, giả da...

Giấy đục mờ không thấm dầu, mỡ: Được sử dụng để tạo ra các loại sản phẩm khác nhau bao gồm mã vạch, các loại sản phẩm nhãn dính, băng dính, đề can..., và được sử dụng làm bao bì cho thực phẩm, trái cây.

Giấy kiến trúc trang trí, giấy dán tường, giấy giả vân gỗ cho công nghiệp sản xuất ván ép, ván MDF, OCAN...

Giấy lót coppha xây dựng: Để giữ nước cho bê tông trong quá trình ổn định, đồng thời dễ phân hủy rất thân thiện với môi trường.

Giấy in nhiệt (Thermal paper): Được tráng phủ lớp tạo màu nhạy nhiệt, sử dụng cho các máy in hóa đơn tính tiền trong các siêu thị, nhà hàng, cây xăng...

Giấy lọc: Dùng để lọc không khí, lọc nhiên liệu, lọc dầu..., được sử dụng trong các thiết bị lọc cho động cơ; lọc túi cho máy hút bụi, màng lọc khí trong điều hòa...

Giấy làm ống lõi và bìa hộp (core board, chip board) có định lượng cao 300 - 650 g/m².

Giấy lót và bao gói định lượng thấp cho ngành may mặc, túi xách, giày dép...

Giấy bao bì thực phẩm tiệt trùng (Tetra Pak): Chủ yếu được sử dụng để đóng gói sữa, nước trái cây, nước uống không ga và nước khoáng; trong đó bao bì đóng gói tiệt trùng cho sữa góp phần tăng thời gian bảo quản sữa tươi lên tới 45 ngày nên có nhu cầu tiêu thụ cao, chiếm phần lớn trên thị trường.

Giấy cuốn thuốc lá.

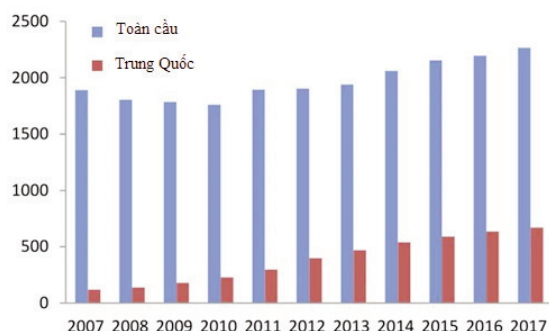
Và cuối cùng là các loại giấy carbon, giấy điện giải/cách điện, giấy làm bao bì đặc biệt cho y tế, giấy làm tem nhãn, giấy bảo an...

Việt Nam là quốc gia nhập khẩu lớn thứ 5 giấy đặc chủng từ Trung Quốc

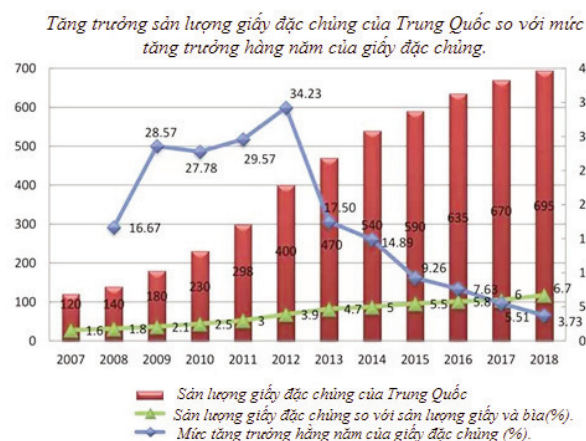
Các loại giấy đặc chủng đã đáp ứng rất tốt các nhu cầu tiêu dùng mang tính đặc thù với yêu cầu ngày càng cao, nên vẫn đang có tốc độ tăng trưởng cả về cung và cầu cao trên thế giới, đặc biệt là tại Trung Quốc trong hơn 10 năm qua.

Số liệu dưới đây cho thấy sản lượng giấy đặc chủng của Trung Quốc và toàn cầu tăng trưởng qua các năm từ năm 2007 đến năm 2017.

Sản lượng giấy đặc chủng của Trung Quốc và toàn cầu từ năm 2007 đến năm 2017.
Đơn vị tính: 10.000 tấn



Để thấy rõ hơn sự tăng trưởng hết sức ấn tượng này, chúng ta hãy xem số liệu tổng hợp trong biểu đồ dưới đây:



Theo đó, năm 2018, sản lượng giấy đặc chủng ở Trung Quốc đạt 6,95 triệu tấn, tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm là 17,31% trong giai đoạn 2007 - 2018, cao hơn nhiều so với tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm 3,24% của giấy và bìa các loại nói chung ở Trung Quốc. Năm 2007, sản xuất giấy đặc chủng của Trung Quốc chỉ chiếm 6,35% sản lượng giấy đặc chủng toàn cầu. Đến năm 2017, sản xuất giấy đặc chủng của Trung Quốc đã tăng lên chiếm 29,58% sản lượng giấy đặc chủng toàn cầu, vượt tỷ lệ giấy và bìa giấy là 26,5% so với thế giới. Trung Quốc đã trở thành quốc gia sản xuất các loại giấy đặc chủng lớn trên thế giới. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng sản lượng đang dần chậm lại, tốc độ tăng trưởng năm 2018 chỉ tăng 3,73% so với năm 2017.

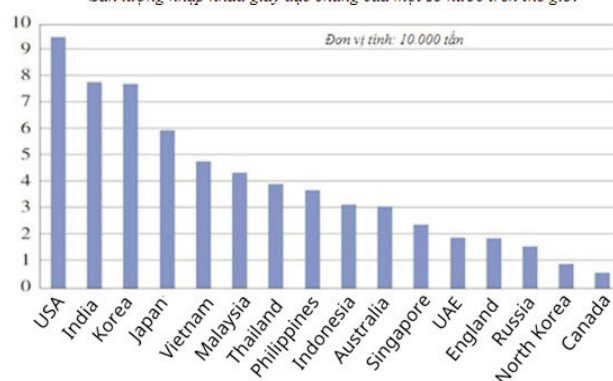
Đường màu xanh lá mạ cho thấy sản lượng giấy đặc chủng so với giấy và bìa nói chung liên tục tăng cao, năm 2017 mới chiếm 6% nhưng đến năm 2018 đã chiếm

tới 6,7%, cùng với mức tăng trưởng rất ấn tượng, hàng năm trung bình lên tới hơn 25% giai đoạn từ 2008 - 2013 (đường màu xanh dương).

Hiện Trung Quốc đã trở thành quốc gia xuất khẩu số lượng lớn giấy đặc chủng, với các sản phẩm chính là giấy dán tường, giấy lọc, giấy cuốn thuốc lá, giấy đục mờ không thấm dầu mỡ. Trong đó, Việt Nam là quốc gia nhập khẩu lớn thứ 5 với sản lượng lên tới 50.000 tấn vào năm 2017.

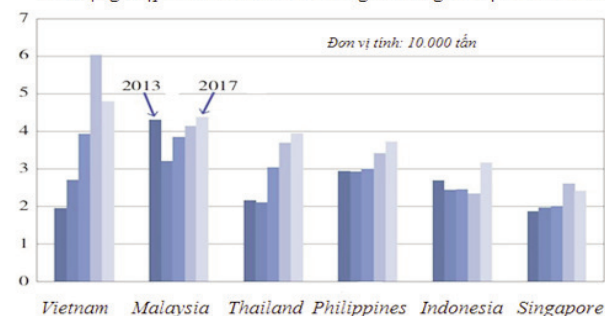
Tham khảo dữ liệu ở biểu đồ dưới đây:

Sản lượng nhập khẩu giấy đặc chủng của một số nước trên thế giới



Sản lượng nhập khẩu của các nước Đông Nam Á giai đoạn 2013 - 2017:

Sản lượng nhập khẩu của các nước Đông Nam Á giai đoạn 2013 - 2017



Phù hợp doanh nghiệp nhỏ, làng nghề

Đó là nhận định của chúng tôi khi thăm quan thực tế các nhà máy sản xuất, gia công giấy đặc chủng tại Trung Quốc, do nhận thấy có một số đặc điểm chung trong sản xuất giấy đặc chủng, đó là: Quy mô sản lượng và chi phí đầu tư không quá lớn, lại có thể chia tách giữa công đoạn sản xuất giấy và công đoạn xử lý bề mặt, tráng phủ; Một dây chuyền sản xuất giấy có thể cung cấp giấy nguyên

liệu cho vài cơ sở gia công tráng phủ; Chi phí đầu tư một dây chuyền tráng phủ chỉ khoảng 5 - 10 tỷ đồng Việt Nam; Sản xuất giấy đặc chủng đòi hỏi cần có công nghệ/bí quyết riêng (nhưng có thể nhận chuyển giao từ các công ty chuyên nghiệp hoặc từ trung tâm nghiên cứu của Đại học Hoa Nam với các thỏa thuận chặt chẽ). Điều này khá phù hợp với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các doanh nghiệp gia đình hoặc làng nghề của nước ta.

Trong khi đó, hiện trạng sản xuất các loại giấy này tại Việt Nam còn rất manh mún, hầu hết có công nghệ giản đơn, lạc hậu. Các doanh nghiệp Việt Nam hiện chỉ tập trung sản xuất loại giấy không đòi hỏi công nghệ phức tạp như giấy làm ống lõi và bìa hộp (core board, chip board) có khoảng 10 doanh nghiệp với tổng sản lượng khoảng 150.000 tấn/năm; Giấy lót, bao gói định lượng thấp cho ngành may mặc, giày dép, có khoảng 3 - 5 doanh nghiệp với sản lượng vài ngàn tấn/năm. Về đầu tư nước ngoài, hiện có 2 doanh nghiệp FDI đầu tư sản xuất giấy đặc chủng đều ở Bình Dương là Tập đoàn Tetra Pak (Thụy Điển) đầu tư nhà máy sản xuất giấy bao gói tiết trùng (giấy phôi được nhập khẩu) với tổng vốn đầu tư 120 triệu Euro trên khuôn viên 100.000m², công suất có thể mở rộng lên tới 20 tỷ hộp giấy mỗi năm; Và một nhà máy sản xuất giấy cuốn thuốc lá có quy mô thương mại ở Bình Dương. Các loại giấy đặc chủng khác thì hầu hết mới chỉ dừng ở mức nghiên cứu, sản xuất thử nghiệm ở quy mô Pilot.

Để đáp ứng nhu cầu cao và tăng nhanh hàng năm, chúng ta hiện đang phải nhập khẩu hàng trăm ngàn tấn mỗi năm hầu hết các loại giấy này. Cụ thể, năm 2018, Việt Nam nhập khẩu khoảng 100.000 tấn giấy bao gói tiết trùng, 25.000-30.000 tấn giấy in chuyển nhiệt, 10.232 tấn giấy in nhiệt, 6.601 tấn giấy cuốn thuốc lá,

cùng một số loại giấy khác chưa có số liệu thống kê, chia tách cụ thể.

Qua bài viết này, chúng tôi hy vọng nhận được sự quan tâm của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp làng nghề, doanh nghiệp gia đình để nhanh chóng nắm bắt cơ hội nhận chuyển giao công nghệ và đầu tư mới trong lĩnh vực sản xuất giấy đặc chủng tại Việt Nam.

Trước mắt, có thể là các loại giấy đặc chủng không đòi hỏi công nghệ quá phức tạp, không cần vốn đầu tư quá lớn như: giấy in chuyển nhiệt, giấy bao gói thực phẩm, giấy keo dán, giấy lót Coppah, in vân gỗ,... Nhưng cần tập trung trong từng cụm công nghiệp với dịch vụ cung cấp hơi, xử lý nước thải, khí thải và chất thải rắn tập trung để vừa bảo vệ tốt môi trường, vừa có giá cả dịch vụ hợp lý, lại giúp các doanh nghiệp có điều kiện hợp tác và gắn kết với nhau trong một chuỗi cung ứng.

Chắc chắn, đây sẽ là hướng đi tốt và bền vững cho các doanh nghiệp nhỏ và các doanh nghiệp làng nghề của nước ta. Do đó, vấn đề này cũng sẽ được Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (VPPA) quan tâm xem xét, nghiên cứu cần trọng để đưa vào định hướng chiến lược phát triển ngành giấy Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2045.

Nhân đây, thay mặt Hiệp hội giấy và bột giấy Việt Nam (VPPA), một lần nữa, chúng tôi xin chân thành cảm ơn sự phối hợp của công ty TNHH Hạo Thần Việt Nam và đặc biệt là sự giúp đỡ tận tình của Giáo sư Xiwen Wang cùng trường Đại học Hoa Nam, đồng thời mong muốn tiếp tục nhận được sự phối hợp, hỗ trợ trong chuyển giao công nghệ và trao đổi thông tin chuyên ngành giữa hai bên.

BAN BIÊN TẬP



ĐIỂM LẠI CÁC CHÍNH SÁCH ẢNH HƯỞNG CÔNG NGHIỆP GIẤY NĂM 2019

Hành lang pháp lý cho ngành công nghiệp Giấy còn nhiều bất cập, nhưng với những kiến nghị của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam cùng sự quan tâm của Chính phủ và các bộ ban ngành đã có những tháo gỡ kịp thời và dần có chuyển biến tích cực.

Các chính sách mới ban hành và có hiệu lực trong năm 2019

Luật Quy hoạch có hiệu lực

Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/01/2019, tại Mục d, Khoản 1, Điều 59 quy định “Các quy hoạch về đầu tư phát triển hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể, ấn định khối lượng, số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm được sản xuất, tiêu thụ đã được quyết định hoặc phê duyệt hết hiệu lực chậm nhất là ngày 31/12/2018”.

Do đó, “Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp Giấy Việt Nam đến năm 2020, có xét đến năm 2030” được phê duyệt tại Quyết định số 10508/QĐ-BCT ngày 18/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương, đã hết hiệu lực thi hành vào ngày 31/12/2018.

Sửa đổi Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ

Bộ Tài nguyên và Môi trường đề xuất loại bỏ phế liệu giấy thuộc mã HS 47079000 khỏi Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất ban hành kèm theo Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định Danh mục phế liệu được phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất.

Để kiểm soát việc nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất, đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành, đồng thời hạn chế việc gian lận thương mại trong nhập khẩu phế liệu, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam thống nhất việc loại bỏ mã phế liệu được phép nhập khẩu tại Quyết định số 73/2014/QĐ-TTg ngày 19/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định danh mục phế liệu được

phép nhập khẩu từ nước ngoài làm nguyên liệu sản xuất “Giấy loại hoặc bìa loại thu hồi (phế liệu hoặc vụn thừa): Loại khác, kể cả phế liệu và vụn thừa chưa phân loại (Mã HS: 4707 9000)”, tuy nhiên, cần bổ sung nội dung cho phép nhập khẩu giấy loại hoặc bìa loại thu hồi, đáp ứng đủ các điều kiện nhập khẩu theo quy định của Việt Nam và tuân thủ QCVN 33:2010/BTNMT quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu giấy nhập khẩu, đồng thời đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường theo Thông tư số 41/2015/TT-BTNMT ngày 09/09/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường trong nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.

Ngừng thi hành một số điều của Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT ngày 14/9/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường

Ngày 14/9/2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT và Thông tư số 09/2018/TT-BTNMT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với 06 nhóm phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất, bao gồm: sắt, thép, nhựa, giấy, thủy tinh, kim loại màu, xỉ hạt lò cao.

Trong đó, quy định hoạt động kiểm tra nhà nước về chất lượng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất, đồng thời hướng dẫn các Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện kiểm tra nhà nước về chất lượng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất.

Ngày 26/10/2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn hướng dẫn số 5943/BTNMT-TCMT về việc thực hiện Thông tư 08/2018/TT-BTNMT, từ ngày 29/10/2018 quy trình làm thủ tục hải quan đối với mặt hàng giấy phế liệu thay đổi rất phức tạp, mất nhiều thời



gian để thông quan hàng hóa so với trước đây, doanh nghiệp phát sinh thêm nhiều chi phí trong việc đi lại làm thủ tục, hàng về cảng bị đọng lại, phát sinh thêm chi phí lưu bãi tại cảng...

Đồng thời, việc này làm hồ sơ cần sao y của doanh nghiệp phát sinh rất nhiều, mỗi lô hàng hàng cần khoảng 20 loại giấy tờ, trong 03 bộ hồ sơ (01 bộ cho Sở TN&MT, 01 bộ gửi Hải quan và 01 bộ gửi cảng vụ). Doanh nghiệp mất thêm ít nhất 02 ngày (01 ngày đi đến Sở TN&MT bổ sung Chứng thư giám định, 01 ngày đi lấy thông báo của Sở TN&MT mang xuống cửa khẩu hải quan để thực hiện thông quan hàng hóa).

Ngoài ra, các Sở TN&MT địa phương cũng phát sinh thêm nhân lực và thời gian để đi lại giữa cơ quan và cảng nhập mỗi khi có lô hàng của doanh nghiệp nhập khẩu về. Trong khi đó, các Sở TN&MT chưa chuẩn bị đủ nhân lực để triển khai cũng làm cho thời gian lưu hàng tại cảng của doanh nghiệp bị tăng lên, dẫn tới thiếu hụt nguyên liệu cho sản xuất của doanh nghiệp.

Thực hiện Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 03/02/2019 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2019 và Công văn số 1036/VPCP-TH ngày 01/02/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc thay đổi phương thức kiểm tra nhà nước về chất lượng phế liệu nhập khẩu, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ động, tích cực phối hợp với các Bộ, ngành liên quan để rà soát các quy định pháp luật liên quan và ban hành Thông tư

01/2019/TT-BTNMT ngày 8/3/2019 quy định ngưng hiệu lực thi hành một số quy định của Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT ngày 14/9/2018 và Thông tư số 09/2018/TT-BTNMT ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

Ban hành Nghị định số 40/2019/NĐ-CP

Ngày 13/5/2019, Chính phủ ban hành Nghị định số 40/2019/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường. Tuy nhiên, sau khi triển khai thực hiện nội dung Nghị định 40/2019/NĐ-CP, một số doanh nghiệp trong ngành gặp phải những vấn đề khó khăn, vướng mắc và đã gửi báo cáo, phản ánh tới Hiệp hội. Ý kiến phản ánh của doanh nghiệp trong ngành công nghiệp giấy đối với Nghị định 40/2019/NĐ-CP tập trung vào một số nội dung sau:

Về nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất tại Khoản 2, Mục 28 của Điều 3 Sửa đổi, bổ sung Điều 55 của Nghị định 38/2015/NĐ-CP.

Quy định về quan trắc tự động đối với nước thải và khí thải theo quy định tại Điều 3 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 38/2015/NĐ-CP, Mục 20, sửa đổi bổ sung Điều 39 Quan trắc việc xả nước thải - khoản 2 và mục 23 sửa đổi bổ sung Điều 47 Quan trắc khí thải công nghiệp - khoản 2 và khoản 3.

Về công trình phòng ngừa và ứng phó sự cố nước thải quy định tại điểm c, khoản 6, mục 19, Điều 3 Bổ sung

sửa đổi các khoản 4, 5, 6, 7 và 8 Điều 37 của Nghị định 38/2015/NĐ-CP quy định: Việc áp dụng quy định này khiến các doanh nghiệp đang hoạt động bình thường, tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường nhưng với quỹ đất hạn chế thì rất khó thực hiện.

Việc “thắt chặt về quy chuẩn xả thải” cũng gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp: Hiện nay, quy định về xả thải của ngành giấy đang áp dụng QCVN12-MT/2015 (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp giấy và bột giấy) cho xả nước thải vào nguồn nước.

Tuy nhiên, khi lập một số hồ sơ đánh giá tác động môi trường (ĐTM), xả thải, quan trắc định kỳ..., cơ quan quản lý nhà nước vẫn yêu cầu so sánh với QCVN 40:2011/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp). Việc so sánh này làm các doanh nghiệp ngành giấy gặp nhiều khó khăn, do đặc thù của từng ngành khác nhau, cả về công nghệ và máy móc thiết bị, vì vậy, việc triển khai dự án sẽ bị kéo dài và phát sinh chi phí.

Bất cập trong quan trắc giám sát định kỳ đối với chỉ tiêu Dioxin của nước thải theo QCVN 12:MT/2015/BTNMT. Hiện nay, cả nước chỉ có 02 đơn vị được cấp Giấy chứng nhận đủ năng lực phân tích Dioxin/Furan là Trung tâm Nghiên cứu và Chuyển giao công nghệ thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Tổng cục Môi trường.

Điều này gây bất cập cho việc quan trắc giám sát định kỳ 03 tháng/lần của các doanh nghiệp sản xuất giấy đối với chỉ tiêu này. Và, gây khó khăn cho doanh nghiệp vì thời gian dài và chi phí đắt đỏ trong khi sản xuất giấy bao bì (từ giấy phế liệu) không phát sinh Dioxin.

Hơn nữa, theo các báo cáo, tài liệu, thông tin nhận được từ các doanh nghiệp của Hiệp Hội Giấy Việt Nam, từ trước đến nay tất cả các kết quả quan trắc chỉ tiêu Dioxin của ngành Giấy chưa ghi nhận được giá trị nào vượt ngưỡng tiêu chuẩn cho phép theo QCVN 12:MT/2015/BTNMT.

Hiện nay, việc ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 40/2019/NĐ-CP đang được Bộ Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, thực hiện.

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 35/2019/QĐ-TTg ngày 19/12/2019 về Quy chế phối hợp liên ngành quản lý hoạt động nhập khẩu phế liệu

Căn cứ Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan và căn cứ Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, Thủ tướng Chính phủ ban

Thuế xuất khẩu RCP của Hoa Kỳ sang Trung Quốc giảm còn 25%

Tháng 8/2019, Trung Quốc đã tuyên bố sẽ tăng thêm 5% vào mức thuế 25% đối với giấy thu hồi nhập khẩu từ Mỹ, việc áp dụng sẽ có hiệu lực vào ngày 15 tháng 12.

Trung tuần tháng 12/2019, Trung Quốc và Mỹ đã đạt được thỏa thuận thương mại giai đoạn một, ngay sau đó Trung Quốc đã có động thái tạm ngưng việc tăng mức thuế thêm 5% đối với giấy thu hồi nhập khẩu từ Mỹ.

Các nhà quan sát thị trường cho rằng việc hoãn tăng thuế lần này có thể là tiền đề để tiếp tục giảm mức thuế 25% xuống thấp hơn nữa.

Mức thuế 25% đối với giấy thu hồi nhập khẩu từ Mỹ được cho là một trong các lý do khiến các công ty ở Trung Quốc chuyển hướng nhập khẩu nguyên liệu từ các quốc gia khác, bao gồm cả Nhật Bản và Châu Âu.

Tính đến tháng 10/2019, do ảnh hưởng của chiến tranh thương mại giữa hai bên, việc xuất khẩu của Mỹ vào thị trường Trung Quốc bị sụt

giảm mạnh, so với cùng kỳ 2018. Cụ thể, giấy thu hồi giảm khoảng 25%, còn 4,742 triệu tấn và riêng nhập khẩu OCC giảm 24%, còn 3,378 triệu tấn.

Tính đến tháng 10/2019, giấy OCC vẫn chiếm 71,2% trong tổng lượng giấy thu hồi của Mỹ xuất khẩu sang Trung Quốc.

Dự kiến, tổng hạn ngạch nhập khẩu giấy thu hồi của Trung Quốc năm 2020 sẽ là 7 triệu tấn, giảm trên 10 triệu tấn so với năm 2019 và 18,2 triệu tấn năm 2018.

Trung Quốc đã ấn định tỷ lệ tạp chất có trong các loại giấy nhập khẩu là 0,5%, ban hành thêm các thủ tục kiểm tra, cấm giấy hỗn hợp cũng như khuyến khích thu gom và tái chế giấy trong nước.

Để đảm bảo nguồn nguyên liệu bột tái chế cho sản xuất giấy bao bì hòm hộp, trong hai năm qua, các công ty Trung Quốc đã đầu tư thêm nhà máy ở Mỹ và Đông Nam Á, tăng mua bột giấy kraft không tẩy trắng và bột giấy tái chế từ các nước khác.

Theo **Fastmarkets RISI**

hành Quyết định về Quy chế phối hợp liên ngành quản lý hoạt động nhập khẩu phế liệu quy định về nguyên tắc, mục đích, nội dung, phương thức và trách nhiệm trong việc phối hợp giữa các Bộ: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Công an, Quốc phòng, Công Thương, Ngoại giao, Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động nhập khẩu phế liệu từ nước ngoài vào Việt Nam.

Quyết định số 35/2019/QĐ-TTg quy định rõ các bộ, ngành chịu trách nhiệm về công tác quản lý, kiểm tra, kiểm định hàng hóa là phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất theo chức năng, nhiệm vụ được giao; đồng thời phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin, kết luận kiểm tra, kiểm định của mình có liên quan đến mặt hàng này trong quá trình phối hợp; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định pháp luật về quản lý hoạt động nhập khẩu phế liệu và quy định tại Quy chế này; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền về những vấn đề, vướng mắc phát sinh.

Đề xuất chính sách cho những năm tiếp theo

Nhằm nâng cao tỷ lệ thu gom, tái chế trong nước, hạn chế dần việc nhập khẩu; nâng cao sự quan tâm của xã hội đối với ngành công nghiệp giấy, từ đó hiểu rõ ngành công nghiệp giấy là một trong những ngành sản xuất tuần hoàn, có tính tái tạo cao và có ý nghĩa quan trọng; coi giấy phế liệu (giấy thu hồi) phục vụ sản xuất là một loại hàng hóa thông thường, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đã kiến nghị với Chính phủ và Bộ Công Thương một số vấn đề của Ngành, đề nghị xây dựng và sớm ban hành “Luật Khuyến khích sử dụng nguồn tài nguyên tái chế” hay “Luật Khuyến khích sử dụng hiệu quả tài nguyên”.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 25/5/2018 phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp giai đoạn 2018-2020, xét đến năm 2025 (Quyết định 598/QĐ-TTg) và theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ, Hiệp hội đã phối hợp cùng Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương đề nghị xây dựng “Chiến lược phát triển ngành giấy giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến 2045”, trong đó tập trung vào một số nội dung chính sau:

Xây dựng, hoàn thiện quy chuẩn, tiêu chuẩn quốc gia đối với các sản phẩm trong ngành, đặc biệt về giấy thu hồi và hoạt động thu gom, tái chế giấy.

Đơn giản hóa các thủ tục hành chính, thực hiện việc kiểm tra hoạt động đảm bảo môi trường tại các doanh nghiệp nhập khẩu giấy thu gom (phế liệu) tái chế thay cho việc kiểm định chất lượng tại các cảng đến.



Ban hành chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư xây dựng khu công nghiệp tập trung của ngành giấy, thu hút các doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư sản xuất trong khu công nghiệp đã quy hoạch, nhằm đảm bảo kết nối chuỗi cung ứng điện nước, nguyên liệu cho hệ thống sản xuất, đồng thời quản lý và xử lý môi trường tập trung, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp.

Quy hoạch xây dựng vùng trọng điểm phát triển vùng nguyên liệu, phục vụ chế biến gỗ và sản xuất bột giấy.

Ưu tiên đầu tư các dự án có công nghệ, thiết bị mới, đồng bộ, tiên tiến; sử dụng hiệu quả tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, bảo vệ môi trường; Chỉ thu hút các dự án đầu tư nước ngoài sản xuất các sản phẩm giấy trong nước chưa sản xuất được.

Đặc biệt, để phát triển và có các chính sách phù hợp, Việt Nam cần tham khảo chính sách quản lý đối với ngành công nghiệp giấy của các nước trong khu vực, đối chiếu với tình hình phát triển kinh tế và nhu cầu của Việt Nam để đưa được ra chính sách phù hợp với thông lệ quốc tế theo như ý kiến của ông Đậu Anh Tuấn, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã nêu tại buổi hội thảo ngày 16/10/2018 do VCCI phối hợp cùng VPPA tổ chức.

BAN BIÊN TẬP

TRIỂN VỌNG NỀN KINH TẾ VIỆT NAM NĂM 2020



TS CẤN VĂN LỰC

Chuyên gia kinh tế trưởng BIDV -
Giám đốc Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV



Năm 2020, kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn nhưng Việt Nam sẽ là một trong những nước tận dụng được tốt các cơ hội để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh. Đó là ý kiến của TS Cấn Văn Lực, chuyên gia kinh tế trưởng BIDV - Giám đốc Viện Đào tạo và Nghiên cứu BIDV.

Năm 2019 – kinh tế thế giới phức tạp, Việt Nam chuyển biến tích cực

Kinh tế thế giới năm 2019 diễn biến phức tạp, khó lường; với mức tăng trưởng thấp so với năm trước. Tiếp nối xu hướng từ nửa cuối năm 2018, tăng trưởng kinh tế thế giới năm 2019 tiếp tục chậm lại, chủ yếu do tăng trưởng chậm ở các nền kinh tế phát triển và Trung Quốc, sự phục hồi chậm của kinh tế các nước mới nổi.

Nguyên nhân chủ yếu là do tác động từ căng thẳng thương mại Mỹ - Trung leo thang và diễn biến khó lường (từ 2018 đến nay, Mỹ đã 5 lần áp thuế lên hàng hóa Trung Quốc, với mức thuế suất trung bình 26,6%), tiến trình Brexit lâm vào bế tắc, xung đột địa chính trị tại Trung Đông và

một số căng thẳng khu vực khác.

Về điều hành chính sách tài khóa và tiền tệ, trong năm 2019, hầu hết Chính phủ và NHTW các nước thực hiện chính sách tài khóa và tiền tệ nói lỏng để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và đưa lạm phát về mức mục tiêu.

Trong báo cáo tháng 11/2019, OECD nhận định kinh tế thế giới đang tăng với tốc độ thấp nhất kể từ năm 2008, năm 2019 dự báo tăng trưởng khoảng 2,9%. Báo cáo của IMF (tháng 10/2019) cũng dự báo tăng trưởng GDP thế giới năm 2019 chỉ ở mức 3,0% (thấp hơn mức 3,6% năm 2018).

Trong bối cảnh kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại, năm 2019 là năm kinh tế Việt Nam vẫn đạt được những chuyển biến tích cực, toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Những kết

quả tích cực này càng có ý nghĩa hơn đối với việc hoàn thành mục tiêu và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; tạo cơ sở cho việc xây dựng chiến lược phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 - 2030 và kế hoạch 5 năm 2021 - 2026.

Những chuyển biến tích cực và toàn diện đó được thể hiện rất rõ nét ở 9 điểm chính sau: Một là, tăng trưởng GDP tích cực, năm 2019 khoảng 7%, cao hơn mục tiêu của Chính phủ (6,8%) và mức giao của Quốc hội (6,6 - 6,8%). Hai là, lạm phát được kiểm soát (khoảng 3%), thấp hơn với mục tiêu đề ra (dưới 4%). Ba là, xuất khẩu hàng hóa tăng khá, dự kiến xuất khẩu tăng khoảng 9% so với năm 2018, cán cân thương mại thặng dư (khoảng 6 - 9 tỷ USD). Bốn là, thu hút và giải ngân vốn FDI tăng trưởng khá (vốn FDI đăng ký dự kiến đạt 34 - 36 tỷ USD, tăng 1,5% so với năm 2018 và vốn FDI giải ngân đạt gần 20 tỷ USD, tăng 4,7% so với năm trước). Năm là, thu chi ngân sách nhà nước diễn biến theo



chiều hướng tích cực (Thu NSNN tính đến hết 15/11 đạt 89,6% dự toán, cao hơn mức 87,9% cùng kỳ năm 2018; chi NSNN đến hết 15/11 đạt 74,1% dự toán, thấp hơn mức 76,6% của cùng kỳ năm 2018, nhiều khả năng hoàn thành mục tiêu). Sáu là, chính sách tài khóa, tiền tệ và giá cả tiếp tục được điều hành chủ động, linh hoạt, đồng bộ, góp phần kiểm soát lạm phát dưới 4%. Bảy là, môi trường đầu tư - kinh doanh tiếp tục được cải thiện, hoạt động khối doanh nghiệp khởi sắc hơn... Tám là, những nỗ lực cải cách thể chế, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và đổi mới, sáng tạo của Việt Nam được doanh nghiệp, tổ chức quốc tế ghi nhận. Chín là, tiến trình hội nhập quốc tế đạt kết quả tích cực với việc Việt Nam trúng cử vị trí ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021 với số phiếu bầu gần như tuyệt đối và giữ chức Chủ tịch luân phiên của ASEAN năm 2020...

Thành công nổi bật nhất vẫn là

tăng trưởng kinh tế và ổn định kinh tế vĩ mô, các cân đối lớn được đảm bảo (đặc biệt là lãi suất và tỷ giá luôn được giữ ổn định trong cả năm 2019) trong bối cảnh quốc tế nhiều biến động.

Việt Nam có thể đạt kết quả cao hơn!

Bên cạnh những thành tựu đạt được, kinh tế Việt Nam năm 2019 đã có thể đạt kết quả cao hơn, tích cực hơn nếu vượt qua được các khó khăn, hạn chế. Như, sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng song không tích cực như các năm trước. Sản xuất công nghiệp năm 2019 ước tăng 10%, thấp hơn mức 10,2 % năm 2018 và 11,3% năm 2017.

Sản xuất của Việt Nam còn gặp khó khăn khi kinh tế thế giới tăng trưởng thấp, nhu cầu và thương mại thế giới suy giảm; Khu vực nông - lâm - nghiệp, đặc biệt là ngành nông nghiệp vẫn rất khó khăn khi phải đối mặt với dịch bệnh (nhất là dịch tả lợn châu Phi) và thiên tai diễn biến phức

tạp, khó lường và vấn đề thị trường tiêu thụ, biến đổi khí hậu (hạn hán, xâm nhập mặn...), làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới sản lượng nông sản và xuất khẩu của ngành nông nghiệp. Thực tế 9 tháng đầu năm, ngành nông nghiệp chỉ tăng 0,74%, thấp hơn mức tăng 2,02% của toàn khu vực và thấp hơn mức tăng 2,78% của cùng kỳ năm trước. Dự báo năm 2019, khu vực sẽ tăng trưởng khoảng 2,1 - 2,2%...

Ngoài ra, hạn chế trong giải ngân vốn đầu tư công chưa có chuyển biến. Trong năm 2019, Chính phủ và Thủ tướng đã rất quyết liệt thúc đẩy giải quyết vấn đề này, song việc thực hiện tại các địa phương tiến triển chậm, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tăng trưởng kinh tế, thu hút nguồn vốn khác và uy tín quốc gia. Hết 11 tháng mới đạt khoảng 78,6% kế hoạch năm và chỉ tăng 5,5% (cùng kỳ năm 2018 bằng 82,1% kế hoạch và tăng 12,8%).

Hạn chế trong cải cách môi trường kinh doanh và thể chế cho

phát triển nền kinh tế số, kinh tế chia sẻ chậm được ban hành. “Báo cáo môi trường kinh doanh 2020” của World Bank cho thấy môi trường kinh doanh của Việt Nam chưa có sự cải thiện rõ rệt so với các nước khác; đạt 68,36/100 điểm và xếp hạng 69/192 nền kinh tế trên thế giới, đứng thứ 5 trong ASEAN (tăng 1,4 điểm nhưng giảm 1 bậc so với năm 2018). Chính phủ, Bộ, ngành đã chỉ đạo, tổ chức nhiều hội thảo, triển lãm..., song đến nay, những vấn đề nóng như taxi công nghệ, cơ chế thử nghiệm cho hoạt động Fintech, cho vay ngang hàng, tiền điện tử, ví điện tử... vẫn chưa được ban hành.

Năm 2020 – Dự báo Việt Nam tăng trưởng và cải thiện môi trường kinh doanh

Kinh tế thế giới năm 2020 dự báo tăng trưởng tốt hơn so với năm 2019, song vẫn phải đối mặt với nhiều rủi ro, thách thức như căng thẳng thương mại giữa các nước (nhất là Mỹ - Trung) diễn biến phức tạp, khó lường; sự tăng trưởng chậm lại của kinh tế thế giới và các nước lớn (Mỹ, Trung Quốc, khu vực châu Âu); rủi ro địa chính trị diễn biến khó lường, khiến giá hàng hóa (giá dầu, giá vàng...) biến động mạnh.

IMF (10/2019) dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới tăng trưởng ở mức 3% năm 2019 và 3,4% năm 2020, trong khi OECD (11/2019) cũng dự báo kinh tế giới tăng trưởng ở mức 2,9% năm 2019.

Nhiều tổ chức quốc tế cũng đã có những đánh giá tích cực đối với triển vọng kinh tế Việt Nam trong năm 2020, trong đó nhận định Việt Nam sẽ là một trong những nước tận dụng được tốt các cơ hội để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và cải thiện môi trường kinh doanh.

Tăng trưởng GDP dự kiến ở mức 6,7 - 6,9% trong năm 2020: Năm 2020 dự kiến tăng trưởng GDP ở mức 6,8% nhờ sự ổn định vĩ mô và các động lực tăng trưởng chính có nhiều chuyển biến theo chiều sâu (thu hút đầu tư FDI chất lượng cao hơn, xuất khẩu tiếp tục tăng khá với hàm lượng giá trị tăng, sự phát triển vững mạnh hơn của khu vực kinh tế tư nhân), cải thiện năng lực cạnh tranh của nền kinh tế và môi trường kinh doanh, cải cách thể chế theo hướng tạo điều kiện và hỗ trợ DN và người dân (nhất là doanh nghiệp tư nhân). IMF (10/2019) dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam ở mức 6,5% do ảnh hưởng bởi căng thẳng thương mại, bất ổn tài chính

và bảo hộ mậu dịch có thể tác động tiêu cực đến triển vọng tăng trưởng toàn cầu, ảnh hưởng không nhỏ đến các nền kinh tế mới nổi, trong đó có Việt Nam. Trong khi đó, ADB (9/2019) dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam ở mức 6,7%; Viện ĐTNC BIDV dự báo đạt khoảng 6,8% năm 2020 (như Nghị quyết Quốc hội đề ra)

Tiêu dùng gia đình dự kiến là động lực chính của tăng trưởng kinh tế nhờ cơ cấu dân số trẻ và thu nhập gia tăng. Doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ 11 tháng đầu năm 2019 tăng 11,8% và tăng 9,3% nếu loại trừ yếu tố giá so với cùng kỳ năm 2018 (các mức tăng lần lượt là 11,5% và 9,3%), mức tăng cao nhất trong vòng 15 tháng. Dự báo doanh số bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tăng 11 - 12% trong năm 2020. Thị trường bán lẻ Việt Nam đang thu hút sự quan tâm của các tập đoàn bán lẻ lớn như Aeon (Nhật Bản), Lotte Mart (Hàn Quốc)...Theo Tập đoàn Tư vấn thị trường A.T. Kearney (Mỹ), với quy mô đầu tư dự báo sẽ tăng lên 180 tỷ USD vào năm 2020, Việt Nam được đánh giá là một trong 30 thị trường bán lẻ hấp dẫn nhất thế giới.

CPI bình quân dự báo sẽ được kiểm soát ở mức thấp dưới 4%, dự báo

Top 10 quốc gia sản xuất giấy lớn trên thế giới

Top 10 quốc gia sản xuất giấy, theo dữ liệu của Fastmarkets Risi thống kê đến năm 2018, top 10 quốc gia sản xuất giấy các loại trên Thế giới đạt sản lượng 295,5 triệu tấn và chiếm tỷ trọng đến 70,2% tổng sản lượng giấy của thế giới. Trong đó, khu vực châu Á có 4 quốc gia Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Indonexia có sản lượng lần lượt là 104 triệu tấn/năm, 26,6 triệu tấn/năm, 11,5 triệu tấn/năm, 10,1 triệu tấn/năm và chiếm tỷ trọng đến 36,3% so với tổng lượng sản xuất của thế giới.

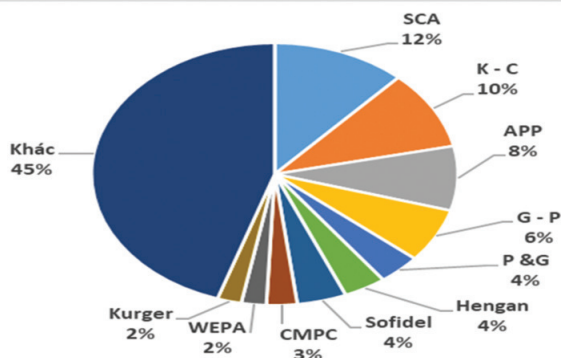
Top 10 quốc gia sản xuất giấy các loại trên thế giới năm 2018			
Stt	Quốc gia	Sản lượng (triệu tấn)	Khu vực
1	Trung Quốc	104,3	Châu Á
2	Mỹ	75,1	Bắc Mỹ
3	Nhật Bản	26,1	Châu Á
4	Đức	22,7	Châu Âu
5	Canada	12,1	Bắc Mỹ
6	Hàn Quốc	11,5	Châu Á
7	Phần Lan	11,3	Châu Âu
8	Thụy Điển	11,3	Châu Âu
9	Braxin	10,2	Nam Mỹ
10	Indonexia	10,1	Châu Á
Tổng cộng		294,7	

(Nguồn: Tổng hợp từ Fastmarkets Risi 2019)

Top 10 doanh nghiệp, sản xuất giấy tissue trên thế giới

Top 10 doanh nghiệp, sản xuất giấy tissue trên thế giới năm 2018 có sản lượng từ 0,8 triệu tấn/năm trở lên, tổng sản lượng đạt 21,47 triệu tấn và chiếm tỷ trọng đến 55% tổng sản lượng giấy tissue của thế giới (năm 2018, tổng sản xuất của thế giới là 39 triệu tấn). Trong đó, Công ty SCA 4,66 triệu tấn/năm, Công ty K – C 3,8 triệu tấn/năm, Công ty APP 3,08 triệu tấn/năm, Công ty G – P 2,6 triệu tấn/năm, Công ty P&G 1,47 triệu tấn/năm, Công ty Hengan 1,46 triệu tấn/năm, Sofidel 1,46 triệu tấn/năm

Top 10 doanh nghiệp sản xuất giấy tissue trên thế giới đến năm 2018



CPI năm 2020 tăng nhẹ so với năm 2019 trong bối cảnh ổn định về kinh tế - chính trị, từ đó tạo thêm dư địa để Chính phủ điều hành nền kinh tế và cân bằng các chỉ tiêu vĩ mô khác.

Xuất khẩu của Việt Nam năm 2020 dự kiến bị ảnh hưởng tiêu cực bởi sự giảm tốc của kinh tế thế giới và chủ nghĩa bảo hộ thương mại kéo dài dai dẳng làm suy yếu nhu cầu thương mại toàn cầu. Suy giảm kinh tế toàn cầu có thể sẽ tiếp tục ảnh hưởng tới một số lĩnh vực xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2020, đặc biệt là các mặt hàng nguyên vật liệu sản xuất, hàng tiêu dùng không thiết yếu; các mặt hàng tiêu dùng mang tính thiết yếu như lương thực, thực phẩm, may mặc, đồ dùng gia đình... sẽ ít chịu ảnh hưởng hơn. Trong khi đó, các hiệp định CPTPP, EVFTA vẫn là những động lực chính giúp một số ngành như dệt may, da giày, nông sản, đồ gỗ... tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu và thu hút vốn đầu tư.

Vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam tiếp tục tăng lên do các DN nước ngoài tiếp tục đầu tư vào Việt

Nam nhằm tận dụng lợi thế về chi phí sản xuất, ưu đãi thuế và CPTPP, EVFTA có hiệu lực. Các DN nước ngoài và cả các DN Trung Quốc tiếp tục xu hướng dịch chuyển đầu tư nhằm hạn chế tác động của chiến tranh thương mại. Làn sóng chuyển dịch đầu tư, sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam (đã diễn ra trong năm 2019 sẽ tiếp tục trong năm 2020) sẽ tác động đan xen tới một số ngành: tạo thuận lợi cho một số lĩnh vực như bất động sản, logistics nhưng mặt khác cũng có thể tạo áp lực cạnh tranh với các doanh nghiệp Việt Nam ở một số lĩnh vực như như thép, da giấy, dệt may, nông sản, hàng điện tử...; Các đối tác truyền thống như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan dự kiến sẽ tăng đầu tư FDI khi môi trường kinh doanh của Việt Nam ngày càng được cải thiện. Dự báo, vốn FDI đăng ký sẽ ở mức 36 - 38 tỷ USD và vốn FDI thực hiện ở mức 20 - 22 tỷ USD trong năm 2020.

Bên cạnh đó, việc Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao

chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030, trong đó nhấn mạnh việc: Xây dựng môi trường đầu tư thuận lợi, tiệm cận chuẩn mực quốc tế, phù hợp với các cam kết FTA mà Việt Nam tham gia; Lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí chủ yếu khi xét duyệt các dự án FDI được đánh giá sẽ góp phần thúc đẩy hoạt động thu hút và sử dụng đầu tư nước ngoài (ĐTNN) tại Việt Nam trong giai đoạn tới theo hướng phát triển bền vững hơn, khuyến khích và bảo đảm quyền lợi của Nhà ĐTNN tại Việt Nam.

Trong năm 2020, lãi suất huy động dự báo được duy trì ổn định (lãi suất có thể tăng cục bộ khi một số ngân hàng chịu áp lực tăng vốn đáp ứng chuẩn Basel II) nhờ triển vọng tăng trưởng kinh tế tích cực, lạm phát được kiểm soát ở mức thấp và chủ trương tiếp tục ổn định mặt bằng lãi suất của NHNN. Tỷ giá dự báo sẽ ổn định nhờ nền tảng vĩ mô vững chắc và cung cầu ổn định, trong quý 4/2019, tỷ giá về cơ bản sẽ tiếp tục ổn định nhờ quan hệ cung - cầu ngoại hối cân

bằng, dự trữ ngoại hối tiếp tục tăng và NHNN tiếp tục điều hành chủ động, linh hoạt, dùng đồng bộ nhiều công cụ khác nhau... Dự báo tỷ giá USD/VND sẽ tăng ở mức khoảng 0,5 - 1% trong năm 2019 và tăng khoảng 1,5 - 2% trong năm 2020.

Dự báo, tăng trưởng tín dụng ở mức 12 - 13% trong năm 2020 trong bối cảnh tăng trưởng kinh tế ở mức thấp hơn và định hướng điều hành của NHNN. Tăng trưởng tín dụng ở mức thấp hơn trong bối cảnh: Các ngân hàng phải chủ động kiểm soát tăng trưởng tín dụng để đáp ứng chuẩn Basel 2; Các dòng vốn, mô hình kinh doanh mới như Fintech, cho vay ngang hàng, tổ chức tài chính vi mô, thị trường cổ phiếu, trái phiếu, đặc biệt là TPDN tăng cung ứng vốn cho nền kinh tế...

Tiến trình hội nhập quốc tế tiếp tục giúp Việt Nam tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu: Quá trình hội nhập quốc tế của Việt Nam diễn ra mạnh mẽ khi Việt Nam đã tham gia 16 hiệp định thương mại tự do song phương, đa phương. Với việc tham gia các hiệp định mới, toàn diện như EVFTA, CPTPP... sẽ tạo dư địa cho Việt Nam mở rộng, đa dạng thị trường xuất khẩu hàng hóa góp phần củng cố đà tăng trưởng kinh tế trong tương lai.

Những khó khăn, thách thức của kinh tế Việt Nam năm 2020

Trong năm 2020, TS Cấn Văn Lực cho hay, dự kiến kinh tế Việt Nam phải đối mặt với rủi ro, thách thức lớn, xuất phát từ môi trường bên ngoài và cả nội tại. Cụ thể, thách thức từ bên ngoài, biến động quốc tế: Căng thẳng thương mại, tranh chấp địa chính trị, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, sự sụt giảm và tăng trưởng chậm lại của các nền kinh tế lớn... vẫn tiếp tục là những thách thức đáng kể đối với kinh tế Việt Nam, nhất là xuất khẩu và đầu tư.

Từ nội tại gồm 5 thách thức chính: Một là, cải cách thể chế hiện nay được đánh giá là còn chậm và chưa đạt so với yêu cầu đề ra của Chính phủ khi các văn bản hướng dẫn luật, các thể chế phát triển kinh tế số còn chậm ban hành, các quy định kiểm tra chuyên ngành đối với một số lĩnh vực, ngành nghề còn gây khó khăn cho doanh nghiệp.

Hai là, cơ sở hạ tầng của Việt Nam dù được cải thiện song vẫn được đánh giá là còn nhiều yếu kém khi khảo sát của WEF cho thấy chất lượng hạ tầng ở mức thấp.

Ba là, phát triển nguồn nhân lực (bao gồm nâng cao chất lượng lao động và phát triển thị trường lao

động) được đánh giá là bài toán khó cần sớm có lời giải để kinh tế Việt Nam sớm thay đổi chất lượng và cơ cấu nền kinh tế trong bối cảnh hội nhập sâu rộng và sự phát triển mạnh mẽ của cuộc cách mạng 4.0 cũng như sự ra đời của nhiều mô hình, phương thức sản xuất mới.

Bốn là, giải ngân vốn đầu tư công chậm, hết 11 tháng 2019 mới đạt khoảng 78,6% kế hoạch năm và chỉ tăng 5,5% (cùng kỳ năm 2018 bằng 82,1% kế hoạch và tăng 12,8%), dẫn đến tồn đọng vốn và ảnh hưởng trực tiếp đến tăng trưởng kinh tế, thu hút nguồn vốn khác và uy tín quốc gia.

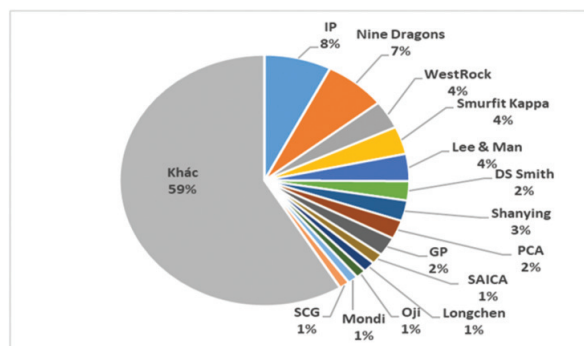
Năm là, khả năng chống chịu của nền kinh tế vẫn còn yếu khi dự trữ ngoại hối dù tăng cao song mới ở mức vừa đủ (dự trữ ngoại hối của Việt Nam ở mức 73 tỷ USD, tương đương gần 14 tuần nhập khẩu - so với khuyến nghị của IMF ở mức 12 - 14 tuần) trong khi tỷ lệ nợ công/GDP ở mức 56,1% - tuy ở mức thấp nhất trong vòng 3 năm nhưng vẫn còn cao so với các nước khác. Nợ công được đánh giá chưa thực sự ở mức an toàn khi mới chỉ cân đối được trả lãi, chưa cân đối được trả gốc (theo Bộ Tài chính) trong khi hiệu quả đầu tư các dự án đầu tư, xây dựng từ ngân sách, trái phiếu, ODA còn thấp.

Top 10 doanh nghiệp sản xuất giấy bao bì lớn nhất trên thế giới

Top 10 doanh nghiệp, sản xuất giấy bao bì làm thùng hộp các tông (Containerboard) trên thế giới có sản lượng từ 2 triệu tấn/năm trở lên, bao gồm giấy lớp mặt (Testliner) và lớp sóng (Medium), tổng sản lượng đạt 71,67 triệu tấn/năm và chiếm tỷ trọng hơn 40% tổng sản lượng giấy bao bì của thế giới (năm 2018, tổng sản xuất của thế giới là 173 triệu tấn).

Trong đó, Công ty International Paper 12,9 triệu tấn/năm, Công ty Nine Dragons 12 triệu tấn/năm, Công ty WestRock 6,3 triệu tấn/năm, Công ty Smurfit Kappa 6,2 triệu tấn/năm, Công ty Lee & Man 6,1 triệu tấn/năm, Ahui Sanying Paper 4,6 triệu tấn/năm.

Top 10 doanh nghiệp sản xuất giấy bao bì làm Thùng hộp các tông trên thế giới năm 2018



(Nguồn: tổng hợp từ Fastmarkets Risi 2019)



杀菌剂 Diệt trùng
fungicides

消泡剂 kháng bọt
paper polyether defoaming agent



烘缸剥离剂 chát tách lô sấy
dryer stripper agent

毛布保洁剂
chất giặt chăn
wool cleaning agent

干网清洗剂
chất giặt lưới khô
dry forming wire cleaning agent



表面施胶剂 keo chống thấm
styrene surface sizing agent

APS Cắt mạch



絮凝剂 ÁP cắt mạch
flocculating agent

硫酸铝 phèn
aluminum sulfate



垃圾场处理剂 xử lý rác
garbage disposal agent



成品纸 giấy
finished paper



亨瑞浩



冠亿通

青岛亨瑞浩化工有限公司
Qingdao Hengruihao Chemical Co., Ltd.
青岛冠亿通国际贸易有限公司
Qingdao Guan Yi Tong International Trade Co., Ltd.

地址：山东省青岛平度市经济开发区上海路282号

ADD: NO.282 SHANGHAI ROAD, ECONOMIC DEVELOPMENT ZONE, PINGDU, QINGDAO, CHINA

联系人/CONTACT PERSON: 王胜利 总经理 (WANG SHENGLI --- GENERAL MANAGER)

电话/TEL: 0086 13668870688 0086 (532) 68085099

邮箱/EMAIL: qdhengruihao.com



"Đồng Tiến
grows
prosperously
along with our
customers"



With 25 years of establishment and development, Dong Tien Paper has increasingly affirmed its reputation and position in the field of packaging paper production with high quality products that are trusted by our clients.

Our success is built on a solid foundation of skills and technology, backed by our team of highly qualified and experienced personnel and machinery from famous brands.

We've prioritized saving the environment through our partnership with Tetra Pak - thanks to our development and investment in the first synchronous recycling line for milk cartons in Vietnam.

At Dong Tien, we put our customers at the forefront of our business. While continuously producing high quality products, we are still able to guarantee on time delivery at a reasonable price. We believe in sharing our success with our customers - "Dong Tien grows prosperously along with our customers"

Website: www.dongtienpaper.com | Email: Info@dongtienpaper.com

TÁO BẠO VÀ TÂM HUYẾT VỚI NHỮNG DỰ ÁN BỀN VỮNG MÔI TRƯỜNG

Với bề dày 25 năm hoạt động, vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, Công ty TNHH giấy và bao bì Đồng Tiến đang là một trong những đơn vị phát triển bền vững cùng các dự án bảo vệ môi trường, tiết kiệm tài nguyên.

Nhiều lúc tưởng chừng đóng cửa, thành viên rời đi!

Công ty TNHH giấy và bao bì Đồng Tiến được thành lập từ năm 1994 tại TP.Hồ Chí Minh bởi một nhóm kỹ sư chuyên ngành giấy (Đại học Bách Khoa Hà Nội). Đây là thời điểm đất nước mới mở cửa, nên cũng như nhiều doanh nghiệp còn non trẻ khác công ty đã gặp không ít khó khăn, thách thức. Đặc biệt, là với các kỹ sư mới ra trường, kinh nghiệm chưa nhiều, lại thiếu vốn.

“Thời điểm thành lập chúng tôi gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với khát vọng vươn lên, nhóm kỹ sư chúng tôi đã lấy tên công ty là Đồng Tiến với ý nghĩa “Đồng lòng Tiến lên” để tạo động lực vượt qua thách thức; Và bằng sự nhanh nhạy nắm bắt kịp thời cơ hội phát triển, cùng quyết tâm cao, nhóm anh em kỹ sư công nghệ giấy đã nghiên cứu, thiết kế và thu gom từng món thiết bị cũ riêng lẻ để tạo ra dây chuyền sản xuất giấy bao bì từ nguyên liệu tái chế có sản lượng vốn vụn khoảng 100-120 tấn/tháng, nhưng có chi phí đầu tư thấp và chất lượng

được thị trường chấp nhận” - Ông Hoàng Trung Sơn, người sáng lập và cũng là Tổng Giám đốc Đồng Tiến hiện nay chia sẻ.

“Chúng tôi, những người trẻ, có thừa nhiệt huyết nhưng lại thiếu kiến thức quản trị doanh nghiệp, cũng như khó khăn về vốn, nên giai đoạn đầu hoạt động của công ty không đạt hiệu quả như mong muốn, nhiều lúc tưởng chừng sẽ phải đóng cửa và một số thành viên ban đầu đã ra đi”, ông Sơn trầm lắng nhớ lại.

Vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, đến năm 2000 Đồng Tiến đã lắp thêm dây chuyền sản xuất thứ hai, kết hợp cải tạo nâng cấp dây chuyền thứ nhất, nâng công suất nhà máy cao dần từ mức ban đầu chỉ 120 tấn/tháng lên 350, đến 450, rồi 550 tấn/tháng với sản phẩm mới là giấy hai da (Testliner) có màu sắc đặc trưng được thị trường đón nhận và công ty bắt đầu hoạt động hiệu quả từ đó.

Đến năm 2003, Đồng Tiến đã đủ điều kiện để triển khai xây dựng nhà máy tái chế giấy quy mô tại huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương với dây chuyền máy móc, thiết bị nhập khẩu. Năm 2007, tiếp tục là dây chuyền sản xuất thứ hai. Và năm 2013 là dây chuyền sản xuất thứ ba mua từ Hàn Quốc cùng với hệ xử lý bột mồi đồng bộ, tự động hoàn toàn của hãng Andritz (Áo) đi vào hoạt động, nâng tổng sản lượng tại nhà máy Bình Dương đạt xấp xỉ 48.000 tấn vào năm 2019.

Song song đó, vào năm 2017, Đồng Tiến tiếp tục mua lại một nhà máy sản xuất giấy bao bì tại Long An. Sau khi hoàn thiện việc nâng cấp, nhà máy đã đạt được sản lượng 1.800 tấn/tháng vào cuối năm 2019, và sẽ đạt sản lượng 20.000 tấn/năm vào năm 2020.

Chọn lối đi riêng, ý nghĩa lớn

“Vi luôn quan tâm và mong muốn đóng góp thực sự cho công tác bảo vệ môi trường, nên ngay sau buổi hội thảo do Công ty CP Tetra Pak - một doanh nghiệp chuyên về bao bì giấy đựng đồ uống lớn nhất thế giới - tổ chức vào tháng 10 năm 2009, Đồng Tiến đã chủ động trao đổi hợp tác cùng Tetra Pak về thu gom và tái chế vỏ hộp sữa giấy tại Việt Nam. Đây là quyết định hết sức táo bạo, nhưng cũng đã tạo ra





Ông Hoàng Trung Sơn, Tổng giám đốc Công ty giấy và bao bì Đồng Tiến trong lễ phát động Chương trình tái chế vỏ hộp sữa học đường (ngoài cùng bên trái).

được lối đi riêng cho Đồng Tiến”, ông Hoàng Trung Sơn chia sẻ.

Sau khi cùng Tetra Pak khảo sát, học hỏi tại Ấn Độ, Indonesia và Thái Lan, dù biết sẽ gặp không ít khó khăn, thách thức, nhưng với mong muốn làm được việc có ý nghĩa, hai bên đã tiến hành ký thỏa thuận hợp tác thành lập hệ thống thu gom và đầu tư dây chuyền tái chế đồng bộ vỏ hộp sữa giấy đồng bộ đầu tiên tại Việt Nam ngay trong năm 2010.

Cuối năm 2011, sản phẩm “Tám lợp sinh thái” từ nguồn nguyên liệu nhôm – nhựa (PE-Al) thu hồi trong quá trình tái chế vỏ hộp sữa giấy đã được bán ra thị trường và nhanh chóng được chấp nhận. Mỗi tám lợp mà nhà máy giấy Đồng Tiến làm ra có thể giúp tái chế được đến 8.000 hộp sữa giấy đã qua sử dụng, mà trước đó chỉ được đưa đi đốt hoặc chôn lấp.

Hiện nay, Đồng Tiến vẫn đang tích cực tham gia các công tác xã hội, hiệp hội, đồng hành cùng Tetrapak và các đối tác trong các chương trình sữa học đường, các chương trình truyền thông nhằm nâng cao ý thức người dân trong phân loại, thu gom và tái chế bao bì các loại, trong đó có vỏ hộp sữa giấy với lượng phát thải được ước tính lên tới trên 100.000 tấn mỗi năm.

Thành công từ nền tảng vững chắc

Trải qua 25 năm hình thành và phát triển, thương hiệu Giấy Đồng Tiến đã ngày càng khẳng định được uy tín và vị thế của mình trong lĩnh vực sản xuất giấy bao bì với các dòng sản phẩm chất lượng cao, có màu sắc đặc trưng như giấy K2E, K3E, KA, KT, được nhiều công ty bao bì lớn trong cả nước như Sovi, Vĩnh Xuân, Việt Phát, Settsu, Tomoku, ... coi là đối tác chiến lược cung cấp các sản phẩm này.

Thành công của công ty Giấy Đồng Tiến được xây dựng trên nền tảng vững chắc về kỹ năng và công nghệ của đội ngũ nhân sự có năng lực chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, cùng với dây chuyền máy móc, thiết bị hiện đại của các hãng Andritz (Ao), Kadant (Pháp).

Toàn bộ quy trình sản xuất được vận hành theo hệ

thống quản trị tiên tiến có khả năng kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt giúp tạo ra các sản phẩm đạt tiêu chuẩn cao về đặc tính cơ lý, có màu sắc tươi sáng, độ dẻo. Đồng thời với việc đảm bảo khả năng cung ứng theo đủ số lượng và đúng tiến độ cam kết với chi phí hợp lý, nên được nhiều khách hàng tin dùng như là nhà cung cấp duy nhất các sản phẩm này. Đây thực sự là niềm tự hào và nguồn động viên vô cùng lớn lao cho ban lãnh đạo và tập thể cán bộ, công nhân viên Công ty Giấy Đồng Tiến.

Hiểu rõ bối cảnh và các điểm mạnh, yếu của mình, Đồng Tiến luôn đề cao tinh thần sáng tạo, tinh trung thực và trách nhiệm của đội ngũ nhân viên, khuyến khích các hoạt động tạo ra sự khác biệt; Đồng thời xác định cho mình tầm nhìn phải trở thành doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực sản xuất, tái chế giấy tại Việt Nam về tính tinh gọn và hiệu quả; Cùng với sứ mệnh góp phần kiến tạo môi trường sống tốt hơn thông qua việc tăng cường năng lực tái chế, tái tạo, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành giấy quốc gia, đồng hành và mang đến sự phồn thịnh cho khách hàng, cũng như luôn tạo môi trường làm việc tốt nhất cho sự phát triển toàn diện của nhân viên.

Trên tinh thần đó, ngoài việc đã tạo ra những dòng sản phẩm chất lượng được khách hàng ưa chuộng, tin dùng, Đồng Tiến luôn quan tâm xây dựng cho mình đội ngũ lao động chất lượng cao, gắn bó với công ty, thông qua những nỗ lực đào tạo thường xuyên. Các chương trình đào tạo nội bộ, theo cách người đi trước dẫn dắt người đi sau, người giỏi chỉ việc cho người chưa giỏi theo phương pháp “Huấn Luyện Trong Công Nghiệp” (TWI) đang được công ty tích cực triển khai, đây là phương pháp có khởi đầu từ Mỹ và được áp dụng rất thành công tại Nhật Bản, hiện rất thịnh hành trên thế giới; Cũng như thường xuyên cử cán bộ, công nhân viên tham gia các khóa đào tạo bên ngoài, hoặc mời chuyên gia đến công ty trực tiếp đào tạo các kỹ năng tương tác, làm việc nhóm, 5S + Kaizen thực hành và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO9001, tiến tới thực hành quản trị tinh gọn (LEAN), xây dựng văn hóa doanh nghiệp và môi trường làm việc chuyên nghiệp.

Chia sẻ cùng Công nghiệp Giấy, ông Hoàng Trung Sơn, Tổng Giám đốc công ty cho biết: “Đầu tư ngành giấy là đầu tư dài hạn, cần có tầm nhìn đủ xa, bao quát và toàn diện để nắm bắt được cơ hội tăng trưởng, cũng như nhận diện cho được các khó khăn, thách thức. Với nền tảng tốt, có tầm nhìn và chiến lược phù hợp, cùng triết lý kinh doanh “Đồng Tiến thịnh vượng cùng Khách hàng”, Đồng Tiến đã sẵn sàng, thậm chí vùng vằng trong một thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt và hội nhập sâu rộng. Đồng Tiến đã và đang nỗ lực đầu tư, đặt mục tiêu đến năm 2025 đưa công ty vào top đầu của các doanh nghiệp ngành giấy Việt Nam.

Hà Nhi



SỰ KIỆN

MUA CỔ PHIẾU GÌ? CHO NĂM 2020

Thị trường chứng khoán khép lại năm 2019 với nhiều biến động, nhiều nhà đầu tư "kêu trời" vì thua lỗ, tuy nhiên chuyển động của dòng tiền những phiên giao dịch cuối năm cho thấy dấu hiệu tích lũy các cổ phiếu có khả năng sẽ tăng giá mạnh trong năm 2020.

Nhìn lại thị trường chứng khoán năm 2019, Bộ trưởng Bộ Tài chính Đinh Tiến Dũng cho biết, trong năm qua, nền kinh tế nói chung, thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng chịu tác động bởi tình hình địa chính trị trên thế giới phức tạp, căng thẳng chiến tranh thương mại giữa các nước lớn...

“Tuy nhiên, nhờ các giải pháp chỉ đạo đồng bộ, hiệu quả của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định tốt khi tăng trưởng GDP đạt 7,02%, lạm phát 2,79%, nợ công giảm về 56,1%... Những nền tảng này giúp cho thị trường cổ phiếu trong năm 2019 tăng 7,5% về chỉ số, 10,6% về quy mô vốn hóa, khi đạt 79,2% GDP...”, Bộ trưởng nói.

Dấu ấn năm 2019

Thực tế, xu hướng giao dịch chính trong năm 2019 vừa qua là giằng co với thanh khoản sụt giảm. Tuy

nhien, xét riêng từng cổ phiếu, vẫn có những cái tên tăng giá hàng chục lần.

Trên hai sàn niêm yết, dữ liệu từ FiinGroup cho thấy có 30 mã cổ phiếu tăng giá trên 100% so với đầu năm, trong đó 21 cổ phiếu niêm yết trên HNX, còn 9 cổ phiếu trên HoSE.

Cổ phiếu tăng giá mạnh nhất năm 2019 đã gọi tên MBG của CTCP Tập đoàn MBG khi khởi đầu năm với thị giá 4.000 đồng/cp nhưng đến cuối năm cổ phiếu này đã tăng lên 20.500 đồng/cp với tỷ suất sinh lời tới 413%.

Ở vị trí thứ 2 là cổ phiếu VCM của CTCP Nhân lực và Thương mại Vinaconex khi tăng từ 14.645 đồng/cp lên 53.000 đồng/cp, tương đương gần 262%. Tuy nhiên, thanh khoản của cổ phiếu này khá thấp, trung bình đạt khoảng 100 cổ phiếu/phiên giao dịch.

Từ diễn biến này cho thấy, hầu hết những cổ phiếu

trong danh sách tăng mạnh nhất hai sàn niêm yết đều thuộc nhóm penny, với mức giá khởi điểm chỉ vài nghìn đồng. Những cổ phiếu này chia làm hai nhóm chính, một nhóm thanh khoản cao nhưng biên độ dao động cao, tăng nhanh - giảm sốc, còn một nhóm đi lên trong tình trạng mất thanh khoản.

Khác với nhóm cổ phiếu penny, nhóm cổ phiếu vốn hoá vừa biến động khiêm tốn hơn nhưng thực chất hơn khi gắn với kỳ vọng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Đơn cử như cổ phiếu DHC của CTCP Đông Hải Bến Tre kết thúc năm 2018 tại mức giá 24.350 đồng/cp (giá điều chỉnh) đã tăng lên 37.900 đồng/cp vào cuối năm 2019, tương đương 55,6%.

Cuối năm 2019, Đông Hải Bến Tre còn ghi dấu ấn với việc công bố Nghị quyết HĐQT về việc tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2019 với tỷ lệ 10%. Thời gian thanh toán là 10/1/2020. Kế hoạch cổ tức năm 2019 dự kiến là 20%.

Một gương mặt ngành giấy khác là HHP của Giấy Hoàng Hà Hải Phòng đã có bước chuyển mình mạnh mẽ khi chuyển niêm yết từ sàn HNX sang HoSE vào tháng 9/2019. Hiện, HHP vẫn duy trì được mức giá 12.000 đồng/cp ngày chào sàn bất chấp biến động trồi sụt của thị trường chứng khoán.

Theo báo cáo tài chính 9 tháng năm 2019, Giấy Hoàng Hà Hải Phòng ghi nhận doanh thu thuần gần 246 tỷ đồng, tăng 32,1% và lợi nhuận sau thuế gần 11,6 tỷ đồng, tăng 36,5% so với 9 tháng năm 2018.

Tương tự, cổ phiếu GVT của CTCP Giấy Việt Trì cũng ghi nhận mức tăng ấn tượng lên tới gần 90,3% từ vùng giá 10.300 đồng/cp (giá điều chỉnh) hồi đầu năm 2019 lên 19.600 đồng/cp.

Chiến lược đầu tư năm 2020

Để lại vui buồn của năm 2019, bước vào năm mới 2020 nhà đầu tư lại tiếp tục với những chiến lược mới, kỳ vọng mới với những chính sách ổn định kinh tế vĩ mô, đổi mới mô hình tăng trưởng... được Chính phủ kiên định thực hiện.

Theo chuyên gia chứng khoán Lê Đức Khánh, Ngân hàng Thế giới, IMF dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm 2020 là 6,8%, FDI vẫn đang đổ mạnh vào Việt Nam...

Do vậy, năm 2020 giá trị mua ròng của khối ngoại sẽ tăng trở lại, và việc ra mắt nhiều bộ chỉ số mới cũng

sẽ khiến dòng tiền ngoại có nhiều lựa chọn hơn. Khi nhà đầu tư nước ngoài mua vào trở lại thì Vn-Index/VN30 sẽ tăng trưởng.

Ông Khánh cho rằng, kịch bản cơ bản đối với thị trường chứng khoán năm 2020 là hồi phục tốt ngay giai đoạn đầu năm khi Vn-Index có thể quay trở lại vùng 1.000 – 1.100 điểm trước khi điều chỉnh. Đến giai đoạn cuối năm 2020, Vn-Index sẽ dao động quanh mốc 1.080 – 1.100 điểm.

Về chiến lược đầu tư, vị chuyên gia này cho rằng, nhóm cổ phiếu ngành ngân hàng, dầu khí, xây dựng và vật liệu, dược phẩm, công nghệ, bảo hiểm và tiện ích sẽ thu hút dòng tiền.

Bên cạnh đó, một nhóm ngành được giới đầu tư đưa vào danh mục chú ý là ngành giấy. Hiện, cổ phiếu nhóm ngành này vẫn đang hoạt động không mấy nổi bật trên sàn chứng khoán nhưng với tiềm năng tăng trưởng của ngành đây có thể là một khoản đầu tư an toàn.

Chia sẻ tại hội thảo “Môi trường - động lực gắn kết cùng phát triển giữa ngành giấy và ngành bao bì đóng gói Việt Nam” diễn ra mới đây, đại diện Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (VPPA) cho biết, ngành giấy và bao bì, đóng gói đang phát triển với tốc độ nhanh, có ảnh hưởng đến nhiều ngành trong nền kinh tế Việt Nam.

Với việc ký kết các hiệp định thương mại tự do như CPTPP và EVFTA, ngành giấy bao bì được đánh giá sẽ có những cơ hội phát triển lớn. Trong 9 tháng năm 2019, kim ngạch xuất khẩu giấy và sản phẩm từ giấy thu về 808,44 triệu USD, tăng 7,7% so với cùng kỳ năm 2018.

Trong những năm gần đây, ngành giấy Việt Nam có tốc độ phát triển trung bình khoảng 10-12%/năm, riêng giấy bao bì khoảng 15-17%/năm. Theo đại diện VPPA, vai trò của ngành giấy không chỉ tính bằng giá trị thực tế hiện hữu, mà còn phải tính cả giá trị ở phần phụ trợ cho các ngành khác, đặc biệt là xuất khẩu.

Nhìn chung, đánh giá về cả năm 2020, nhiều chuyên gia cho rằng thị trường vẫn sẽ có diễn biến tương tự năm 2019 khi phân hóa và đi ngang, thanh khoản có thể không được cải thiện khiến cơ hội “lướt sóng” là rất khó. Tuy nhiên, đây lại là môi trường phù hợp cho các nhà đầu tư dài hạn có thể lựa chọn kỹ càng các mã để nắm giữ lâu dài.

Thùy Linh



Các sự kiện nổi bật của ngành giấy năm 2019

Năm 2019 là năm có nhiều ý nghĩa với ngành giấy, trong đó có những sự kiện nổi bật tạo nên dấu ấn thành công. Công nghiệp Giấy xin điểm lại một số sự kiện, hoạt động tiêu biểu đến bạn đọc!



Văn phòng Chính phủ gửi công văn số 1036/VPCP-TH yêu cầu thay đổi phương thức kiểm tra phế liệu giấy

Theo kiến nghị của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp khi thực hiện Thông tư số 08/2018/TT-BTNMT ngày 14/9/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Ban hành quy chuẩn quốc gia về môi trường, trong đó có QCVN 33:2018/BTNMT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu giấy nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất), ngày 29/01/2019, Tổ Công tác của Thủ tướng Chính phủ đã có buổi kiểm tra, khảo sát tình hình nhập khẩu phế liệu tại cảng Hải Phòng, trên cơ sở thực tiễn tại cảng, Tổ Công tác đã kiến nghị với Thủ tướng một số giải pháp để xử lý vấn đề ách tắc này.

Tại Phiên họp thường kỳ của Chính Phủ ngày 31/01/2019, các kiến nghị của Tổ Công tác đã được đưa vào Nghị quyết số 09/NQ-CP ngày 03/02/2019 Nghị quyết Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 1 năm 2019.

Ngày 01/2/2019, Văn phòng Chính phủ đã gửi công văn số 1036/VPCP-TH cho các cơ quan liên quan (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Tài Chính, Ủy ban nhân dân các tỉnh...) do Bộ trưởng Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ký với hai nội dung chính:

- Chỉ duy nhất cơ quan kiểm định độc lập do Bộ TNMT chỉ định sẽ thực hiện kiểm tra, giám định chất lượng phế liệu nhập khẩu và chịu trách nhiệm về kết quả, cơ quan Hải quan sẽ căn cứ kết quả của cơ quan giám định độc lập để thực hiện thông quan;

- Bộ TNMT sẽ thực hiện việc bãi bỏ những quy định bất cập và bất hợp lý của thông tư số 08/2018/TT-BTNMT và thông tư số 09/2018/TT-BTNMT.

Diễn đàn “Định hướng đầu tư phát triển bền vững ngành công nghiệp giấy Việt Nam”

Ngày 21/3/2019, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam (VPPA) phối hợp cùng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM) tổ chức Diễn đàn “Định hướng đầu tư phát triển bền vững ngành công nghiệp giấy Việt Nam”.

Diễn đàn đã thu hút sự tham gia của nhiều doanh nghiệp, cơ quan quản lý chức năng nhà nước ở trung ương và địa phương, chuyên gia cấp cao trong ngành. Diễn đàn đã thảo luận về vai trò trọng yếu của ngành giấy đối với nền kinh tế, lợi ích và tiềm năng phát triển của ngành, định hướng đầu tư phát triển bền vững, đồng thời đề xuất các giải pháp về chính sách quản lý nguồn nguyên liệu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển, mang lại hiệu quả kinh tế bền vững.

Sau hội thảo, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đã có văn bản kiến nghị lên các Bộ ban ngành, các ý kiến này đã được các cơ quan quản lý nhà nước nhất trí cao trong quá trình xây dựng các quy định quản lý ngành, góp phần thúc đẩy ngành giấy phát triển.



Hội nghị Toàn thể hội viên – Hội thảo Kỹ thuật ngành Công nghiệp giấy Việt Nam

Ngày 5/7/2019, tại Đà Nẵng đã diễn ra Hội thảo kỹ thuật ngành công nghiệp giấy Việt Nam do Hiệp Hội Giấy và Bột giấy Việt Nam tổ chức. Khác với các lần hội thảo trước, năm nay sự kiện diễn ra cùng dịp Hội nghị toàn thể hội viên Hiệp hội. Đây là sự kiện thu hút 11 đơn vị trình bày báo cáo, 15 đơn vị đặt bàn trưng bày triển lãm tại hội thảo.

Hội thảo có sự tham dự của các lãnh đạo, chuyên gia kỹ thuật, công nghệ đến từ các doanh nghiệp hội viên và các hãng sản xuất, cung cấp công nghệ, thiết bị, vật tư, hóa chất hàng đầu thế giới. Nhiều tập đoàn lớn trên thế giới đến từ các nước như Đức, Nhật, Thụy Điển, Trung Quốc cũng đăng ký tham dự như Andritz, Marubeni, Kawano Zoki, ABB, Valmet, Song Nguyên, Hoa Truong, Yunda... Các đơn vị này giới thiệu các công nghệ tiên tiến dành cho ngành giấy đang được áp dụng trên thế giới.

Ngay sau Hội thảo Kỹ thuật ngành công nghiệp giấy, ngày 6/7, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam tổ chức Hội nghị toàn thể hội viên năm 2019.

Hội nghị được các đại biểu tham dự đánh giá là thành công và mang lại nhiều thay đổi cho ngành giấy Việt Nam. Các vấn đề vướng mắc, khó khăn lớn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp đã được trình bày và cùng thảo luận để đưa ra phương hướng, giải pháp cho hoạt động của ngành trong thời gian tới.



Phê duyệt Nhiệm vụ: Xây dựng “Chiến lược phát triển ngành công nghiệp Giấy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045”

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 598/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2018 phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành công nghiệp giai đoạn 2018 - 2020, xét đến năm 2025 (Quyết định 598/QĐ-TTg) và theo đề nghị của Văn phòng Chính phủ, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đã phối hợp cùng Cục Công nghiệp - Bộ Công Thương đã dự thảo đề cương Nhiệm vụ “Chiến lược phát triển ngành công nghiệp Giấy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045”.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, Bộ Công Thương đã ra Quyết định số 3966/QĐ-BCT về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết Nhiệm vụ: Xây dựng “Chiến lược phát triển ngành công nghiệp Giấy Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045”, với thời hạn thực hiện nhiệm vụ là 12 tháng, từ tháng 12 năm 2019 đến tháng 12 năm 2020. Đây là một nhiệm vụ hết sức quan trọng đối với ngành Giấy của Việt Nam và cũng là nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu trong năm 2020 của Hiệp hội.

Martech khởi chạy hệ thống đồng phát hơi – điện tại Nhà máy Giấy Giao Long – Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre

Đây là một sự kiện vô cùng ý nghĩa với ngành giấy Việt Nam khi một công ty 100% của người Việt đã nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, lắp đặt và vận hành thành công Hệ thống đồng phát Hơi – Điện (Co-Generation) đạt tiêu chuẩn quốc tế.

Theo đó, Hệ thống đồng phát Hơi – Điện được Công ty TNHH Mạc Tích (Martech) nghiên cứu và bắt đầu lắp đặt tại nhà máy Giao Long vào tháng 12/2018. Đến cuối tháng 12/2019 hệ thống bắt đầu khởi chạy. Hiện tại tổ hợp này đã đốt rác, bùn thải ổn định và hệ thống đồng phát đã phát hơi và phát điện giai đoạn 1 được 6 MW, sau Tết nguyên đán 2020 sẽ đầu điện vào xưởng giấy thứ hai để phát toàn bộ điện cho Nhà máy Giấy Giao Long, Công ty Cổ phần Đông Hải Bến Tre.

Theo cập nhật đến ngày 8/1/2020 cho thấy, chất lượng điện ổn định cao, ít biến động và ít nhiễu, không phụ thuộc vào sự cắt điện của lưới ngoài. Phần đốt rác đã xử lý khói thải đạt tiêu chuẩn, không gây ra ô nhiễm, không cần nhiều xe tải vào chỗ đi

đốt, không tốn chi phí mang đi xử lý làm ảnh hưởng đến giao thông và môi trường.

Hệ thống đồng phát Hơi – Điện có các thông số sau: Công suất lò hơi thiết kế: 2 lò x 60TPH; Tổng công suất thiết kế: 120 tấn hơi/giờ; Loại hơi: hơi quá nhiệt; Công suất hơi thiết kế cấp cho turbine: Max: 123.7 tấn hơi/giờ; Lượng hơi trích sau turbine: Max: 110 tấn hơi/giờ. Min: 20 tấn hơi/giờ; Áp suất hơi thiết kế: steam drum: 86 bar; Nhiệt độ hơi thiết kế vào turbine: 4880C; Công suất phát điện max: 19.4 MW; Nhiên liệu đốt: than cám & trấu ròi;

Với hệ lò đốt rác, bột giấy: Công suất lò hơi thiết kế: 40 tấn hơi/giờ; Áp suất thiết kế: 16 bar; Loại hơi: hơi bão hòa; Nhiên liệu đốt: rác từ nhà máy giấy, bột giấy thải, bùn từ hồ xử lý thải, Khối lượng nhiên liệu thiết kế: 60 tấn rác/ngày + 10 tấn bùn/ngày + 30 tấn bột giấy/ngày.

Sự thành công của dự án này sẽ giúp cho rất nhiều doanh nghiệp trong ngành giấy giải quyết bài toán xử lý tại chỗ rác – bùn sau sản xuất đạt tiêu chuẩn môi trường và có thêm nguồn năng lượng điện dùng ổn định, giá rẻ... nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.



Tổ chức thành công Hội nghị Công nghiệp Giấy Đông Nam Á lần thứ 34 tại Việt Nam.

Năm 2019, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam là đơn vị tổ chức Hội nghị Công nghiệp Giấy Đông Nam Á lần thứ 34 (The 34th Fappi Conference), diễn ra từ ngày 31/1- 2/11/2019 tại thành phố Đà Nẵng. Ngày 1/11/2019, phiên họp chính của Hội Nghị FAPPI 34 đã diễn ra với gần 250 khách tham dự. Đây cũng là sự kiện thu hút lượng người tham dự đông nhất từ trước đến nay của ngành giấy. Trong đó có các đoàn đến từ 10 Hiệp hội Giấy và Bột giấy Châu Á là: Hiệp hội giấy và bột giấy Việt Nam – VPPA; Hiệp hội giấy Trung Quốc – CPA; Hiệp hội công nghiệp giấy Trung Hoa Đài Bắc – CTPIA; Hiệp hội giấy và bột giấy Indonesia – IPPA; Hiệp hội giấy Nhật Bản – JPA; Hiệp hội giấy Hàn Quốc – KPA; Hiệp hội công nghiệp giấy và bột giấy Myanmar – MPPIA; Hiệp hội các nhà sản xuất giấy và bột giấy Malaysia – MPPMA; Hiệp hội các nhà sản xuất giấy Philippines – PPMIA; Hiệp hội công nghiệp giấy và bột giấy Thái Lan - TPPIA cùng các khách mời trong và ngoài nước thuộc lĩnh vực công nghiệp giấy.

Hội nghị có 10 bài báo cáo ngành giấy cùng bài chia sẻ kinh nghiệm về công nghệ khoa học, chính



sách... của các Hiệp hội tham dự, cùng 2 bài báo cáo chuyên sâu của các chuyên gia thế giới đến từ hai công ty tư vấn và cung cấp thông tin dữ liệu hàng đầu thế giới về lĩnh vực lâm nghiệp, giấy và bột giấy toàn cầu RISI Inc. và Hawkins Wright Ltd. Co.

Thông qua Hội nghị, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam khẳng định vai trò chủ động và tham gia tích cực trong kết nối và hợp tác khu vực trong lĩnh vực, hội nhập quốc tế, nhất là trong bối cảnh cuộc cách mạng 4.0. Đồng thời, sự kiện cũng là dịp quảng bá hình ảnh đất nước, con người và văn hoá Việt Nam đến bạn bè quốc tế.

Lần đầu tiên lần xây dựng cuốn Directory ngành giấy Việt Nam

Tháng 10/2019, lần đầu tiên cuốn Directory ngành giấy Việt Nam được xây dựng bởi Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam, đây cũng là tài liệu phục vụ Hội nghị ngành Công nghiệp Giấy Đông Nam Á lần thứ 34. Nội dung cuốn Directory tập hợp đầy đủ các nội dung như lịch sử hoạt động của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam qua các thời kỳ; Dữ liệu về các doanh nghiệp ngành giấy thuộc hội viên VPPA và ngoài hội viên... Đây thực sự là ấn phẩm cần thiết cho các doanh nghiệp, người làm ngành giấy.

Từ cơ sở ban đầu này, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam đang từng bước xây dựng bộ cơ sở dữ liệu thực tế ngành công nghiệp giấy Việt Nam bao gồm từ thực trạng về công nghệ, thiết bị, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các đơn vị ngành giấy và bột giấy Việt Nam. Đến nay, nhóm thực hiện đã thống kê, cập nhật được hơn 400 đơn vị ngành giấy, khác với các con số trước đây cho rằng khoảng 300 đơn vị.



Thường trực, Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đề nghị khen thưởng lãnh đạo Hiệp hội Giấy Việt Nam

Một năm hoạt động tích cực và mang lại nhiều hiệu quả cho các doanh nghiệp ngành Giấy, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam là một trong số ít Hiệp hội ngành nghề Việt Nam được mời tham dự Phiên họp trực tuyến giữa Chính phủ và các địa phương ngày 30, 31/12/2019, tổng kết hoạt động năm 2019 và phương hướng, kế hoạch hoạt động năm 2020.

Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam được Thường trực tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ đánh giá

cao trong công tác hỗ trợ Hội viên, kết nối, cân bằng lợi ích và trách nhiệm giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước, làm cho các cơ quan quản lý nhà nước hiểu hơn về các hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp.

Hai cá nhân lãnh đạo Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam được đề nghị tặng thưởng Bằng khen năm 2019 của Bộ trưởng, Tổ trưởng Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ.



Công suất giấy bao bì và giấy tissue tăng vượt bậc

Năm 2019 được xem là năm tăng công suất ngành giấy lên đáng kể bởi nhiều dây chuyền, nhà máy bắt đầu hoạt động. Điển hình, ngày 01/9/2019, Công ty cổ phần Đông Hải Bến Tre vận hành thành công dây chuyền giấy kraft công suất 200.000 tấn/năm, sản phẩm kraftliner và testliner được gia keo hai mặt và có độ chống thấm cao, khoảng định lượng 100g/m² – 230g/m². Công ty TNHH Chưng Loong Bình Dương Paper dây chuyền công suất 300.000 tấn/năm sản phẩm giấy testliner và medium. Công ty cổ phần Giấy Thuận An dây chuyền công suất 250.000 tấn/năm, sản phẩm giấy testliner và medium.

Đặc biệt, năm 2019, nhiều đơn vị lắp đặt các dây chuyền tissue mới có công suất lớn, hứa hẹn năm 2020 sẽ bắt đầu chạy. Như, Công ty CP giấy Xuân Mai đầu tư dây chuyền tissue mới 18.000 tấn/năm, tiến độ khởi chạy được dự kiến vào 5/2020.

Năm 2019 Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Bắc Giang đã đầu tư thêm một dây chuyền giấy tissue mới, công suất 17.000 tấn/năm. Sản phẩm giấy tissue của Công ty XNK Bắc Giang có dải định lượng thấp từ

12g/m² – 20g/m², đáp ứng được mọi nhu cầu tiêu dùng giấy tissue hiện nay trên thị trường. Dự kiến tháng 10/2020 công việc lắp đặt dây chuyền mới sẽ hoàn tất và đi vào hoạt động sản xuất thương mại. Hiện nay Công ty XNK Bắc Giang đang vận hành hai dây chuyền giấy tissue khác có tổng công suất 40.000 tấn/năm. Như vậy với việc đầu tư mở rộng thêm dây chuyền mới, Bắc Giang sẽ trở thành nhà sản xuất giấy tissue có tổng công suất lớn nhất Việt Nam.

BAN BIÊN TẬP





SỰ KIỆN

**NHỮNG
SỰ KIỆN LỚN
NĂM 2020**
của ngành giấy Việt Nam



Hội thảo "Xử lý bùn thải, cặn bột và rác bằng công nghệ lò hơi tầng sôi CFB"

Nhằm cung cấp cơ sở khoa học, tăng cường nhận thức về việc sử dụng lò hơi tầng sôi CFB đốt bùn thải, cặn bột và rác đảm bảo bảo môi trường nhưng giảm chi phí đầu tư cho doanh nghiệp. Đồng thời, cập nhật các công nghệ mới, phương thức sử dụng về lò hơi tầng sôi của các nước trên thế giới.

Thời gian dự kiến tổ chức vào cuối tháng 02/2020 hứa hẹn nhiều bài báo cáo chất lượng, đưa ra những ý kiến có ý nghĩa với doanh nghiệp sản xuất giấy nói riêng và ngành công nghiệp nói chung.



Hội thảo "Ngành giấy trong nền kinh tế tuần hoàn"

Ngành giấy là một ngành kinh tế có sự phù hợp tự nhiên với mô hình kinh tế tuần hoàn. Tuy nhiên, trên thực tế quá trình thu gom và tái chế còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến hiệu quả chưa như mong muốn. Cùng với đó, giấy thu hồi đang bị xem là phế thải. Vì thế, Hội thảo sẽ chỉ ra những khó khăn cũng như giải pháp trong quá trình thu gom, xử lý, đặc biệt các kiến nghị cần có các văn bản, chính sách nêu rõ giấy thu hồi là nguyên liệu thứ cấp, tài nguyên của ngành.

Hội thảo dự kiến được tổ chức vào tháng 3/2020 với các chuyên gia nước ngoài và công ty, nhà máy thuộc lĩnh vực giấy và tái chế bao bì giấy...

Hội nghị “Ngành giấy châu Á trong thế kỷ 21” tại Trung Quốc

Đây là sự kiện do Fastmakets RISI – đơn vị nghiên cứu thị trường ngành giấy nổi tiếng thế giới- tổ chức vào ngày 27-29 tháng 5 tại Thượng Hải, Trung Quốc.

Tại hội nghị, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam sẽ có bài thuyết trình với chủ đề: Cân bằng cung, cầu tại thị trường Việt Nam - Những thách thức và cơ hội phát triển trong tương lai. Trong đó có đề cập đến thực trạng phát triển và xu hướng tương lai của ngành giấy tại Việt Nam; Những thách thức và cơ hội cho các công ty giấy của Trung Quốc đầu tư vào Việt Nam; Chính sách của Việt Nam và quan điểm về việc kiểm tra giấy phế liệu nhập khẩu...



Hội nghị toàn thể hội viên và Hội thảo kỹ thuật ngành Công nghiệp Giấy

Dự kiến vào tháng 10/2020, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam sẽ tổ chức Hội nghị toàn thể hội viên và Hội thảo kỹ thuật ngành Công nghiệp Giấy Việt Nam. Tham dự sự kiện, doanh nghiệp có cơ hội đóng góp các ý kiến để phát triển Hiệp hội và ngành giấy; Giới thiệu và tiếp cận các công nghệ mới của ngành công nghiệp giấy Việt Nam; Tăng cường kết nối giao

lưu giữa các doanh nghiệp cung cấp công nghệ, kỹ thuật ngành giấy trên cả nước, cũng như gắn kết các đơn vị thành viên trong Hiệp hội.

Sự kiện lần này sẽ bao gồm khoảng 50 gian hàng triển lãm để các doanh nghiệp giới thiệu, quảng bá sản phẩm, công nghệ và doanh nghiệp đến hơn 300 khách mời tham dự.

Dự kiến sự kiện sẽ tổ chức tại Hạ Long, Quảng Ninh với sự tham dự của toàn thể hội viên, các công ty sản xuất thiết bị, hóa chất, thương mại ngành giấy.

Sự kiện lần này cũng là tiền đề cho sự kiện Viet Nam Paper Day (Ngày Giấy Việt Nam) từ năm 2021. Đây sẽ là sự kiện lớn nhất của ngành giấy, nhằm giới thiệu các công nghệ mới, thúc đẩy phát triển, giao lưu, xúc tiến thương mại ngành giấy cũng như các lĩnh vực liên quan.

Sự kiện bao gồm các chuỗi hoạt động như Tổ chức triển lãm ngành giấy và các ngành liên quan, các hội thảo chuyên đề về môi trường, công nghệ, thương mại...

Viet Nam Paper Day sẽ là nơi tập hợp đông và đầy đủ nhất các đơn vị sản xuất giấy, đặc biệt sự có mặt của tất cả các hội viên Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam.



Seminar giới thiệu công nghệ mới trong ngành giấy

Hưởng ứng Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5, với tinh thần: Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tọa đàm, giới thiệu công nghệ mới sẽ giúp ngành giấy phát triển hơn.

Tại seminar dự kiến giới thiệu về thiết bị và công nghệ xử lý môi trường. Đây cũng là dịp để các doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu đến các đơn vị sản xuất... Dự kiến sự kiện tổ chức ngày 16/5/2020 tại Viện Công nghiệp Giấy và Xenlulo.

Hội nghị Ngành công nghiệp giấy và bột giấy Châu Á lần thứ 7 (APPI 7th)

Tiếp nối Hội nghị Ngành công nghiệp giấy và bột giấy châu Á lần thứ 6 (The 6th Asian Pulp & Paper Industry Conference) được tổ chức tại Busan, Hàn Quốc, Hội nghị APPI 7th năm 2020 được dự kiến tổ chức tại Thượng Hải, Trung Quốc từ ngày 31 tháng 10 đến 01 tháng 11 năm 2020.

Đây là sự kiện sinh hoạt thường niên, được các nước hội viên thuộc Hiệp hội Công nghiệp giấy và

bột giấy Châu Á tổ chức luân phiên 2 năm một lần giữa Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan (Trung Quốc).

Cũng giống như Hội nghị FAPPI của các nước công nghiệp giấy khu vực Đông Nam Á, Hội nghị APPI có sự tham dự của tất cả các thành viên của Hiệp hội FAPPI và APPI. Đây là diễn đàn để Hiệp hội Giấy và Bột giấy các nước tham dự, giao lưu trao đổi thông tin công nghệ, thị trường và thiết lập quan hệ đầu tư và hợp tác.

Chương trình thiện nguyện: Tiếp bước em đến trường

Đề cao tinh thần cao đẹp “lá lành đùm lá rách” của dân tộc cũng như nâng cao ý thức, trách nhiệm của tổ chức và cá nhân thuộc thành viên, Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam mong muốn hằng năm đều có các chương trình thiện nguyện để chia sẻ, gắn kết yêu thương với những hoàn cảnh khó khăn ở các vùng sâu, vùng xa còn nhiều khó khăn.

Năm 2019 lấy chủ đề “Tết ấm vùng cao” thì năm 2020 sẽ có chủ đề “Tiếp bước em đến trường” nhằm tặng quà, hỗ trợ các em vùng dân tộc sách, vở, bút... VPPA mong muốn xây dựng Quỹ Giấy Việt để duy trì hoạt động lâu dài với các chương trình thiện nguyện. Đồng thời, mỗi sự kiện sẽ kêu gọi các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân và các công ty sản xuất giấy vở ủng hộ...

BAN BIÊN TẬP

NANOXENLULOZA

VẬT LIỆU TIỀM NĂNG ỨNG DỤNG CHO SẢN XUẤT GIẤY

PGS.TS. Phan Huy Hoàng

Trung tâm Công nghệ Polyme – Compozit và Giấy
Viện Kỹ thuật Hóa học, Đại học Bách khoa Hà Nội

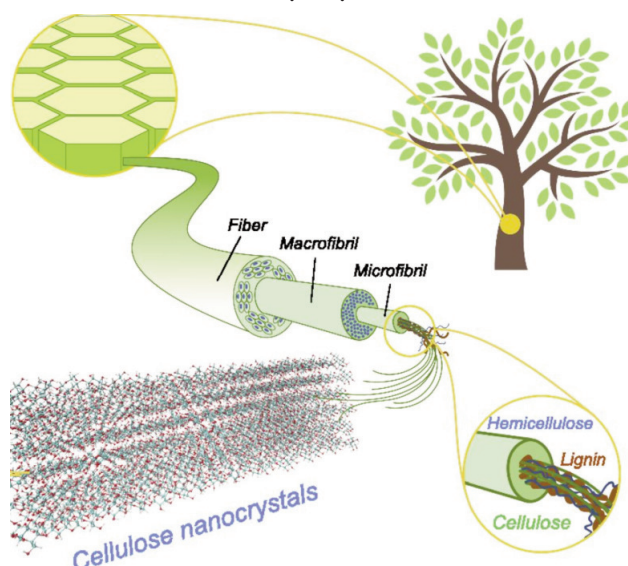
Ngày nay, sự quan tâm rộng rãi cả ở phương diện khoa học và thương mại được dành cho vật liệu nanoxenluloza. Sự phát hiện các phương pháp sản xuất mới và các phương pháp tiền xử lý đã cho phép tiêu tốn ít năng lượng hơn trong quá trình sản xuất nanoxenluloza. Đã có nhiều nghiên cứu ứng dụng nanoxenluloza cho quá trình sản xuất giấy nhằm tăng cường, cải thiện một số tính chất của giấy.

Giới thiệu về nanoxenluloza

Gần đây có rất nhiều nghiên cứu về nanoxenluloza bao gồm sợi nanoxenluloza (cellulose nanofibril - CNF) và vi sợi xenluloza (cellulose microfibril - CMF). Sự quan tâm rộng rãi này là do những tính chất ưu việt của loại vật liệu này, như: là vật liệu tái tạo, độ bền cơ học cao, diện tích bề mặt riêng lớn, có tính chất cản, có độ ổn định kích thước cao, có khả năng phân hủy sinh học và khả năng tương thích sinh học [1]. Nhờ vào những tính chất này, CNF và CMF được đề xuất ứng dụng cho rất nhiều lĩnh vực như công nghệ thực phẩm, dược phẩm - y tế, mỹ phẩm, sơn phủ, công nghệ sản xuất giấy, nanocompozit và vật liệu hấp phụ [2,3]. CNF và CMF là hai dạng vật liệu nanoxenluloza có chứa cả hai phần tinh thể và vô định hình, thường có chiều dài dài hơn 1µm. Ngoài ra còn có một loại vật liệu nanoxenluloza khác gọi là tinh thể nanoxenluloza (cellulose nanocrystals - CNC). Tuy nhiên, xơ sợi CNC ngắn hơn nhiều so với CNF hoặc CMF và do đó không có khả năng tạo liên kết mạng lưới tương tự như các xơ sợi CNF và CMF. Có nhiều định nghĩa khác nhau, có thể được tìm thấy trong các tài liệu khác nhau nhưng trong Tiêu chuẩn TAPPI

mới (tiêu chuẩn TAPPI - WI 3021) thì CNF có chiều rộng khoảng 5-30nm và CMF có chiều rộng trong phạm vi từ 10-100nm.

Hình ảnh mô tả nanocellulose trong tế bào thực vật



Các sợi nanoxenluloza ban đầu được tạo ra trong quá trình sinh tổng hợp xenluloza. Quá trình tổng hợp là một bí ẩn trong một thời gian dài nhưng nhờ sự phát triển của kính hiển vi, các phức hợp enzyme liên quan đến tổng hợp xenluloza đã dần sáng tỏ. Trong thực vật có mạch, như cây gỗ, những phức hợp enzyme này được gọi là hoa thị, bởi vì chúng có sáu tiểu đơn vị sắp xếp dạng hình lục giác mà mỗi đơn vị bao gồm 6 phân tử tổng hợp xenluloza. Các phức hệ này chịu trách nhiệm tổng hợp sợi cơ bản trong đó có $6 \times 6 = 36$ chuỗi glucan. Những sợi cơ bản này rộng 3,5nm cùng với hemicelluloses và lignin chúng được tổ chức thành hệ thống tinh vi, khéo léo hình thành các sợi gỗ.

Các phương pháp sản xuất nanoxenluloza

Herrick và cộng sự [4] là những người đầu tiên tìm ra phương pháp sản xuất CMF từ bột gỗ sợi bằng cách cho huyền phù xơ sợi đã pha loãng đi qua thiết bị đồng nhất áp suất cao nhiều lần. Trong quá trình phân tơ chổi hóa, liên kết giữa các sợi cơ bản và các bó sợi nhỏ được mở, thúc đẩy việc giải phóng các sợi CNF hoặc CMF. Các vật liệu thu được sau quá trình phân tơ chổi hóa bao gồm các sợi khác nhau về kích thước từ 3,5nm trở lên. Rất nhiều những phương pháp cơ học đã được áp dụng để đạt được hiệu quả phân tơ chổi hóa cao bao gồm phương pháp đồng nhất hóa [4], vi lỏng hóa [5], nghiền micro [6] hoặc nghiền lạnh [7]. Nhu cầu năng lượng của quá trình chế tạo CNF và chất lượng của vật liệu xơ sợi thu được từ các phương pháp cơ học khác nhau đã được đánh giá và so sánh bởi Spence và cộng sự [8]. Tiền xử lý cơ học cũng có thể được sử dụng để giảm nguy cơ tắc nghẽn trong quá trình phân tơ xơ sợi.

Trong nhiều năm do nhu cầu năng lượng cho công đoạn phân tơ xơ sợi là rất cao, với năng lượng yêu cầu khoảng 12.000-65.000 kWh/tấn cho nên lợi nhuận thương mại của quá trình sản xuất CNF thấp. Tuy nhiên, các nghiên cứu gần đây đã chỉ ra rằng nhu cầu năng lượng cho phân tơ chổi hóa có thể được giảm bằng cách sử dụng một số phương pháp tiền xử lý hóa học hoặc enzyme, ví dụ như tiền thủy phân axit hoặc thủy phân enzyme trước khi phân tơ chổi hóa [9]. Quá trình tiền xử lý hóa học cũng có thể được sử dụng để đưa thêm các nhóm chức năng mới vào sợi CNF hoặc CMF. Ví dụ về các phương pháp này là quá trình oxy hóa TEMPO [10], carboxymethyl hóa [11] hoặc biến tính cation bằng N-(2,3 epoxypromyl) trimethylamoni clorua [12]. Các nhóm chức và mức độ thế của chúng được đưa ra trong hình bên. Thực hiện các phương pháp tiền xử lý hóa học khác nhau đã cho phép giảm nhu cầu năng lượng của phân tơ chổi hóa xuống 500-1.500 kwh/tấn. Nhu cầu năng lượng này, thực tế là tương tự với năng lượng yêu cầu cho sản xuất bột nhiệt cơ (TMP) bằng phương pháp nghiền.

Các nhóm chức và mức độ thế (DS) sau quá trình xử lý hóa học

Phương pháp xử lý	Nhóm chức	Độ thế (DS)
TEMPO/NaBr/NaClO ở pH 10	COO- CHO	0,25 0,04
TEMPO/NaClO/NaClO ₂ ở pH 7	COO- CHO	0,16 0
TEMPO điện hóa	COO- CHO	0,16 0,05
Cacboxymethyl hóa	COO-	0,09
Biến tính ion dương	Nhóm amin bậc 4	0,08

Tiềm năng ứng dụng của nanoxenluloza

Việc đưa CNF hoặc CMF vào quá trình sản xuất giấy và bìa là một trong những ứng dụng hứa hẹn, với hy vọng sẽ có những áp dụng và triển khai ở quy mô thương mại trong tương lai gần nhất. Bằng chứng là số lượng các đăng ký sở hữu trí tuệ (patent) ngày càng tăng trong lĩnh vực này, mà chủ yếu là từ các công ty sản xuất bột giấy & giấy và các công ty hóa chất. Trong bằng sáng chế đầu tiên nộp bởi công ty Tokushu Paper, đã đề xuất việc ứng dụng CNF trong tráng phủ giấy hoặc như một chất mang thuốc nhuộm hoặc bột màu trong sản xuất giấy màu [13]. Gần đây hơn, một số đơn xin cấp bằng sáng chế đã được nộp bởi UPM và Stora Enzo liên quan đến việc bổ sung CNF vào đồng bột kết hợp với chất trợ bảo lưu [14,15]. Ankerfors và cộng sự làm việc tại Innventia đã nộp bằng sáng chế, được cấp vào năm 2012, về việc sử dụng CNF kết hợp cùng với tinh bột cation như một lớp phủ bề mặt cho giấy để. Các phát minh cũng định hướng đến các ứng dụng cho sản xuất giấy in để giảm các vấn đề liên quan đến xơ vụn và bụi. Sự kết hợp khác nhau của NFC và các hạt chất khoáng như là chất độn thêm vào trong quá trình hình thành giấy hoặc lớp phủ cho giấy đã được đề xuất trong một số bằng sáng chế [16-18]. Công ty Giấy Nippon đã nộp một bằng sáng chế về NFC oxy hóa TEMPO và sử dụng như chất độn hoặc vật liệu phủ để giảm tính thấm khí hoặc để tăng độ mịn bề mặt cho giấy. NFC cũng được đề xuất như một chất rào cản khi sử dụng một mình hoặc kết hợp với một polymer khác như: rượu vinyl ethylene (EVOH), polyvinyl acetate (PVA) hoặc kết hợp với một chất saccarit nguồn gốc xenluloza. Qua đây có thể thấy rằng việc ứng dụng CNF và CMF trong quá trình sản xuất giấy mang lại lợi ích kỹ thuật to lớn.

Các nghiên cứu về việc mở rộng quy mô sản xuất NFC và làm cho vật liệu này phù hợp với quá trình sản xuất giấy thông thường đang được triển khai cả trong nghiên cứu và công nghiệp. Một số phát hiện về khả năng cải thiện các tính chất của giấy khi bổ sung CNF như tăng tính chất cơ lý, độ bền và khả năng chống thấm khí đã

được công bố trong báo cáo của dự án SUNPAP châu Âu (SUNPAP 2012). Trong vài năm qua, nhiều công trình nghiên cứu đã được công bố liên quan đến việc sản xuất CNF và CMF, các tính chất đặc trưng của vật liệu nanox-enluloza này và khả năng ứng dụng của chúng trong các lĩnh vực công nghiệp.

Một số công trình nghiên cứu đã xác định rằng CNF hoạt động tốt như một phụ gia tăng độ bền khô. Để cho hiệu quả tốt nhất, CNF phải được thủy phân đến mức độ hợp lý cùng với việc sử dụng một hệ bảo lưu phù hợp giúp mang lại độ bền tối ưu và giảm thất thoát trên lưới ít nhất có thể. CNF sẽ giúp tăng diện tích liên kết và mật độ của tấm giấy, do đó ảnh hưởng của CNF như là một phụ gia tăng bền khô là tốt nhất trong các tờ giấy có liên kết kém như các loại giấy sản xuất từ bột giấy cơ học, bột giấy tái chế hoặc bột giấy hóa học không nghiền. CNF cũng đã được chứng minh rằng có thể được sử dụng để liên kết nhiều hạt chất độn hơn mà không làm giảm tính chất của giấy. CNF làm giảm tính thấm khí của giấy, giảm độ đục và độ sáng do tăng mật độ và liên kết của giấy, điều này sẽ làm giảm diện tích bề mặt riêng và độ xốp của giấy. Trong một số tài liệu công bố thì mức dùng CNF là khoảng từ 2,5% đến 10%. Tuy nhiên, người ta hy vọng rằng mức dùng CNF sẽ ít hơn khi áp dụng trong công nghiệp để tránh các vấn đề với thoát nước trong hệ thống lưới xeo.

Nghiên cứu ứng dụng CNF làm vật liệu tráng phủ là lĩnh vực nghiên cứu tương đối mới và do đó chưa sẵn sàng cho thương mại hóa. Vì thế cần tiến hành thêm nhiều nghiên cứu trong lĩnh vực này. Các hướng nghiên cứu cần tập trung trong tương lai là tối ưu hóa và kiểm soát các tính chất lưu biến của hỗn hợp phủ chứa CNF, và để giảm thiểu hàm lượng nước trong khi vẫn có thể tạo ra lớp phủ đồng đều. Hàm lượng nước cao trong hỗn hợp phủ có chứa CNF là một trong những thách thức lớn nhất trong quá trình sản xuất khi so sánh với hệ tráng phủ truyền thống. Hàm lượng nước cao hơn sẽ dẫn đến tăng chi phí sấy, đây là việc không thể chấp nhận được trong sản xuất trừ khi nó có thể tạo ra được sản phẩm có tính chất tốt hơn. Yêu cầu về định lượng và độ dày lớp phủ sẽ khác nhau tùy thuộc vào tính chất của sản phẩm sau này. Thực tế, các lớp phủ mỏng là đủ để thay đổi tính chất bề mặt sản phẩm giấy cho mục đích in ấn nhưng cho các ứng dụng làm giấy bao gói thì lớp phủ phải dày hơn đủ để cung cấp các đặc tính che chắn, rào cản của giấy.

Giá của CNF, hiện chưa được thương mại hóa hoàn toàn, sẽ quyết định rằng các kết quả đầy hứa hẹn liên quan đến việc sử dụng chúng cho sản xuất giấy có thể được áp dụng vào thực tế hay không. Thách thức và khó khăn trong trường hợp này là tổng chi phí sản xuất của CNF khá cao bao gồm năng lượng, chi phí hóa chất và chi phí đầu tư vào thiết bị sản xuất. Lựa chọn chất lượng CNF phù hợp với ứng dụng cụ thể cũng rất quan trọng để tối ưu hóa chức năng CNF và chi phí sản xuất dựa trên yêu cầu về sản phẩm. Tiền xử lý hóa chất hoặc enzyme giảm nhu cầu năng

lượng trong sản xuất CNF nhưng điều này cũng đòi hỏi một quá trình phức tạp hơn với chi phí đầu tư cao hơn. Do đó, không chắc chắn rằng tiền xử lý hóa học sẽ làm giảm tổng chi phí. Việc nghiên cứu chế tạo nanocellulose ở quy mô lớn có khả năng thương mại hóa vẫn đang được tiếp tục nghiên cứu và phát triển để có thể đưa vật liệu tái tạo đầy tiềm năng này vào ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp, đặc biệt là công nghiệp giấy.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Brodin F., Gregersen Ø. and Syverud K., Nordic Pulp & Paper Research Journal, 2014, 29, 156-166.
2. Brodin, F. and Theliander, H., Cellulose, 2013, 20, 2825-2838.
3. Klemm, D., Kramer, F., Moritz, S., Lindström, T., Ankerfors, M., Gray, D. and Dorris, A., Angew. Chem., Int. Ed., 2011, 50, 5438-5466.
4. Herrick, F., Casebier, R., Hamilton, J. and Sandberg, K., J. Appl. Polym. Sci., Appl. Polym. Symp., 1983, 37, 797-813.
5. Zimmermann, T., Pöhler, E. and Geiger, T., Adv. Eng. Mater., 2004, 6, 754- 761.
6. Nakagaito, A. and Yano, H., Appl. Phys. A: Mater. Sci. Process., 2004, 78, 547-552.
7. Taniguchi, T. and Okamura, K., Polym. Int., 1998, 47, 291-294.
8. Spence, K., Venditti, R., Rojas, O., Habibi, Y. and Pawlak, J., Cellulose, 2011, 18, 1097-1111.
9. Henriksson, M., Henriksson, G., Berglund, L. and Lindström, T., Eur. Polym. J., 2007, 43, 3434-3441.
10. Saito, T., Hirota, M., Tamura, N., Kimura, S., Fukuzumi, H., Heux, L. and Isogai, A., Biomacromolecules, 2009, 10, 1992-1996.
11. Wågberg, L., Decher, G., Norgren, M., Lindström, T., Ankerfors, M. and Axnäs, K., Langmuir, 2008, 24, 784-795.
12. Aulin, C., Johansson, E., Wågberg, L. and Lindström, T., Biomacromolecules, 2010, 11, 872-882.
13. Matsuda, Y., Hirose, M. and Ueno, K., US6183596, 2001.
14. Axrup, L., Backfolk, K., Heiskanen, I. and Riikonen, M., WO 2012039668, 2012.
15. Kosonen, M., Kajanto, I. and Koskinen, K., WO 2013072550, 2013.
16. Husband, J., Skuse, D. and Svending, P., WO 2012066308, 2012.
17. Gane, P., Ridgway, C. and Schenker, M., WO 2012163711, 2012.
18. Heiskanen, I., Axrup, L., Norborg, M.-A. and Knöös, I., WO2013061266, 2013.



THAY THẾ CÁC SẢN PHẨM NHỰA DÙNG MỘT LẦN BẰNG CÁC SẢN PHẨM LÀM TỪ GIẤY

Lương Thị Hồng

Công ty CP Công nghệ Xen_Lu_Lo

Với mục đích áp dụng công nghệ tiên tiến sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng, an toàn vệ sinh, thân thiện với môi trường, Việt Nam hướng đến các sản phẩm như cốc giấy, khay giấy, túi giấy bao trái cây ngoài đồng ruộng... thay thế cho các sản phẩm cùng loại làm từ nhựa.

Hà Nội – 500 tấn rác thải nhựa mỗi ngày

Kể từ thập kỷ 50 của thế kỷ trước, khi các sản phẩm làm từ nhựa lên ngôi cho đến nay, con người đã sản xuất ra khoảng 8,3 tỷ tấn nhựa và con số này sẽ tăng lên tới 34 tỷ tấn nhựa vào năm 2050 (theo Chương trình Môi trường Liên Hiệp Quốc). Đồng hành cùng sự gia tăng của sản phẩm làm từ nhựa là sự phát thải rác thải nhựa. Rác thải nhựa đang là vấn đề nhức nhối của toàn cầu vì rác thải nhựa có thể tồn tại hàng trăm năm và hệ quả là hệ thống sinh thái, đại dương, sông ngòi bị phá hủy trầm trọng bởi nguồn rác thải này.

Hiện tại nhiều quốc gia trên thế giới đã bắt đầu làn sóng “tẩy chay” đồ nhựa dùng một lần, điển hình như Pháp, Mỹ và Canada. Pháp là quốc gia đầu tiên thông qua luật cấm tất cả cốc, chén, dao, muỗng... sử dụng một lần làm bằng nhựa. Luật này sẽ bắt đầu có hiệu lực từ năm 2020.

Tuy không quyết liệt như Pháp, nhưng cách đây 13 năm, Đài Loan (Trung Quốc) đã tiên phong mạnh tay thực hiện những biện pháp nhằm giảm

thiểu số lượng sử dụng đồ nhựa dùng một lần, những sản phẩm như bát, túi, hộp, cốc... làm bằng nhựa dùng một lần không được phép mua bán, sử dụng tại các siêu thị, cửa hàng ăn uống. Bên cạnh đó, lãnh thổ này cũng ban hành luật cấm vứt đồ nhựa dùng một lần ra môi trường. Khi đó, mức phạt tối đa với người vi phạm là 4.310 USD. Chính quyền Đài Loan (Trung Quốc) còn khuyến khích người dân nên mang túi mua hàng hay bát đĩa của mình mỗi khi đi ăn ở nhà hàng.

Hay tại Scotland, để giải quyết tình trạng ô nhiễm rác nhựa, chính phủ Scotland đã ra lệnh cấm dùng các loại cốc uống cà phê một lần tại các tòa nhà làm việc của chính phủ nước này. Kể từ 4/6/2018, mọi đồ uống nóng tại các tòa nhà chính phủ Scotland phải được phục vụ trong các cốc tách có thể tái sử dụng.

Tháng 3 năm 2019, Nghị viện châu Âu cũng đã bỏ phiếu ủng hộ kế hoạch loại bỏ hầu hết các vật dụng bằng nhựa dùng một lần, từ dao kéo, ống hút tới thìa khuấy cà phê và đĩa nhựa... Lệnh cấm sẽ có hiệu lực từ năm 2021 trên quy mô toàn Liên minh châu Âu (EU) đối với các sản phẩm nhựa sử dụng một lần.

Tại Việt Nam đồ nhựa dùng một lần vẫn còn khá phổ biến vì tính tiện dụng cũng như giá thành thấp. Theo Sở Công Thương Hà Nội, mỗi ngày, thành phố phát sinh hơn 500 tấn rác thải nhựa, chủ yếu trong hoạt động sản xuất công nghiệp và phân phối tiêu dùng. Các loại bao bì nylon, đồ sử dụng một lần, ống hút, chai, cốc nhựa dùng trong ăn uống, dịch vụ chiếm số lượng nhiều nhất.

Ống hút giấy – mở đầu của sự thay đổi

Theo các chuyên gia, năng lực quản lý và xử lý chất thải nhựa tại Việt Nam còn nhiều hạn chế, công nghệ xử lý tái chế lạc hậu, việc thu gom, phân loại rác còn nhiều vấn đề. Theo thông kê của Hiệp hội Bảo tồn Đại dương, năm 2017, Việt Nam nằm trong top 5 nước xả nhiều rác thải nhựa ra biển nhất thế giới.

Hiện nay, Chính phủ Việt Nam đang phát động phong trào hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần. Từ năm 2020, Sở Tài chính sẽ không bố trí kinh phí cho các khoản chi trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp để mua sắm các sản phẩm nhựa dùng một lần sử dụng trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo và hoạt động khác của cơ quan, đơn vị. Phát động và thực hiện phong trào “Chống rác thải nhựa”, “Nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần”, hạn chế sử dụng túi nilon khó phân hủy trong cơ quan, đơn vị. Đến năm 2025, cả nước không sử dụng đồ nhựa dùng một lần.

Để thay thế các sản phẩm nhựa dùng một lần, các nhà khoa học trên thế giới đang nỗ lực tìm kiếm nhiều nguồn nguyên liệu để có thể sản xuất các sản phẩm với



giá phải chăng, thân thiện với môi trường. Nguyên liệu có khả năng thay thế nhựa được đặc biệt quan tâm đó là giấy. Trong số đó phải kể đến các loại ống hút làm từ giấy.

Ống hút làm bằng giấy là loại ống hút được nhân loại sử dụng để thay thế cho loại ống hút làm từ thân lúa mạch. Nhà phát minh ra ống hút giấy là Marvin Stone được cấp bằng sáng chế vào năm 1888. Đến năm 1890, chỉ 2 năm sau khi được cấp bằng sáng chế, công ty Stone Industrial đã cho ra các sản phẩm ống hút đầu tiên bằng giấy có hình dạng là các ống thẳng. Đến năm 1930, Joseph Friedman đã phát minh ra loại ống hút giấy có thể bẻ cong được. Tuy nhiên, dạng ống hút làm từ giấy dễ bị phân hủy

Trung Quốc tạm thời giảm thuế nhập khẩu đối với giấy lớp sóng tái chế

Trung Quốc đã hạ thuế nhập khẩu theo quy chế tối huệ quốc (MFN) đối với 859 mặt hàng kể từ ngày 1/1 /2020, bao gồm 42 loại giấy và sản phẩm giấy gia công.

Các mặt hàng này sẽ được hưởng mức thuế suất nhập khẩu tạm thời từ 1% đến 5% trong năm 2020 - thấp hơn mức thuế tiêu chuẩn MFN là 5-6%. Trong đó có cả giấy lớp sóng từ bột tái chế, có mã HS 48051900, có thuế suất MFN là 6%.

Trước đây, giấy lớp sóng tái chế nhập khẩu từ 10 quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) mới được hưởng mức thuế đặc biệt 5%.

Sau khi cắt giảm tạm thời, các nước khác được hưởng MFN cũng được xuất khẩu vào Trung Quốc với mức thuế suất 5%.

Trong 11 tháng đầu năm 2019, Trung Quốc đã nhập tổng cộng 1,19 triệu tấn giấy lớp sóng tái chế, tăng 24% so với cùng kỳ năm 2018. Khoảng 48% khối lượng nhập khẩu đến từ các nước ngoài ASEAN, nhất là Hàn Quốc, Đài Loan và Ấn Độ.

Trong khi cắt giảm thuế nhập khẩu đối với giấy lớp sóng tái chế, nhưng lại chỉ cấp 2,78 triệu tấn giấy phép nhập khẩu (RCP) trong đợt đầu tiên cho năm 2020, giảm 45% so với lô đầu năm 2019. Đây được cho là quyết tâm của Chính phủ Trung Quốc thực hiện lệnh cấm hoàn toàn đối với nhập khẩu RCP vào năm 2021 và khuyến khích nhập khẩu giấy và bìa nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước.

Theo Fastmarkets Risi.

trong nước, bởi vậy cho đến thập kỷ 60 của thế kỷ trước, khi các sản phẩm được làm từ vật liệu nhựa lên ngôi thì ống hút giấy đã được thay thế bằng ống hút nhựa. Ống hút nhựa có nhiều ưu điểm như bền hơn, rẻ hơn, không phân hủy trong nước, thích phối màu hoặc để trong suốt đều được... Ống hút nhựa là một sản phẩm tốt, rẻ nhưng trong thời đại đó, không ai nghĩ tới tác động của nó tới môi trường. Ngày nay, hệ quả của ống hút nhựa là rất lớn, bởi vậy nên nhiều quốc gia trên thế giới như Anh, Hàn Quốc, Mỹ... đã ban hành các quy định liên quan đến ống hút nhựa.

Ống hút giấy có ưu điểm là có nhiều màu sắc, mẫu mã đa dạng, nhiều kích cỡ khác nhau, sử dụng được cho hầu hết các loại đồ uống. Giá thành để sản xuất ống hút giấy so với ống hút nhựa không chênh lệch quá lớn. Theo ông David Rhodes, Giám đốc kinh doanh toàn cầu của Aardvark, Công ty sản xuất ống hút giấy thương mại duy nhất ở Mỹ và có chất lượng tốt nhất, thì sử dụng ống hút giấy là lựa chọn bền vững, ống hút giấy chỉ đắt hơn 1 cent (230 đồng) so với ống hút nhựa và hoàn toàn khả thi về mặt kinh tế. Nhược điểm của ống hút giấy là dễ bị mềm khi ngâm lâu trong nước, đặc biệt là khi sử dụng với các loại đồ uống nóng.

Các nhà khoa học trên thế giới đã có nhiều nghiên cứu để tạo ra các loại ống hút giấy phù hợp với mục đích sử dụng (nước nóng, nước lạnh), và phải đảm bảo về an toàn vệ sinh cho người sử dụng.

Ống hút Aardvark sản xuất tại Mỹ với nhiều màu sắc kiểu dáng, đáp ứng yêu cầu sử dụng trong đồ uống nóng và lạnh. Công ty giấy Nippon của Nhật cũng có các nghiên cứu để tạo ra các ống hút giấy có độ bền tương đương với ống hút nhựa. Song song với việc nghiên cứu về giấy làm ống hút, sản phẩm keo sử dụng làm ống hút bền trong nước và an toàn vệ sinh cũng được nghiên cứu phát triển.

Tại Việt Nam, hầu hết tất cả các đơn vị cung cấp ống hút giấy trên thị trường đều nhập hàng từ Trung Quốc. Theo kết quả phân tích được tiến hành tại Mỹ về chất lượng của ống hút giấy Aardvark được sản xuất tại Mỹ và một số loại ống hút được sản xuất tại Trung Quốc cho thấy, tuổi thọ của ống hút Aardvark lớn gấp 20 lần so với ống hút giấy của Trung Quốc. Không những thế ống hút giấy của Trung Quốc còn bị phai màu vào chất lỏng khi sử dụng.

Với mục đích áp dụng công nghệ tiên tiến sản xuất ra các sản phẩm có chất lượng, an toàn vệ sinh, thân thiện với môi trường, Công ty CP Công nghệ Xen_Lu_Lo, đã đăng ký với Bộ Công Thương thực hiện nhiệm vụ “Nghiên cứu công nghệ sản xuất ống hút giấy dùng cho đồ uống”. Nhiệm vụ này sẽ mở đầu cho các nhiệm vụ tiếp theo nhằm tạo ra các sản phẩm như cốc giấy, khay giấy, túi giấy bao trái cây ngoài đồng ruộng... thay thế cho các sản phẩm cùng loại làm từ nhựa. Không những góp phần vào việc “Nói không với sản phẩm nhựa sử dụng một lần”, kết quả nghiên cứu sẽ góp phần đa dạng hóa sản phẩm ngành giấy, gia tăng tỷ trọng giá trị nội địa hóa sản phẩm công nghiệp.

UPM và SUZANO với các dự án bột giấy khổng lồ tại Nam Mỹ trong năm 2020

Thị trường bột giấy thế giới trong thời gian tới sẽ đón nhận một lượng cung khổng lồ bột gỗ cứng đến từ hai nhà sản xuất bột giấy hàng đầu thế giới UPM và Suzano.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019, UPM công bố kế hoạch đầu tư xây dựng một nhà máy sản xuất bột giấy từ gỗ bạch đàn với tổng mức đầu tư 3 tỷ USD cho nhà máy mới công suất 2,1 triệu tấn bột gỗ bạch đàn tẩy trắng tại Paso de los Toros, trung tâm Uruguay.

Theo công bố của UPM công tác xây dựng nhà máy đang được tiến hành, nhà đầu tư cũng đã cam kết tiến độ khởi chạy sẽ được thực hiện đúng vào cuối năm 2022. Đồng thời với việc xây dựng nhà máy UPM đã cho tiến hành xây dựng kho chứa bột tại cảng Montevideo.

Tháng 12/2019, Suzano một nhà sản xuất và cung cấp bột giấy hàng đầu thế giới cũng đã công bố kế hoạch đầu tư năm 2020. Tổng đầu tư cho duy trì và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2020 của Suzano là 3,6 tỷ Real (Brazil).

Đặc biệt, Suzano cũng đã thông báo kế hoạch đầu tư xây dựng một dự án nhà máy bột giấy có tổng công suất 2,2 triệu tấn bột bạch đàn tẩy trắng. Hiện nay thông qua các công ty con Suzano đang thu gom một diện tích khoảng 100.000 hecta cho vùng nguyên liệu và xây dựng nhà máy này.

Địa điểm nhà máy sẽ được đặt tại Mato Grosso do Sul, Brazil. Riêng mức đầu tư và thời gian khởi chạy của dự án 2,2 triệu tấn bột BEK này của Suzano chưa được công bố./.

Theo Fastmarkets Risi



CÔNG TY CP GIẤY VẠN ĐIỂM

Địa chỉ: Thị trấn Phú Minh, Phú Xuyên, Hà Nội



Sản phẩm chủ yếu:

- Dây chuyền số 1: Giấy in, giấy viết, bìa màu; Định lượng từ 60 – 200g/m²; khổ giấy 1920mm; năng lực: 14.000T/năm.
- Dây chuyền số 2: Giấy Kraft-line, Chipboard gia keo bề mặt; Định lượng từ 150 - 600g/m²; Khổ giấy 2100mm; Năng lực 25.000T/năm.
- Dây chuyền SX vở học sinh: năng lực: 10.000.000 quyển/năm
- Dây chuyền SX A4 và letter-size: Năng lực: 6.000 T/năm.
- Dây chuyền SX bìa bồi 2,3,4 lớp: 5.000 T/năm.

Thị trường chủ yếu:

- Nội địa (Miền Bắc, miền Trung, miền Nam).
- Xuất khẩu (Mỹ, Ấn Độ, Trung Quốc, CuBa, Angola ...)



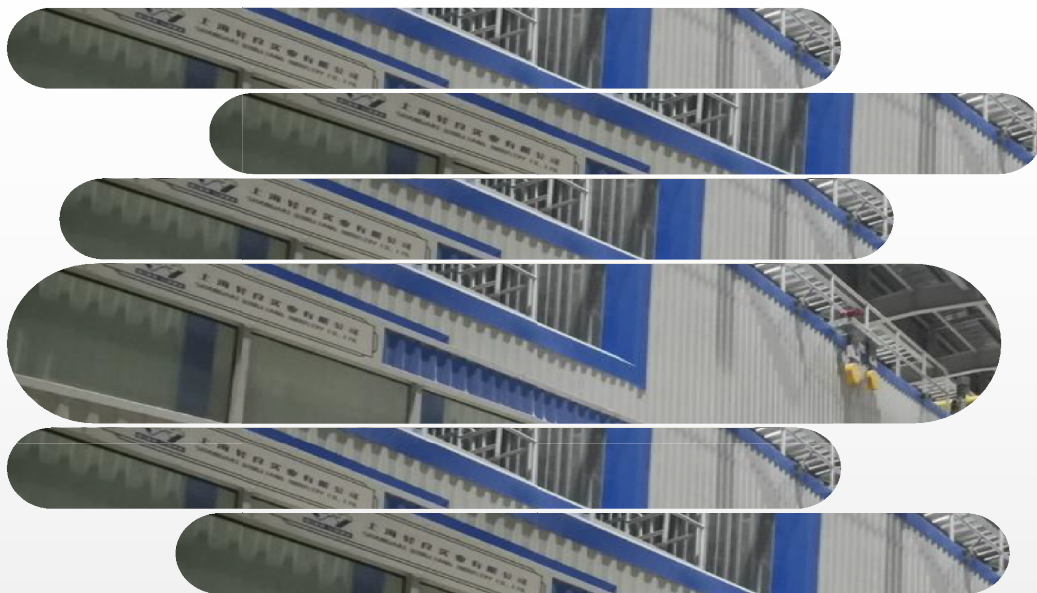
CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY VẠN ĐIỂM

Chúng tôi rất hân hạnh được hợp tác với quý khách hàng và cam kết cung cấp chất lượng sản phẩm và dịch vụ tốt nhất để đem lại sự hài lòng cho quý khách.



上海轻良实业有限公司
SHANGHAI QINGLIANG INDUSTRY CO., LTD

Persistence Makes Excellence



- Paper machine/Máy sản xuất giấy carton
- Tissue machine/máy giấy vệ sinh
- Specialty paper machine/máy giấy đặc biệt
- Culture paper machine/giấy truyền thống

Our expertise realized customer's inspiration since 1998
Từ năm 1998 nhận thức từ cảm hứng của khách thành chuyên môn của chúng tôi.

We designate project managers to follow up throughout the whole process./Chúng tôi chỉ định các quản lý dự án theo dõi trong toàn bộ quá trình



High runability/chạy tốc độ cao
High efficiency & safety/hiệu quả cao và an toàn
Easy maintenance/dễ dàng bảo trì
Low consumption/tiêu thụ thấp

Turn-Key project for Crescent Former tissue machine/ Bàn giao dự án máy xeo tissue Crescent Former.

Machine maintenance and rebuilding/Bảo trì và xây dựng lại máy.

website: www.shqlsy.com
Email: sqic@shqlsy.com

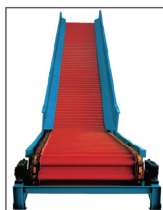


YUNDA PAPER MACHINERY

Biggest Chinese Stock Prep. & Approach Flow Supplier

Established in 1981, YUNDA supplies complete stock preparation and approach flow system worldwide.

Star Productions



Chain Conveyor



Drum Pulper



Reject Sorter



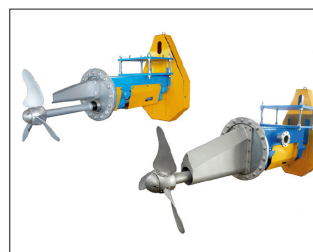
Mid Consistency Pressure Screen



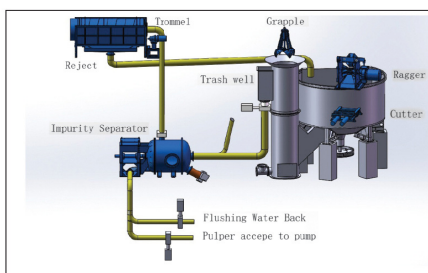
Double Disk Refiner



Mid Consistency Hydrapulper



Agitator



D-type Continuous Pulping System



Inflow Pressure Screen



SSC & SSF Super Screen

Recruitment : Sales Engineer

Job Requirements:

- Bachelor's degree in related engineering, pulp and paper or scientific discipline.
 - Min. 5 years' experience in the pulp and paper or equivalent industry.
 - Fluency in speaking and writing English. Can speak Chinese will be plus.
- CV receive email: bruce.chen@zzyunda.com

ZHENGZHOU YUNDA PAPER MACHINERY CO., LTD.

Address: 168 Century Road, Xuedian Industrial Zone,
Zhengzhou City, Henan Province, China
Tel.: +86 371-62581860
Fax: +86 371-62587979
Web: www.zzyunda.com
Email: info@zzyunda.com



TỔNG CÔNG TY GIẤY VIỆT NAM
VIETNAM PAPER CORPORATION



Chúc Mừng Năm Mới
Xuân Canh Tý 2020



Grow Better and Bigger

Trụ sở chính:
Số 25A - Lý Thường Kiệt - Hoàn Kiếm - Hà Nội
ĐT: (84-24) 3824 7773
Fax: (84-24) 3826 0381
Email: vp.hn@vinapaco.com.vn

Nhà máy:
Phong Châu - Phú Ninh - Phú Thọ
ĐT: (84-210) 3829 755
Fax: (84-210) 3829 177
Email: vp.bb@vinapaco.com.vn



vinapaco.com.vn